**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[- I -](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[- II -](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[- III -](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[- IV -](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[- V -](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[- VI -](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[- VII -](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[- VIII -](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[- IX -](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[- X -](%22%20%5Cl%20%22bm11)

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- I -**

    **I**

            Cố đô Huế cổ kính, tĩnh lặng. Tựa như còn chứa đựng bao điều bí ẩn, rất nhiều người cố công khám phá.
            Trường Đại học Sư phạm Huế nhìn ra con sông Hương, cầu Tràng Tiền thơ mộng. Trước mặt trường là công viên Lê Lợi rộng mát,  nơi có những du thuyền neo đậu. Mỗi chiều sinh viên thường ra đó học bài, nhìn ngẩn ngơ như để tìm bóng dáng ai. Mấy áo dài học sinh bay bay trắng tinh, thơ ngây lượm lặt vài bông phượng đỏ thẳm, đặt lên những con thuyền giấy thả lướt trôi. Con sông ấy vẫn còn ngát xanh như xưa, mặt nước vẫn chảy lờ đờ. Cầu Tràng Tiền “Sáu dài mười hai nhịp”, đứng giữa cầu vẫn còn nghe âm hưởng của một bài dân ca. Một tiếng thơ âm vang khi một tà áo dài học sinh đạp xe qua, gợi lên nổi buồn thương nhớ Huế, như thơ ca bao đời nay tô đẹp nơi thành đô cổ kính. Buổi tối, từng đôi từng cặp hẹn hò và cảnh tình lãng mạn nhiều hơn nữa. Có rất nhiều kỷ niệm đẹp của tuổi học trò, nếu đến Huế học mà không có ai yêu coi như là một khiếm khuyết buồn.
           Xuân Dương quê gốc Nghệ An, dáng vóc nhỏ nhắn đến Huế học nên giọng nói pha tạp nữa xứ Nghệ và Huế. Xuân Dương vào đại học mà tính tình còn như trẻ con. “Cô bé” hay ra công viên ngắm nghiá từng đôi từng lứa yêu nhau, còn mình chẳng thấy ai vì tính vẫn còn hay tinh nghịch. Lúc thầy cô giảng bài khi không hiểu sợ buồn ngủ, liền viết vào tập nháp mấy câu chuyện đại loại như thần tiên đang đứng trên bục giảng, hoặc có bụt hiện ra viết bài cho mình, còn mình thì ngủ ngon. Xuân Dương tuổi Hợi, nên nghĩ mình thường ngủ gà ngủ gục là chuyện bình thường.
           Một buổi học nọ, Xuân Dương buồn ngủ thực sự. “Cô bé” sợ thầy phát hiện, liền vẽ ra một sơ đồ chính giữa đặt một viên ngọc bích. Ghi mấy câu : “ Viên ngọc Triều Nguyễn- Muốn rõ chi tiết ở đâu? Hãy hỏi một người tên là Đặng thị Xuân Dương, sinh viên đại học Sư Phạm Huế”. Một bên nghệch ngoạc như là những chữ Nôm, rồi còn vẽ nhiều hình thù kỳ bí (Thực ra ,vì buồn ngủ quá cô bé vẽ bừa, chứ không cố ý).
           Đến khi tập nháp cô dùng đầy, đem cất vào một góc trong phòng trọ. Năm năm sau tốt nghiệp, xấp tập nháp cao ngất. Cô đem ra cân bán cho một chị thu mua phế liệu, chị ta kỹ lưỡng giữ cho sạch để bán lại cho một người bán bánh mì ở chợ Đông Ba tên là Thanh. Chị này vốn là một người thích đọc này đọc nọ để qua thời gian chờ khách, cầm mấy xấp giấy nháp của Xuân Dương, mỉm cười khi đọc thấy mấy hình vẽ. Thấy hay chị ngồi tưởng tượng, cho là có thể lắm chứ. Đời vua chúa nào mà không có những viên ngọc quí, vấn đề là đang nằm trong tay ai thôi...
           Lúc đó, một người tới mua bánh mì có vẻ là một người khách du lịch. Trên thắt dây nịt có đeo bao da đựng máy chụp ảnh. Anh thanh niên này có vẻ bình dân chắc mới lần đầu ra Huế (hay nhìn dáo dác cũng biết), lia máy chụp vài bôi hình chợ Đông Ba, rồi thọc tay vào túi quần lấy tiền ra mới hỏi mua bánh (chỉ có con nít mới vậy). Bao nhiêu đó biết ngay chỉ là hạng khách xoàng. Đang trên tay cầm sơ đồ vẽ viên ngọc, chị Thanh bọc bánh cho người đó.
           Tay thanh niên nhăn nhó, càu nhàu:
-         Tờ giấy dơ quá chị, kẹp vào bánh làm sao ăn?
            Thay vì chị xin lỗi khách, chị làm ra vẻ quan trọng:
-         Tờ giấy ấy có một sơ đồ rất lạ, nên có gì đó khiến cho tôi gói bánh cho anh, răng anh thắc mắc.
           Người thanh niên đó chú ý đến tờ giấy, rồi im lặng suy nghĩ một lúc:
-         Tôi nói thiệt với chị, trước nay tôi nghĩ ở Huế cũng còn có gì đó thời vua chúa sót lại. Tôi tới Huế cũng vì điều đó, không lẻ tôi nghĩ đúng.
-         Biết đâu! – Chị Thanh tưởng khách đùa đẩy luôn, miệng tươi cười rất Huế- Anh đi mô, là nhà nghiên cứu lịch sử chăng?
-         Không…Tập tành viết văn thôi, gặp gì viết đó.
           Thế rồi tay thanh niên đó đăm chiêu, gấp tờ giấy nháp kỹ lưỡng bỏ túi. Vừa đi vừa ăn bánh mì, nước thịt trong bánh chảy dài vào tay, làm cho chị Thanh nghĩ người bị thần kinh có khắp mọi nơi chứ không riêng gì ở Huế.
           Ngày hôm sau, người qua người lại mua bánh. Chị Xuân quên bẵng tay thanh niên nọ. Anh ta ghé lại trước chợ Đông Ba lần nữa và cũng lại ăn bánh mì . Anh ta lầm lũi không nói nhiều, làm như là chị Thanh đã nhớ anh ta vậy:
-         Chị có nhớ tôi không vậy?
-         Ai vậy? Không nhớ mô…
-         Mô tê gì chị cũng không nhớ à!
-         Đông lắm không nhớ mô…
-         Không cần nhớ! Bây giờ càng không nhớ càng tốt, để giữ kín sự việc hơn. Nhưng có lẻ tôi phải hỏi thăm chị một vài điều được không?
-         Hỏi chi mô?- Chị Thanh tay làm bánh, miệng luyến thoắt.
-         Hôm nay tôi thấy chị cũng lấy tập học sinh ra gói bánh…Thế ra chị mua từ nơi nào?
-         Anh hỏi người bán giấy tập à? Thế anh muốn cần gì?- Chị Thanh nhớ mài mại người khách du lịch, nhưng cụ thể là ai thì không rõ.
-         Thôi được…Thế này, hôm qua tôi ra đây. Chị có bán cho tôi một ổ bánh mì, gói bằng một tờ giấy có một sơ đồ vẽ vẽ gì đó (người thanh niên cố giấu giếm nhưng cũng không sao giấu được). Chị nhớ chưa?
-         A! Nhớ rồi…- Chị Xuân thực ra cũng chưa nhớ, chỉ làm bộ làm tịch cho khách vui- À! Nhưng có gì không vậy anh…
-         Tờ giấy chị đưa cho tôi. Tôi về nghiên cứu trên mạng, quả là có thực. Tôi nghiên cứu lại lịch sử tỉ mĩ. Đúng là thời  vua Hàm Nghi nghe có một kho báu, chắc trong đó có một viên ngọc rất đẹp…
-         Sao? Viên ngọc nào…Chỗ nào…
-         Ồ vậy là chị không nhớ gì hết cả…Chắc cũng có gì khiến chị đưa cho tôi, rồi khiến chị quên tất.
-         Thực ra không nhớ gì cả, vậy viên ngọc nào mô?
-         Viên ngọc đó là một viên hồng ngọc, ai có nó công danh sự nghiệp sẽ được rạng rỡ. Chị chỉ tôi người bán giấy cho chị, một lúc nào đó chị sẽ có phần.
              Chị Thanh mở con mắt to ra, thấy khách khẳng khái chị lại tin ngược lại là có một viên ngọc. Còn người thanh niên này là người đang tìm ra manh mối. Thế là chị ngưng bán buổi sáng hôm đó, bán bánh mì đồng ra đồng vô chừng nào mới có ăn, biết đâu người thanh niên này tìm ra viên ngọc thì sao. Hoặc là chị đang chơi hụi không có tiền đóng, ham hố mau giàu nên không nhớ gì cả và giờ lại tin là có thật. Khoảng một giờ sau, chị chỉ nhà chị bán giấy vụn. Người thanh niên nọ bắt đầu tra hỏi, chị ta cứ nghĩ anh là người của bên chi cục An toàn thực phẩm. Nhưng mấy lời giọng miền Nam chị nghe yên tâm:
-         Giấy mô?
-         Tờ giấy này…Tôi hứa cho chị sẽ đổi đời nếu như chị nhớ lại được.
-         Có đọc mô…Nên không biết mua ở mô. Nhưng mấy tờ giấy vụn thường của mấy đứa sinh viên Huế, răng anh muốn tìm đứa bán à?
-         Đúng vậy…chị có nhớ không?
               Chị mua phế liệu cố lục soát trí nhớ, hình như người bán ve chai ít bận bịu nhiều việc nên nhớ ra:
-         Có lẻ là ở ký túc xá kia kìa…- Chị chỉ tay rất xa, rồi tìm lấy cái nón lá.
             Cuối cùng hai người tiến về phía trường đại học Huế. Còn chị Thanh nghĩ lại, không mấy tin tưởng lắm nên bỏ về: “ Mình biết có viên ngọc, nhưng đâu mà dễ tìm!”.
             Sinh viên ở rãi rác khắp nơi quanh trường đại học, muốn tìm lại những nơi chị mua phế liệu từng qua cũng rất lâu. Mất cả ngày trời mới truy ra được nơi Xuân Dương đã từng ở.
-         Có…Phòng này có người tên đó. Nhưng giờ ra trường rồi…đang tìm việc. Hình như là ở…
-         Ở mô?
-         Ở mô không biết…
             Nghe nói mà muốn nín thở để biết. Anh tần ngần một lúc, rồi nhìn lên cánh cửa có số điện thoại di động rất nhiều, mà không biết của ai.
-         Cho hỏi là…Số điện thoại này của ai vậy…
-    Dạ…Của những người năm trước ở. Nhưng không thấy ghi tên ai.
             Có vài nét chữ hao hao giống nét chữ trên tờ giấy nháp. Anh mượn cây bút của mấy đứa sinh viên ghi lại mấy số điện thoại đó. Cuối cùng thì chia tay chị mua phế liệu.
-         Anh cho tôi vài ngàn chứ?
-         Vài ngàn là bao nhiêu…
-         Anh cho bao nhiêu cũng được, như vậy chắc hơn là đợi anh tìm thấy viên ngọc, rồi chia cho tôi…
-         Ừ! Tính như vậy cũng được đi…
              Anh cho chị ta năm mươi ngàn, coi như là tiền hướng dẫn viên du lịch xứ Huế.
-         Một kiểu du lịch bụi thế mà hay. Nếu không tìm ra viên ngọc, cũng hay…Có trộn lẫn vào dân tình mới hiểu được cuộc sống của họ, hơn là chỉ đi du lịch loáng thoáng như kiểu cởi ngựa xem hoa. Một vài sự vụ tìm kiếm như trẻ con, nhưng cũng là một việc để hòa nhập vào dân sinh. -  Anh cố gắng cải chính, chủ yếu vui là chính.
-         Việc tìm viên ngọc này mà thành công, chắc chắn trên đường đi mấy đứa học sinh vẽ bậy rồi đem đi rãi khắp phố, khách du lịch cứ tha hồ mà chọn lựa.
                Người thanh niên đó tên là Thế Nhân, mới vừa học trường viết văn ra. Học viết văn xong nên làm việc gì? Đó là câu hỏi của mọi sinh viên mới ra trường, nỗi lo của những người lãng mạn. Học ngành viết văn là ngành rất khó xin việc, một số nhà tuyển dụng ngán ngại vì tính ưa tự do của người sáng tác, nên mấy ai có thể “sai bảo” họ được.          Người ta có cảm giác như người học sẽ viết ra một tác phẩm và kỳ thực đó lại là một áp lực.Viết văn là công việc trừu tượng, hết sức phức tạp. Đôi khi dựa vào những mẫu chuyện nhỏ nhoi, thế mà lắp ráp lại không dễ dàng gì và có khi mất mấy năm mới hoàn thiện cho một tác phẩm.
              Học trường viết văn ra bị áp lực viết ra truyện cũng tội cho anh, trong khi thực sự cần thoải mái không bị áp lực cơm áo gạo tiền, tiếp cận một đề tài nào đó cần như vậy. Hy vọng bảo đảm cuộc sống bình thường để sáng tác. Đôi khi chỉ việc đó thôi, mà còn lo không xong. Mấy khoá trước mấy người học viết văn xong, tá hỏa ra xin việc làm không hề đơn giản. Làm đúng ngành văn chương không có chỗ, có thì không đủ sống, mà ngồi chờ tác phẩm hoàn thiện có khi nhiều năm mới xong, mà in ấn được có khi còn mắc nợ…Người thì chạy vạy viết báo, người vào công ty truyền thông, hoặc trở về làng quê heo hút chịu phận hẫm hiu mà nghĩ đó là dịp để suy gẫm, rồi quên luôn nghiệp đã học vì bị cuộc sống lôi kéo vào chuyện cơm áo gạo tiền.
             Thế Nhân có viết vài tác phẩm nho nhỏ, không mấy ấn tượng. Nhà văn nào mà không đến cố đô Huế, xem như chưa phải là nhà văn. Anh mong rằng mình đi du lịch Huế một chuyến, chắc sẽ có chuyện để viết. Anh mơ mộng, len lõi những sự việc bí ẩn, tạo dựng những tình tiết ly kỳ và cho mình tìm gặp những tài liệu quí giá có một không hai: “Đôi khi phải đặt ra một giả thuyết nào đó, dựa trên dữ kiện lịch sử và suy diễn. Người Mỹ thường kết hợp những nghi ngờ, rồi tìm bằng chứng xác minh. Đó cũng là một phương pháp rất khoa học, để tiếp cận kiến thức”.
             Anh ra ngồi ở công viên Lê Lợi, cách cầu Tràng Tiền không xa. Ngắm nhìn sông Hương nước chảy lờ đờ, tìm mua con khô mực xé từng miếng mỏng ra đưa vào miệng. Ở bến đò, những chiếc thuyền Rồng kiểu cung đình trước đây đang chờ khách. Anh nhấn từng số điện thoại ghi được ra tra hỏi, gần như là “tò te tí”, rồi xin lỗi là số này hiện không liên lạc được. Chiếc điện thoại của anh hôi như con khô mực, cũng có lúc bỏ lộn vào miệng thay vì miếng khô được xé.
-         Có tiếng chuông reo!- Anh mừng quá.
           Cô bé bán khô ngồi sát bên anh, cũng có điện thoại di động. Tiếng chuông reo vang làm anh ngạc nhiên.
-         Ai gọi mình rứa?
-         Mở máy nghe đi…
-         Alo
-         Alo
-         Là anh à? Răng tính tiền khô à?
-         Ô! Sao lại là cô bé bán khô. Máy này của em à?
-         Ờ! Mà răng anh biết số…
-         Em là Xuân Dương à?
-         A! …Máy này của chị Xuân Dương cho em.
-         Vậy chị Xuân Dương của em đâu?
-         Chị Xuân Dương đi làm, chiều tối mới về…
-         Được rồi! Chiều em dẫn anh về đó gặp chị Xuân Dương được không? Em là em gái Xuân Dương.
-         Dạ!
           Đến giờ tan ca, anh gặp được Xuân Dương. Gương mặt bé nhỏ xinh xắn làm anh cũng hơi chột dạ, nhưng có lẻ giữ lễ phải phép một lúc. Ngạc nhiên vì có người tìm, Xuân Dương nhíu trán không biết tờ giấy anh đưa ra, có gì trong đó:
-         Đúng là chữ viết của Dương, nhưng Dương không nhớ mình viết hồi nào?
-         Không nhớ sao?
-         Không nhớ mô!
-         Có ai nói cho Dương ghi lại không?
-         Không nhớ thì làm răng nhớ đến ai mô? Nhưng mình viết mấy chữ này hồi nào nhỉ? Không biết ghi để làm gì…
-         Dương ăn cơm chưa? Hay tối nay đi ăn để có thời gian nhớ ra.
-         Đi ăn à? Chú khao à…Khao ăn thì đi.
     Cô không mấy đặt nghi ngờ người khách lạ:
-         Người xứ Nghệ à? Quê Bác cũng xứ Nghệ, có cùng huyện Nam Đàn chứ?
-         Không cùng, nhưng gần lắm…Huyện Thanh Chương.
-         Ba bác là Nguyễn Sinh Sắc ngày trước đến Huế học Quốc Tử Giám, giờ là trường Đại học Huế. Vậy Xuân Dương cũng học cùng trường với Ba của Bác nhé.
-         Ba Bác Hồ học ở Quốc Học Huế, tương đương một trường cấp ba loại một. Còn trường Đại học Huế chỗ khác. Dương là một fan của Bác, rất ủng hộ Bác.
-         Đương nhiên rồi! Ai mà không yêu quí Bác Hồ.
           Món ăn trên bàn được bày biện ra, câu chuyện trao đổi cũng được quá nữa. Quán ăn nhiều món hải sản tươi ngon, có người sống ở Huế lâu ngày dẫn đi nên anh nghĩ chắc cũng rẻ. Xuân Dương không mấy bận tâm người khách lạ, cảm giác như quen quen mà gần:
-         Chú làm gì!
-         Nảy giờ mới nghe hỏi, nhưng mà sao lại gọi chú quá lớn.
-         Cứ gọi vậy, chừng nào có gì đó thì sửa lại…Còn không có gì thì thôi.
            Xét ra, Xuân Dương cũng khá xinh nhưng vì nghèo nên thấy có phần không đẹp hơn. Con gái không mặc những được bộ đồ đẹp, cũng ảnh hưởng rất nhiều đến dung nhan mình. Anh khéo léo đưa đẩy:
-         Ừ thì chú cũng được…Nếu như mai mốt tìm ra được viên ngọc, Xuân Dương chắc cũng có phần. Lúc đó sắm quần áo, rồi có chồng giàu sang lắm.
-         Chú làm gì!
-         Khó nói! Mọi thứ để kiếm sống…Nói chung cũng có khi viết văn, và nghiên cứu lịch sử cho vui…
-         Hay là nhà báo?
-         Không nói được…Ăn đi.
-         Đang ăn…Dương nói cho chú biết nhe. Dương rất tự tin mình sau này giàu có lắm đó. Dương tuổi quí Hợi. Cái số đó là số giàu sang phú quí.
-         Chắc là vậy…Chắc là nhờ tìm ra viên ngọc. Ai giữ nó sẽ là người được thừa hưởng giàu sang phú quí.
-         Chú này…Dương nghĩ chú hơi kỳ. Nhưng mà Dương không biết là khi nào đó Dương vẽ cái sơ đồ ấy. Đúng là chữ viết của Dương đó, nhưng hồi nào thì Dương không nhớ ra. Mà tại sao viết như vậy, không lẽ viên ngọc lại có thực sao.
-         Mình tin cái gì thì nó sẽ có thực.
-         Chú cứ tin đi, Dương ăn đây.
           Hai người cùng ăn, im lặng khá lâu. Thỉnh thoảng anh nhìn chơn mày Xuân Dương nhơn nhớn lên, là mỗi lần nghe xốn xang trong lòng. Con gái nào mà không có sức lôi cuốn riêng, chơn mày ấy chết người. Anh thì thào.
-         Ngày trước  vua Hàm Nghi mang Ấn tín, vàng ngọc chạy ra Quảng Trị rồi Quảng Bình để chống Pháp. Lúc ra Quảng Bình, không có mấy bà phi theo. Ở nhờ đâu đó của nhà mấy người thợ mộc, tộc họ Đặng...
-         Ba Dương cũng làm mộc rất giỏi. Ba ở nhà đẽo cày và bán cho mấy người làm lúa. Nhà Dương có trâu cày, hồi nhỏ Dương cũng chăn trâu…
-         Thế ra có từng ngồi lưng trâu không?
-         Anh trai Dương cho Dương ngồi sau, rồi quất roi. Con trâu chạy nhanh quá Dương sợ.
-         Chắc cũng là người chăn trâu?
-         Dương nghĩ lại cũng mắc cười. Hồi đó chăn trâu mà giờ đây cũng vào được đại học.
-         Ai nói gì đâu! Chăn trâu thì chăn trâu, còn việc học là phải học…
-         Bộ ai cũng vào đại học được như Dương sao!
-         Không nói nữa? Chỉ nói viên ngọc...có thể tặng cho một người con gái họ Đặng. Thuở đó việc có nhiều vợ là bình thường, rồi người con đó về Nghệ An sinh sống.
-         Bà cố Dương đó à? Phải không…
-         Không biết…
-         Thế thì viên ngọc ở đâu…
-         Không ăn nữa sao? Bây giờ lại chú ý viên ngọc à.
-         Ăn chứ, thỉnh thoảng mới được người khác trả tiền thì mặc sức ăn cho no.
-         Ê, Dương này! Nếu như không tìm được viên ngọc, gặp được Dương cũng là viên ngọc rồi…
-         Thôi đi chú! Chú cho Dương thở…
-         Hì!...Thở đi.
-         Nhưng mà sao, chuyện của chú kể chẳng nghe ai nói…
-         Vua Hàm Nghi bỏ các bà phi lại, đi dọc đường phải có ai chứ. Người đó chắc là một người con gái họ Đặng…À, theo tài liệu mình biết là họ Đặng, nên mới có duyên gặp Dương đó thôi.
             Thấy mình nói chuyện như vậy có một mắc xích, anh nghĩ mình cũng có quyền hư cấu để đưa ra sự trùng hợp như vậy mới huyền bí và ly kỳ hơn. Ăn uống xong, mà chưa lấy được mấy thông tin liên quan tới viên ngọc. Anh mời mọc đi uống cà phê, Xuân Dương đồng tình:
-         Ra Huế ngồi ngắm sông Hương chảy, cũng hay chứ!
-         Có tiền là đi Huế! Uống cà phê rồi về… Mấy ông tây không dám như chú, chứ đừng nói ai.
-         Thích đi ra, ai ép. Viên ngọc mà chú tìm kiếm cũng sắp có kết quả.
-         Sạo…
-         Chú ghét ai nói mình sạo…
           Anh nghĩ ngợi một lúc. Mình cứ truy tìm viên ngọc, sẽ được tình cảm của Xuân Dương cũng hay chứ. Có điều bay đi bay lại suốt chỉ có nước ăn muối tiêu, nghĩ đến việc yêu người ở xa có cái ngại ngần.
-         Chú còn gì nữa không? Dương buồn ngủ quá…
-         Giờ này mới có chín giờ. Sài Gòn người ta mới có đi ra đường…
-         Ở đây khác…Mười giờ ngủ hết. Mai chú về à?
-         Ừ…Mai về Sài Gòn!
-         Đi chi vậy không biết. Tiền chú đi máy bay cho Dương còn hay hơn…
          Thế Nhân loáng thoáng nghĩ là Xuân Dương giả vờ không nhớ gì về viên ngọc, đòi hỏi tiền bạc mới nói ra. Cho nên có ý lấu tiền ra chiêu dụ.
-         Vậy à! Vậy đưa số tài khoản đây…Khi nào dư giả thì cho…À! Chiếc xe đạp Dương đi cũ quá, nguy hiểm…Gởi cho Dương tiền mua xe mới nghe…
-         Nghe tỉnh ngủ…Mà chú nói chơi hay nói thiệt?
-         Chú nói là giữ lời…Ai mà thèm gạt làm chi…
-         Vậy chú định gởi tiền cho Dương mua xe gì…
-         Xe tay ga chứ xe gì!
-         Chú nói đó nghen, không ép chú…Số tài khoản Dương nhắn tin sau. Giờ Dương buồn ngủ quá, mai làm ngủ sớm.
-         Ừ! Tuổi quí hợi mà...
-         Chú đi bộ về à…
-         Ừ!
          Chia tay nhau không mấy đặc biệt, lại thêm kẹt lời hứa cho tiền nữa. Anh rầu rầu về khách sạn, tựa như mắc một cái eo khốn khổ rồi đây. Tưởng là Dương từ chối thẳng thừng, ai dè đồng ý cái rụp.  Nhưng biết đâu tìm viên ngọc được thì sao? Buổi tối đó anh đi về khách sạn, suy nghĩ có nên đeo đuổi “dự án” này không? Huế lại đẹp và nên thơ, còn gặp được một người con gái xinh đẹp…đi du lịch được như vậy còn gì bằng. Cố đi...cố tìm cho mình một tình yêu…  nếu như có yêu thương một người con xứ Nghệ tại Huế cũng hay quá đi chứ...Có điều, “dự án” nào cũng phải có tiền đầu tư...

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- II -**

Sáng ngày hôm sau, đi trên chiếc cầu Tràng Tiền có phần băn khoăn. Thế Nhân vi vu huýt sáo vì niềm tin vào “viên ngọc” được xác lập nhiều cách. Trong mắt anh, không còn bao lâu nữa anh được “chì lẫn chài”. Đàng hoàng dạo bước như vậy, nên không nghe có tiếng ai đó gọi mình:
-         Anh ơi! Xin dừng bước…
        Có một đoàn làm phim đang quay, một cô diễn viên xinh như mộng mang cành mai thong thả bước. Ai đó làm anh giựt mình:
-         Anh bạn! Xin phép… anh bạn nán lại…Chờ cho chúng tôi quay cảnh ấy.
      Anh có nghe ai đó gọi, nhưng lòng đang tràn đầy hân hoan. Tưởng chừng ai đó gọi ai. Anh vẫn lầm lũi bước sang cầu, chỉ khi ngước nhìn cô diễn viên có gương mặt sáng rực mới làm anh tỉnh hồn. Vẻ mặt ngỡ ngàng trước nét yêu kiều, đằm thắm của người con gái Huế, anh sững sốt nhớ ra tiếng gọi vừa rồi là gọi mình. Anh cúi chào người đẹp xin lỗi, thốt lên tiếng miền Nam hiền lành:
-         À! Quay phim…hèn gì nhìn thấy người qua cầu vắng tanh…xin lỗi…
-         Cảnh này em quay mấy lần đó anh, du khách đứng chờ cũng mệt…Xin lỗi.
           Đạo diễn phim cầm cái loa tay thét lên:
-         Lỡ rồi! Đứng sát vào xem nào…Đúng rồi…đưa cành mai anh ta cầm đi…Đúng rồi…
            Thì ra, nhân dịp anh lỡ bước. Tay đạo diễn nghĩ lại và đồng tình cảnh mới vừa quay kia. Cô diễn viên là người Hà Nội, nhoẻn cười vì anh không đến nổi nào xấu trai. Dáng vẻ phong nhã, lại giọng miền Nam hiền lành dễ bắt nạt. Cô nhìn anh trìu mến, khi đạo diễn cắt phim hai người nhanh chóng làm quen.
-         Anh trong miền Nam ra à, anh may mắn được đạo diễn chấp thuận.
            Tay đạo diễn cũng đang bước lên cầu Tràng Tiền, gật gật cái đầu còn đang khoái chí cảnh quay vừa rồi. Anh ta nói giọng lơ lớ:
-         Anh này…Có muốn cùng bọn này đóng phim không? Một vai đóng cùng cô gái vài ngày?
            Nói xong tay đạo diễn không cần anh trả lời, láy mắt cho cô diễn viên Hồng Ánh “ bắt mối” mời anh cùng tham gia.
-         Anh tên gì?
-         Thế Nhân...
-         Còn em là Hồng Ánh, đây là địa chỉ nhà của em đang ở. Nếu muốn đóng phim, anh đến chỗ em nói qua một vài phần kịch bản.
            Những lời ngọt ngào ấy có một sự gần gũi nào đó. Có điều làm diễn viên điện ảnh nghe đâu phải tuyển chọn rất khó khăn. Vài vòng sơ tuyển mới lọt vào tầm nhìn của Đạo diễn, có cả trăm người chỉ lấy một mà thôi. Còn anh sao cái gì mà dễ dàng như ăn bắp vậy, tay cầm địa chỉ của cô diễn viên, tựa như có gì đó được sắp đặt trước cả rồi. Họ muốn mình tham gia có ý gì nhỉ, tại sao mình đi chơi qua cầu chứ đâu ham hố việc đóng phim mà họ lại mời mình tham gia.
-         Được thôi!
-         Bây giờ em phải đến nhà văn hoá Huế...Anh ở lại trò chuyện với anh Toàn.
-         Được thôi...
             Tay đạo diễn là một Việt kiều Pháp tên là An Toàn (tên người Việt Kiều đúng ra là Albesto- Toàn, cũng là người gốc Huế. Về nước định làm một bộ phim hoành tráng ở Việt Nam).  Đạo diễn Toàn mời anh vào quán nước, đề tài họ quan tâm xoay quanh Cố Đô Huế:
-         Nói chung, ai cũng cho Huế là từ chữ Thuận Hóa, lấy chữ Hóa đọc trại thành Huế. Trại từ gì mà khủng khiếp thế...
-          Một người dân tộc nói chữ Huế nghĩa dân tộc cổ là “hương thơm”, đồng nghĩa với sông Hương nên tôi tin hơn.
-         Huế là hương thơm à! Chắc anh nói thế cũng đúng, mới có tên sông Hương.
-         Tôi chỉ tin là địa danh được người địa phương giữ lại khá lâu, nên đó là địa danh của người dân tộc trước đây.
-         Ờ! Sông Hương cũng đẹp…Tôi tìm kiếm vài cảnh phim khác nữa…Huế còn chứa đựng nhiều điều kỳ bí. Trong những câu chuyện lịch sử xa xôi, còn nhiều điều nên quan tâm.
-          Chẳng như, thời triều Nguyễn.
-         Thời triều Nguyễn thế nào? Anh cũng rành lịch sử lắm à!
-         Rành chứ...Tôi còn biết một tình tiết: Vua Hàm Nghi tặng một viên ngọc quí báu cho một người con gái...Người ta đang cố gắng tìm kiếm đó.
-         Anh nghi ngờ là vua Hàm Nghi có một Viên ngọc, mà người ta chưa tìm ra à, cũng có lý lắm chứ.
-         Có lý lắm, chừ chứ gì. Lịch sử ghi nhận lúc vua xuất bôn cùng với Tôn Thất Thuyết đi đến Quảng trị, rồi Quảng Bình đem theo rất nhiều vàng bạc châu báu. Người Pháp đuổi theo nhà vua cho chôn giấu đâu đó. Những năm trước có một người ra đất Minh Hóa nói là mình nắm được một sơ đồ và người này một mình đào tìm gần hai mươi năm. Mặc dù vậy, kho báu cũng vẫn chưa tìm thấy. Nói về viên ngọc, đây là tờ giấy do một cô gái nào đó vẽ sơ đồ…Tôi đã tìm ra cô gái ấy rồi…Có điều cô gái này đang bị chứng mất trí nhớ, chắc là phải điều trị nhiều tiền.
            Anh đưa tờ giấy cho tay Việt kiều, thầm nhũ: “Chết ngươi chưa, sơ đồ này mình bị khổ…bây giờ tới ngươi đây!”. Tay Việt kiều khá là ngạc nhiên, nhìn tờ giấy. Thế Nhân muốn mình là người “nắm giữ” thông tin, nên anh phịa rằng Xuân Dương mất trí nhớ. “ Mình nói vậy cũng không ngoa, vì Xuân Dương có nhớ gì đâu”.
-         Ồ! Tội nghiệp vậy…Thế ra, cô gái đó không có đi đâu điều trị sao?
-         Nghèo…Chung qui là nghèo, tiền điều trị sao có được.
-         Chà…Anh có dự định chừng nào gặp cô gái đó nữa vậy?
-         Ồ! Dự định nhiều nhưng chung qui là không có tiền…
-         Nảy giờ nghe anh nói hai chữ “ chung qui” hoài đó. Chung qui là anh có muốn giúp đở cô gái nghèo đó không?
-         Chung qui là có…Hình như là mình vô mánh rồi!- Câu sau anh nói nho nhỏ.
-         Mánh gì…Tôi tài trợ cho anh, nhưng ngoài hợp đồng làm phim anh phải làm hợp đồng khác với tôi đó.
-         Được thôi…
-         Bây giờ anh ở lại Huế đóng ít nhất mười lăm cảnh phim nha.
-         Vậy còn viên ngọc.
-         Viên ngọc nào…À Viên ngọc của vua Hàm Nghi gì đó hả? Người giữ nó công danh sự nghiệp sẽ rạng rỡ gì đó hả? Anh cứ tiếp tục truy tìm, có gì nói cho tôi biết tin sau.
             Anh im lặng, thì ra anh Việt kiều này chỉ vì chuyện làm phim thôi. Bắt buộc mình phải theo anh ta rồi, kẻo không có dịp ở lại Huế để lo kiếm tìm “viên ngọc”.
-         Anh kể tiếp đi…
-         Kể tiếp chuyện gì…
-         Các ông vua Nguyễn…
-         À…Có chín Chúa, mười ba Vua…Có điều tôi kể  vua Hàm Nghi rời kinh thành chống Pháp, mang theo ấn ngọc và vàng bạc. Dọc đường lấy một người con gái họ Đặng.
-         Cũng được…Mà người con gái nào, có thực à?
             Anh hít thở cho có vẻ trịnh trọng, vì làm sai lệch lịch sử là có tội với tổ tiên. Những câu chuyện anh kể cũng xuất phát từ trên mạng, độ tin cậy không bảo đảm lắm. Có cảm giác như người Việt kiều tên An Toàn không mấy quan tâm, nên anh biết gì kể đó.
-         Người ta nói  vua Hàm Nghi làm mất Ấn ngọc ở Quảng Bình, theo mình nghĩ ấn ngọc đó không mang theo người, chôn cất đâu đó trong kinh thành. Vua chỉ mang theo tiền vàng và ngọc ngà, và có thể cho ai đó mình yêu dọc đường.
-         Nhà vua có vợ rồi mà…
-         Có rồi…Nhưng thuở ấy, vua muốn lấy thêm bao nhiêu người con gái sao không được.
-         Có giai thoại nào về  việc ấy không?
-         Chặc…Vì thiếu tài liệu nói không ai tin.
           An Toàn nhìn kỹ lại Thế Nhân, không mấy tin những lời anh nói. Thế Nhân biết vậy rồi ưỡm ờ không kể nữa. Trên ghế ngồi trước có một cái ngăn dùng để mấy tập san. Tựa như mình là người mê sách, Thế Nhân lục lạo tìm mấy trang tin đọc qua quít. Có một tạp chí của Hàng Không Quốc gia Việt Nam, trang bìa chụp ảnh thành Đại Nội rất sắc xảo.
-         Tiến tới kỷ niệm một trăm năm máy bay cất cánh ở châu Á. Người bay tên là Van Den Borg, quốc tịch Bỉ đã cất cánh tại Trường Đua Ngựa phú Thọ. Đó là ngày mười lăm tháng mười hai năm một ngàn chín trăm mười. Sau này được ghi nhận là chuyến bay đầu tiên ở châu Á.             Van Den Borg gặp con gái của ngài Toàn Quyền Đông Dương, cùng trên chiếc tàu chở lương thực của các thuộc địa. Van Den Borg đổi ý không sang Singapore trình diễn và đến Sài Gòn rồi ở lại đấy sinh sống đến già.
         Thế Nhân đọc nhỏ dần, vì cảm giác như tay đạo diễn không mấy quan tâm. Tóm tắt nội dung ghi nhận trong đầu, thấy đây là một tài liệu hết sức quan trọng với mình, trí tưởng tượng vẽ vời ra hình ảnh ngày xưa. Câu chuyện tình yêu có cái hậu và cả hai cùng ở lại Sài Gòn.
-         Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước năm nào?- Thế Nhân tự hỏi mình, rồi lục soát trí nhớ và hình dung một quảng thời gian lúc trẻ của Nguyễn Tất Thành- Theo tài liệu đều ghi nhận, là đầu năm một ngàn chín trăm mười một. Vậy đầu và cuối tháng mười hai của năm trước là như nhau vậy.
           Thế Nhân xem xét lại ngày giờ Van Den Borg cất cánh bay lên, bỗng vỗ đùi một cái đét.
-         Hai người này có gặp nhau, chắc chắn là như vậy. Mình phát hiện tình tiết lịch sử có một không hai.
            Rồi như muốn chia sẽ niềm vui mình phát hiện tình tiết ấy. Thế Nhân nói với An Toàn:
-         Mình mới vừa phát hiện một chuyện như thế này. Nguyễn Tất Thành rời Phan Thiết vào Sài Gòn đầu năm một ngàn chín trăm mười một. Nhưng các nhà nghiên cứu cũng dùng từ là “ khoảng” đó.
-         Nguyễn Tất Thành là ai?
-         Trời! Người có tên đó là Bác Hồ đấy ông ạ…Theo nhiều tài liệu cũng ghi nhận là “có thể” Bác vào Sài Gòn đầu năm một ngàn chín trăm mười một. Vậy thì trước ngày đầu năm đó hai tuần cũng được vậy. Nghĩa là cuối năm một ngàn chín trăm mười. Vì theo mình, tháng sáu nghĩ hè, tháng chín khai giảng mà không có đứng khóa mới. Vậy Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn khoảng thời gian nghĩ hè của học sinh. Tức là sẽ xem được máy bay cất cánh đầu tiên ở châu Á. Vậy hai con người ấy có thể gặp được nhau chăng?
-         Thôi đừng nói gì đến lịch sử ông Hồ Chí Minh…Tôi đến Việt Nam làm phim quảng bá du lịch, cho công ty tại Pháp...không muốn dính dấp gì đến chính trị.
-         Có nói gì đến chính trị đâu, chỉ kể về cuộc đời của Bác Hồ lúc nhỏ.
-         Tôi không thích tranh luận việc đó. Tôi nói với anh là tôi về Việt Nam làm ăn thôi, không muốn dính dấp gì đến chính trị nghe chưa?
-         Tôi có nói gì đến chính trị đâu…Tôi chỉ kể lại mấy sự việc và nêu tên Nguyễn Tất Thành để anh hình dung ra được khoảng thời gian nào mà thôi.
-         Chặc…Tôi không nghe nữa. Ở Pháp khác, cuộc đời của những người đứng đầu đất nước muốn kể sao thì kể. Đôi khi đương quyền đương chức, người ta làm tượng bêu rếu cười chê…Nhưng Việt Nam thì tôi không dám nói đến ai…Cuộc đời của ông Hồ Chí Minh đã được chính trị hóa, tôi ngại nghe lắm.
             Tay Việt kiều ngán ngại không muốn nghe chuyện, còn anh thì muốn tranh thủ kể lại chuyện của Bác Hồ hồi nhỏ. Mấy dịp mới kể cho họ nghe chuyện về Bác, nhưng thấy anh ta không muốn nghe liền trở lại chuyện của  vua Hàm Nghi.
-         Có lẽ tôi bị lạc đề. Thôi tôi kể tiếp chuyện vua Hàm Nghi anh nghe. Tóm lại là có thể ông mang theo một kho báu và có cả những viên ngọc… Tôi có phác thảo lộ trình tìm kiếm viên ngọc và kho báu ấy như thế này...
        An Toàn lắng nghe những phác thảo, chỉ vì chưa rõ ràng nên sợ Thế Nhân vòi vĩnh tiền nhiều làm bộ như mình không mấy quan tâm. Chứ thực ra, kho báu của vua Hàm Nghi là chuyện muôn đời ai cũng mong mỏi tìm thấy. Gần đây, người ta đã cho trưng bày cặp kiếm và mấy chú voi bằng vàng ở đất Quảng Bình. Mọi người rất chú tâm vào ấn tín thời Nguyễn mà cho là vua đã làm thất lạc, lại thêm số vàng mà quân lính rồng rắn gánh theo không biết chôn ở đâu. Làm phim về Huế, nhưng kể thêm tình tiết về kho báu cũng đâu có thừa. Albesto- Toàn hình dung lại phần kịch bản, chêm vào đấy vài việc lịch sử cũng còn kịp.
          Sau khi không còn việc gì với đoàn làm phim, An Toàn cùng với Thế Nhân vào ngay thành Đại Nội. Ai đến Huế mấy lần vào kinh thành cũng là chuyện hết sức bình thường, nhưng ai cũng mong mình tìm thấy cái gì đó mà người ta có thể chưa hình dung ở trong Hoàng Thành.
-         Ít ra, khu di tích Cố Đô cho người đóng vai Quân vương, quan võ và lính hai bên đường túc trực.
-          Họ chỉ tái hiện vào dịp đại lễ nào đó, ai có dịp đi lúc ấy mới biết đầy đủ hơn. Còn ai không đi đến đúng vào ngày đại lễ cũng mù mờ, và vẫn ngơ ngác không biết cố đô ngày xưa thế nào.
-         Du lịch ở Việt Nam có vài điều còn dở hơi...
            Thế Nhân và An Toàn vừa đi vừa trò chuyện. Mục đích của hai người rõ ràng, nên tránh được việc nhìn dáo dác hơn những khách du lịch.
-         Cung Diên Thọ từ đây đi ra cổng sau…Chắc lúc trốn phải chào mấy bà Vương mẫu rồi đi cổng sau, cổng Hòa Bình? Vua tìm cách chôn Ấn ngọc trước ở đâu đây.
-         Trong cung Khôn Thái không?
-         Chắc không đâu…Vì người đông. Lúc đó người náo loạn đông, phải đem ra ngoài thành kia…Lúc đó vua mới mười ba tuổi không chịu đi, bị ông Tôn Thất Thuyết giục rồi để lên kiệu khiêng, va đầu va cổ vào kiệu. Sau đó cho vua nằm võng cho quân sĩ gánh, như vậy chắc Ấn ngọc phải đưa cho ông Tôn Thất Thuyết giữ lấy mới tiện.
-         Cũng có thể là như vậy, mà sao anh biết là đi cửa sau. Thời vua chúa ít ai chịu đi cổng phụ…
-         Đúng vậy…nhưng đằng này đi trốn mà…
            An Toàn nghe vui vui vì suy diễn như vậy có phần cũng đúng, song suy diễn vẫn là suy diễn…Cái gì cũng toàn là “chắc này…chắc nọ”.
-         Chắc là đi cổng trước…Anh nói xem ra hay. Vua phải đi cổng chính…- Thế Nhân cảm thấy mình cần phải “nịnh nọt” tay Việt kiều này.
-         Lại chắc…Mà thôi, rồi anh suy diễn sao nữa đây!
-         Tôi tưởng tượng thấy có ngói rớt xuống, mấy viên đạn pháo của Pháp bắn. Ngói thanh lưu ly, hoàng lưu ly gì đó. Cả toán lính sượng lại, nhà vua đòng đưa trên chiếc võng.
-         Lúc đó lên võng rồi sao? Trong kinh thành phải ngồi trên kiệu mới uy phong chứ.
-         À đúng! Thay kiệu ngoài thành…Việc thay kiệu phải khi ra khỏi Đại Nội. Lúc đó vua mang một bọc Ấn triện gói trong một cái khăn màu vàng có nhiều tua ren, giống như lá cờ trao giải trong thể thao. Thấy khó khăn vừa leo lên chiếc võng vừa trao cho ông Tôn Thất Thuyết, nói: “Ta rời kinh thành, một ngày nào đó ta về. Chi bằng chôn giấu đâu đó quanh đây, khi nào về lấy lên dùng”.
-         Anh nghĩ ra được cảnh ấy cũng hay…Theo phán đoán của anh chỗ nào.
            Thế Nhân làm mấy thao tác khi đi ra, tới cửa thành Ngọ Môn thì sượng lại:
-         Mình chưa leo lên trên, giờ đi ra mà vào lại là phải mua vé nữa đó…
-         Tiền thì anh đừng có lo. Anh làm một “luận chứng khoa học” mà tìm được ấn tín và kho báu muốn bao nhiêu tôi cũng chi ra.
             Nảy giờ “nịnh nọt” là để chờ câu nói đó, Thế Nhân yên tâm:
-         Thiệt vậy phải không?- Thế Nhân hỏi xong thấy chắc là mình được hậu thuẫn tài chính, liền khe khẽ nhắm mắt lại mơ màng về lại khoảng thời gian xuất bôn của vua Hàm Nghi.
            Mở mắt ra trông thấy cột cờ, bên dưới đám thanh niên đá banh bụi bay mù mịt. Thế Nhân quả quyết:
-         Mấy người đó đá banh trên ấn ngọc mà không hay biết. Nó đang nằm đâu đó trong sân bóng…
             An toàn mở chai nước lọc ra uống rồi vặn nắp cứng lại, thở dài:
-         Ước gì! Mình mà mua được miếng đất ngay đó…
-         Kinh thành Huế trở thành di sản văn hóa thế giới, muốn mua miếng đất đó gặp ông Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc.
-         Mua rồi gặp ổng sau vậy! Miếng đất ấy mà vào tay mình mấy tay báo chí cũng như mấy người xem trọng di sản, tìm mình bầm dập không ngơi. Ông Tổng Thư ký coi gìn giữ hòa bình thế giới, coi luôn mình vậy.

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- III -**

Theo lời kể thì Xuân Dương đang bị bệnh mất trí nhớ, nên An Toàn đưa năm triệu để Thế Nhân tìm đưa cho Xuân Dương ( Trong khi chưa ký kết điều kiện hợp tác làm phim cụ thể). Hy vọng khoản tiền ấy giúp cô gái Nghệ An đở khốn khổ tỉnh trí nhớ ra, hai người không còn mấy tin tưởng Ấn ngọc và kho báu chôn giấu đâu, mà chỉ tập trung vào viên ngọc được vẽ chi li trên tờ giấy nháp:
-         Xem ra, tìm viên ngọc là cụ thể hơn…
-         Dù sao thì cũng có được một người biết đến. Anh đến đấy lo liệu cho cô gái ấy đàng hoàng, thuốc bổ nhiều may ra cô gái đó nhớ lại chăng?
-         Anh không muốn gặp cô gái à?
-         Nghe trong lời văn giọng nói của anh cũng có ý thương yêu gì cô gái đó rồi, tôi tới không tiện. Anh gặp cô gái ấy và cố gắng làm sao tìm thêm thông tin gì đó đi…
-         Vậy cũng được. Anh tự lo liệu. - Thế Nhân chỉ định nói tới đó, nhưng giờ đã có tiền lòng nghe rào rạc không kiềm nén được-  Anh nên đi dạo trên cầu Tràng Tiền nhiều lần, sẽ có thơ. Lần trước tôi sang chợ Đông Ba về, ngồi ngắm cây cầu thế kỷ ấy họa rằng:
                                        “ Sông Hương nước chảy lờ đờ
                               Tràng Tiền nối nhịp, hai bờ sông Hương”.
-         Thơ anh họa dở ẹc…Tôi đi đây.
-         Anh chê dở, mà anh đi đi. Về thử họa được như tôi chăng? Việt kiều đâu phải mọi thứ đều giỏi, thơ vậy mà chê dở ẹc đúng là không biết cảm nhận.
             Thế Nhân vừa đôi co vừa đi ra nơi bờ sông, vì còn sớm nên Xuân Dương chưa đi làm về. Anh muốn gặp cô em tìm hiểu thêm vài chuyện:
-         Chị em có ai đeo đuổi chưa hả em?
-         Nghèo lắm ai thương nì…Chị em xinh hơn em mà không ai thương, em sao có ai thương.
-         Anh hỏi chị em thôi, anh đâu có hỏi em. Bán cho anh một con khô giống hôm trước…
-         Con khô hôm trước anh ăn rồi, làm sao mà có nữa được.
         Xuân Hồng tên cô bé, tinh nghịch vặn vẹo. Tay tìm gắp một con khô đưa lên lửa nướng:
-         Anh nhớ chừa cái điện thoại di động lại, lần trước anh ăn luôn cả cái điện thoại…mắc cười.
-         Nhớ dai ghê! Chiều nay em nghĩ sớm về anh dẫn cả hai chị em đi ăn…Chịu không?
-         Không…Em không thích ăn của người ngoài. Ở đây em bán cho có mối mang, đi hoài người ta không biết mà mua…
             Triết lý nhỏ nhoi đó nhưng có cái gì hay hay. Thế Nhân lấy điện thoại di động ra ghi nhận, nhưng không biết ghi nhận thế nào cho nhớ nên đành phải ghi: “Đứng bán hoài…”
-         Thôi em giữ mối mang của em, còn anh cũng vậy. Anh tìm chị em có công việc…
-         Tìm viên ngọc chứ gì…Chúc anh thành công…
           Có vẻ gì đó mai mỉa, Thế Nhân mặc xác. Mỗi một người có niềm tin khác nhau, thành công khác nhau, rồi sẽ thấy thôi. Ăn con khô mỏng mà cảm giác lâu hơn bao giờ hết, như nhai vải thun. Anh đến nhà trọ công nhân chờ Xuân Dương về.
           Hai con người mơ tưởng chuyện viễn vông, đi dạo trên bờ sông Hương:
-         Sao chú ở lại Huế nè?
-          Mọi nhà văn ít nhất một lần ước nguyện đến Huế, vì nơi đây là cố đô. Huế được mệnh danh là nơi trầm lắng, cổ kính. Mình ở lại Huế, vừa thắm đậm tinh hoa vừa như tiếng gọi con tim của nghề viết.
-         Con tim nào? Nghề viết thôi à? Chú nghe gì tự đáy lòng mình…
-         Cứ gọi chú hoài. Lớn hơn có năm tuổi mà gọi anh không được à…
-         Thấy mấy người viết văn mắt ghèn không…Tựa như mấy cụ lão.
-         À, thì ra là vậy.- Thế Nhân đưa tay áo lên quệt mắt- Trí tưởng tượng siêu việt của người viết văn làm cho họ trằn trọc suốt đêm.
-         Những người viết văn, tóc tai họ hay bù xù…Chú cũng vậy.
-         Thay đổi màn ảnh trong não, y như sân khấu thay đổi cảnh diễn phải kéo màn. Những người viết văn thì chỉ có kéo tóc…
-         Ngấn mắt phù to…là sao?
-         Ngấn mắt phù to…Ngấn mắt phù to là do thức đêm thức hôm nhiều quá.
-         Thế khi họ liếc mắt lên trời, ra xa xăm nhìn gì đó trên vách tường?
-         Chăm chú vào vách tường…Chăm chú đó là chăm chú vào não. Khi não lướt thấy hình ảnh nào cần phải diễn tả, hình như dưới chân mày ta là cơ quan nhạy cảm tạo hình ảnh, phản xạ của mắt là phải nhìn ra khoảng cách nào đó...Mà mấy tay nhà văn thường bị viễn, đúng một tiêu cự nhất định mới ghé mắt luôn ở đấy. Vì vậy, mới có chuyện nhìn lên vách tường.
-         Vậy? Những khi thấy chú chặt tay vào không khí là sao?
-         Chặt tay vào không khí hồi nào? Ý nói “tới giờ” chứ gì…
-         Anh…À mà chú…mới chặt tức thì. Giống hệt chặt thịt…
          Thế Nhân gãi gãi gò má hết chối. Mình cũng mới vừa “chặt thịt”.
-         “Chặt thịt” là để khẳng định những ý nghĩ của mình đã thông qua, rồi lại tiếp tục nghiên cứu “thịt” khác…
-         Mỗi lần gặp những người viết văn họ nói chuyện khó hiểu quá…
-         Viết văn hay phải tìm ý lạ…Đôi khi họ đang tìm thì có ai đó phỏng vấn họ. Họ chưa xác định ý mới đó là gì thì bị hỏi…
-          Bắt đầu khó hiểu rồi đó…
-         Ai biểu hỏi…Có khi nhà văn còn không hiểu họ. Đơn giản chỉ việc viết truyện có khi mấy năm trời ròng, bán chẳng được bao nhiêu tiền mà cứ cắm cúi viết hoài…Việc đó cũng thấy lạ, khó hiểu rồi.
-         Thế ra chú có ý định bỏ viết văn không?
-         Bỏ hoài, nhà văn nào cũng có lúc thất vọng tràn trề…Tựa như mình lúc này…Đang muốn không viết văn nữa làm gì…
-         Rồi họ cũng viết lại, chú cũng vậy…
-         Đó là cái nghiệp.
-         Tại họ háo danh tiếng…
-         Ê! Nói ai…
-         Ờ! Dương chỉ nói chung thôi à!
-         Họ viết vì nghệ thuật …Vì họ phát hiện ra một thể loại, một tình tiết chưa ai có. Họ cố gắng làm cho được…háo danh gì ở đây…Danh tiếng có ăn uống được không?
-         Mấy cô diễn viên có tiếng tăm, họ đi quảng cáo tiền nhiều. Ở đó mà không có ăn…
-         Mấy cô diễn viên là nữ. Còn nhà văn họ lại thích lặng lẽ và ẩn danh. Tự dưng có tiếng rồi chườn mặt lên ti vi quảng cáo, kiếm tiền à…Tóc rụng nè, quảng cáo xà bông ai mua cho…
-         Thì tại chú tóc rụng, chứ mấy nhà văn Nguyễn Đông T và Nguyễn Nhật A họ đẹp trai hơn nhiều…Quảng cáo được…
          Thỉnh thoảng trong nghề văn cũng có ganh đua. Thế Nhân đứng thẳng người lên cho bắp tay phồng to lên, rồi quảng cáo:
-         Hai nhà văn đó tướng phong độ như anh không hả?
             Xuân Dương nhắm mắt nhắm mũi cười ngặt nghẻo. Lúc này, Thế Nhân phát hiện thêm cô có giọng cười như đứa trẻ. Anh cảm thấy vui vì Xuân Dương vẫn giữ được tính trẻ thơ ngày nào, làm cho anh thấy như mình trẻ lại. Hiện tại, không gặp Xuân Dương chắc đời anh buồn thiu. Cô gái bé nhỏ tựa như bù đắp khoảng thời gian trước anh không có một bóng hồng nào đeo đuổi.
         Xuân Dương là người nễ nang công việc của những người sáng tác, cô thấy họ như một ngọn núi đồ sộ nên ngán ngại mà có cách xưng hô xa xôi. Lần lần, cô giải mã được một số chuyện mà Thế Nhân mắc mứu, rồi cô cảm thấy gần gũi hơn nhưng không muốn thay đổi cách xưng hô.
-         Thế chú hy vọng gì ở Huế nào?
-         Chỉ còn hy vọng ở viên ngọc…
-         Chú hy vọng gì ở viên ngọc?
-         Hy vọng nhiều thứ…Có lẽ, có viên ngọc mới có nguồn cảm hứng sáng tác lại.
-         Chú nói gửi tiền vào tài khoản Dương, chừng nào gửi?
-         Nhận tiền một người, thường nhận thêm một điều kiện của người đó. Tự dưng không phải em của mình, cháu của mình bỏ tiền vào tài khoản người đó còn mình ăn muối tiêu à.
-         Vậy chú muốn điều kiện gì?
-         Chuyện bình thường…Hết sức bình thường…
-         Chú là một người viết văn, chắc chú thích tình cảm thơ mộng lãng mạn…Không chừng chú muốn ôm Dương đứng nhìn ra bờ sông Hương chứ gì…
              Thế Nhân mắt mở to, chừng chừng:
-    Tự dưng nói chuyện đó… mà nghe… cũng hợp… lẽ - Thế Nhân gãi đầu- Việc đó cũng thích nhưng từ từ…Tình cảm phải từ từ, giai đoạn chính muồi kìa…Hiện tại chú chỉ muốn Dương nhớ ra sơ đồ trên tờ giấy này, rõ ràng câu chữ Dương viết: “ Muốn rõ chi tiết, thì hỏi Đặng Xuân Dương…”
-         Dương không nhớ thật! Ép Dương hoài…
-         Lần này nhớ ra là có tiền…Cho Dương ba trăm trước
-         Không nhớ thật mà…
-         Năm trăm nhớ không?
-         Dương nói với chú rồi, Dương viết cái này hồi nào nhỉ? Không rõ làm sao mà nhớ…
-         Bảy trăm…Thôi, một triệu luôn đó.
            Thế Nhân cứ nghĩ, Xuân Dương giấu giếm chỉ vì tiền. Ai đời nói cho tiền là đưa ngay ra số tài khoản, người này chắc ham tiền. Thế Nhân kết luận và nghĩ là đang trả treo. Cuối cùng tăng lên hai triệu, thấy tiền nhiều Xuân Dương nói bừa:
-         Chú nói cho tiền mà chú có đưa tiền cho Dương cầm bao giờ đâu?
-         Hai triệu đưa là phải nhớ đó nghen…- Thế Nhân vừa nói vừa liếm tay để đếm tiền, nhẫm tính mình còn lời ba triệu- Đây…Tiền trao cháo múc…
-         Chụp liền…- Xuân Dương nghĩ là còn đùa, nên vói tay chụp. Nhưng cầm xấp tiền hai triệu đồng hơn lương tháng mình, mà không thấy người đưa phản ứng. Cô hồi họp, vì tới phiên mình phải thực hiện điều kiện giao kèo- …Sơ đồ này hôm đó…Dương nhớ là…Có một ông già…Hình như râu tóc bạc trắng như một ông tiên…Nói là ông sắp qui tiên, nên cần ghi lại một chuyện rất quan trọng.
           Xuân Dương không quen bịa chuyện, nên kể vấp váp. Tự dưng ai đó đưa tiền và ép bịa chuyện, tiền nhiều hơn lương thì mình phải bịa thôi. Ý nghĩ là nếu nghe không hay lấy tiền lại, Xuân Dương sẽ đưa lại nên  thấy tự tin:
-         Ông ấy như một ông tiên…tay chỉ về phía trước bảo ghi nhận lại. Ở đó có một viên ngọc…
-         Nhớ ở đâu không…
-         Lúc đó đang đứng trước cửa Ngọ Môn…Tay ông tiên chỉ về phía trước, chếch về trái…
              Thế Nhân lật đật xem xét lại sơ đồ, đối chiếu sao đó liền kết luận:
-         Thấy chưa…Mình biết chắc là ở ngay sân cờ lắm mà…Thôi được rồi…Có tiền rồi, tự đi ăn đi nhe. Anh về khách sạn đây…
-         Chú…Cho tiền Dương thật à?
-         Cho thật…Mà này! Không được nói bất cứ ai biết nghe không?
-         Dương cầm tiền chú kiểu này, Dương chỉ biết ngậm bồ hòn chứ ngu sao nói ai…
-         Ừ…Nhớ giữ lời…
           Thế Nhân điện thoại gặp gấp tay Việt Kiều, tình hình xem ra rất khả quan nên giọng nói trong suốt:
-         Anh coi, từ đầu tôi đã nghi ngờ viên ngọc ngay chỗ sân cờ, mà hồi chiều mình thấy đám thanh niên đá bóng đó.
-         Anh nói ở đó chỉ có ấn ngọc…Còn viên ngọc là tặng phẩm trên đường đi vua tặng bà phi họ Đặng nào đó mà…
-         Thì linh cảm…Còn cụ thể thì giờ tìm thấy vị trí viên ngọc rồi. Ngày mai buổi sớm, tôi với anh ra đó đào lên…
            An Toàn ấp úng một lúc, ngờ ngợ . Một lúc tỏ rõ quan điểm của mình:
-         Tôi nghĩ viên ngọc đó anh đã đeo đuổi từ lâu. Kết quả đó là công cán của anh, nên anh cứ hãy tiếp tục công việc của anh. Tôi chỉ là người tài trợ đạt được kết quả đó…Anh cần tiền thêm thì tôi tài trợ cho anh, nhưng vừa phải thôi.
-         Ừ, anh nói vậy cũng cám ơn anh nhiều. Tôi cần thêm mười triệu, mới đạt được kết quả mỉ mãn. Anh có thể tài trợ khoản đó được không?
-         Không sao…Nếu có viên ngọc, khoảng tiền đầu tư cho anh coi như là công việc của tôi vậy. Viên ngọc cũng là di sản của Huế, không góp được một tay tìm kiếm thì ủng hộ một khoản tiền tôi không mấy bận tâm đâu.
          An Toàn tỏ rõ quan điểm, rồi cũng nghĩ loáng qua số tiền mà mình đã đưa ra:
-         Hồi chiều, anh đưa tiền cho cô Dương…Cô ấy nhớ ra à?
-         Ừ!
-         Anh đưa hết năm triệu à?
-         Ừ!
-         Đưa hết luôn…
-         Đưa hết…Nhớ liền…
-         Thôi sao cũng được…Tôi không mấy bận tâm. Chúng tôi có một khoản thời gian sống sung sướng ở nước ngoài, còn những người ở lại gìn giữ cho hồn sông núi còn đây. Góp phần bảo vệ di sản bằng kiểu này không được thì kiểu khác mà thôi…
-         Biết mà…
-         Anh cần lấy mười triệu ngay bây giờ luôn à?
-         Lấy luôn cho rồi! Sáng mai là đi tìm mướn nhân công đào bới…
-         Ờ tôi cũng có việc mai về Sài Gòn sớm, anh ở lại tiếp tục tìm viên ngọc…Anh chờ tôi đi rút tiền. Tối về, anh chờ tôi ở phòng.
          Thế Nhân ở lại phòng chờ, buồn vui lẫn lộn nên gọi điện thoại cho Xuân Dương sắp đặt công việc ngày mai. Xuân Dương đồng ý ngày mai ra sân cờ trước cửa Đại Nội, vì Thế Nhân nói là sẽ đưa thêm cho cô ba triệu nữa…Xuân Dương nửa tin nửa ngờ, hồi chiều được hai triệu dễ quá, thành ra cũng tin là Thế Nhân sẽ đưa cho thêm là có khả năng đó.
        Sáng ngày hôm sau, sương còn mờ ảo. Bóng cây im lìm như chịu cái lạnh đêm qua, giờ phải đứng im ngủ bù. Xuân Dương ghé ngang khách sạn, chiếc xe máy cũ kỷ chở hai người sang thành Nội. Đến sân cờ, nơi các tay thanh niên đá bóng. Thế Nhân dựng xe nhìn ra xung quanh:
-         Sáng này vắng người…Mình không mướn ai, nhưng Dương có gặp một người tài trợ cho kế hoạch này…Dương nói là rất đông người đào bới nghe chưa?
-         Nhưng mà, càng gặp chú Dương càng nói dốc…
-         Nói dốc mà có tiền nói không?
-         Dương…
-         Mình tìm ra viên ngọc, nhà nước cũng lấy để trưng bày mà thôi. Vì đó là di sản của vua chúa, mình cũng không được gì đâu. Vấn đề là niềm tin của mình được kiểm chứng, là tiếng tăm sau đó. Còn người tài trợ được tiếng vang, tiền anh ta bỏ ra thì sẽ được nói đến.
-         Tiền chú cho Dương là của người đó à?
-         Ờ! Mà…Thôi đào đi, theo sơ đồ thì nó nằm khoảng này.
            Xuân Dương ái ngại nhìn sơ đồ, hoàn toàn không hề nhớ mình vẽ khi nào. Thế Nhân hì hục đào chứ Xuân Dương thì không, đâu được một gang tay thì thấy vật gì đó lấp lánh. Moi lên, cả hai trố mắt nhìn ngắm và ngạc nhiên nhìn nhau:
-         Thấy chưa? Cứ hễ có niềm tin thì sẽ đạt…
-         Có đến mấy viên lận, không ngờ tưởng là đùa mà lại có thật…
           Hình ảnh các nhà báo, phóng viên đến đây quay phim chụp hình. Thế Nhân tưởng tượng ra cảnh ấy lấy làm thích chí, vì mình là nhân vật chính bằng da bằng thịt, cố nhớ lại từng thao tác để khi quay phim thì làm lại y chang. Hai người moi lên, lau chùi bụi đất. Ánh sáng ban mai càng lấp lánh, chưa định thần quan sát kỹ xem vật gì thì có hai đứa nhỏ, mếu máo chạy ùa đến:
-         Chú ơi! Mấy viên bi con chôn hôm trước…Chú trả cho con để dành chơi…
           Bấy giờ Thế Nhân mới nhìn kỹ lại, đất không còn bám trên mấy viên bi đó nữa nên trông chúng rõ rành rạnh. Vì niềm tin quá lớn, mắt hoa lên nên cũng chưa chịu tin là mấy viên bi của mấy đứa bé chôn lại. Hai đứa nhỏ đòi cho bằng được, tưởng là hai người lớn cũng chơi bắn bi. Người mẹ tươi cười chờ hai đứa con đòi vật phẩm của mình chôn dấu, liền hốt bỏ vào tay cả hai.
        Xuân Dương thấy nhiều người đang tập thể dục, từ xa nhìn về phía họ.
-    Đứng lên đi chú, làm như mình đang hứng thú khuẩy đất thôi.
               Thế Nhân đứng lên, cả hai làm bộ đi dạo và lại ngồi gốc cây tràm bông vàng, nghe đắng nghét trong miệng.
-         Ba triệu đâu? Chú nói sáng đưa cho Dương…
-         Viên bi chứ ngọc đâu mà đòi ba triệu…Đi làm đi…
-         Chú nói dốc quá!
            Xuân Dương không muốn đôi co nữa, bỏ lại Thế Nhân ngồi đó một mình đang dò tìm lại sơ đồ.

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- IV -**

Thế Nhân vẫn ở lại Huế, niềm tin vào viên ngọc không vơi. Chiều chiều ngóng đợi Xuân Dương đi làm về, rồi dạo bước theo dòng sông Hương. Hy vọng đổi “chiêu” khác để cập nhật thông tin, lần này Thế Nhân dùng “chiêu” tình cảm.
-         Trời gió quá! Chắc sắp mưa…
-         Mình đi đâu cũng có mưa, nghĩ cũng lạ…Hôm ở Sài Gòn cũng vậy. Giờ trở lại Huế cũng có mưa…
-         Có gió nhiều quá, đứng đây hơi lạnh…Chú ôm Dương đi!
-         Gì…
-         Ôm Dương đi…
-         Thiệt hả…
-         Chú có muốn ôm Dương không? Chú hỏi nữa là Dương đi…
-         Ờ…Có…Có…- Thế Nhân định ra tay trước, ai ngờ Xuân Dương cho phép rồi.
         Bên bờ Nam cầu Tràng Tiền, có mấy nhà hàng đang xây. Vỉa hè sát con sông có mấy chòi lá bằng rơm chưa có rào, Thế Nhân bất ngờ được cho phép  không nói được một lời nào nữa. Anh đứng dựa vào cây cột của chòi lá, mặt quay ra sông và cầu Tràng Tiền. Ánh sáng đèn màu lấp lánh trên mặt con sông đều hướng về hướng họ, quả là nhà văn nào cũng mong được mối tình ngọt ngào như thế.
         Lúc trước được vào trường Đại học Sư Phạm Huế, nhìn thấy một cặp yêu đương ôm ấp nhau ở con sông thơ mộng thật không gì bằng. Xuân Dương rất mong mỏi được ai đó ôm ấp yêu đương, nhưng lúc đó tựa như chưa biết tí gì về tình cảm đôi lứa. Giờ như cảm giác mong ngóng đó hiện ra, nếu như mình không chộp lấy thời cơ này, sẽ tiếc nuối y như khi ra trường không có chút kỷ niệm tình yêu nào.
         Những cặp quấn quít len lén nhìn trông sôi nổi, còn giờ Xuân Dương chỉ đứng ngang ngực. Quay qua bên nào cũng hướng về hai nách của anh, nên cô nhăn mặt đẩy ra:
-         Thôi…
-         Sao?
-         Thôi…
-         Mới ôm có chút xíu!
-         Chút xíu thôi…
-         Ờ…Cũng được…Bước đầu…
        Thế Nhân cảm thấy văn chương tan biến đi đâu không biết, như ánh đèn trên mặt sông nhảy lưng tưng. Một chiếc ghe nhỏ chạy nhanh qua, sóng rẻ về hai bờ không còn là gương phẳng phản chiếu. Xuân Dương khơi mào… . Ham muốn trong lòng được gợi lên. Như trọc tức anh hơn là được hưởng lợi, Thế Nhân cố gắng xoay quanh chuyện vừa rồi, “khiếu nại” xem còn được gì nữa không?
-         Anh chưa bao giờ gặp được tình huống này, cho nên luống cuống mà không biết phải xoay trở ra sao…Chỉ khi ai đó có lần tập luyện trước đó vậy.
          Xuân Dương vẫn không nói gì. Cô thấy thích thú như mình có một quyền hạn nào đó (cho phép hoặc không cho phép). Thế Nhân vẫn cất cao giọng “hót”:
-         Tự nhiên sinh sôi con người ta, có những hành vi được chọn lọc, chắc chiu từ khi hình thành sự sống. Chỉ một vài hành vi của bản năng, đó là thời khắc mà con người ta không cất nổi một câu nói nào…
-         Sao chú nói là đến Huế, chỉ vì viên ngọc triều Nguyễn?
-         À…Thì có yêu đương nữa vẫn hơn.
-         Chú có yêu Dương không?
          Anh lúng túng hết sức khó trả lời: Nếu nói rằng mình yêu trong khoảng một thời gian ngắn ngủi, thì hóa ra như một “thằng già” mất nết nói yêu bừa bãi. Còn bằng như không nói, cũng không còn mấy hy vọng ôm cô bé vào lòng:
-         Đánh giá phần trăm được không? Khoảng 80%...
-         Không được. Có hay không thôi?
-         Ờ…Ờ…Có…
-         Nhỏ quá không nghe…
-         Có!
          Thế Nhân phù hơi nói to, rồi hiểu ra là Xuân Dương muốn anh nói ra tình yêu của mình. Bình thường Thế Nhân có gương mặt trông ngầu ngầu, biết mình già đầu mà vẫn còn bị “con nít”dụ. Chưa khi nào anh có gương mặt méo mó trông mất tự nhiên như vậy. Xuân Dương cười lí nhí, giọng cười trẻ thơ:
-         Dương chạy đây…
-         Cái gì…Chạy à!
         Thế Nhân y như con thiêu thân, rượt đuổi theo bóng hình bé bỏng. Lúc này, hoàn toàn quên phắt mình là ai làm gì nữa.
-         Viên ngọc…Viên ngọc của tôi…
         Thế Nhân mới đó bao nhiêu uất ức, giờ vui như đứa trẻ chẳng thiết gì. Tình yêu là món thuốc bổ tự nhiên ban tặng, không gì bằng. Thế Nhân nghĩ ai lọt vào hoàn cảnh của anh cũng sẽ bị “khờ” như vậy.
         Chạy đâu được một đoạn, hai người chui xuống gầm cầu Tràng Tiền. Xuân Dương thở muốn hụt hơi nhưng lại cố muốn nói điều gì, cô thều thào:
-         Nhớ chút chút rồi…Hình như là có viên ngọc thật…
        Xuân Dương chạy dọc theo con sông Hương, Thế Nhân rượt đuổi giả vờ theo không kịp. Cô cảm thấy cũng quí, cũng yêu thương “người đó”, rồi bổng nhớ ra được đôi điều. Cô cảm thấy như mình nhớ ra được mang máng.
-  Khoảng thời gian còn bé, chừng đâu bốn năm tuổi Xuân Dương có nghe bà cố và bà nội nói chuyện: Trong tộc họ Đặng có giữ một viên Ngọc thời triều Nguyễn. Lúc chăn trâu ngoài đồng, mấy đứa trẻ xúm xít nhau tán dương anh trai: rằng anh là con trai của tộc họ Đặng, nên chắc chắn sẽ được giữ viên ngọc ấy. Theo thời gian lớn lên, Dương quên bẵng đi câu chuyện ấy. Có thể trong lúc buồn ngủ, ý thức bất chợt gợi lại một khoảng ngắn, rồi con người ta tựa như vô thức mà vẽ bừa. Viên Ngọc thời triều Nguyễn hình như là có thật, mà ai đó trong tộc họ Đặng đang gìn giữ.
       Trời bắt đầu đổ mưa, mặt sông Hương rỗ mặt. Đèn không còn lấp lánh trên mặt sông. Những người khách du lịch nhiều hơn là dân địa phương, tiếng nói mọi miền chan hòa dưới chân cầu Tràng Tiền, thêm nhiều người chạy vào gầm cầu núp. Thế Nhân và Xuân Dương chọn vị trí thuận tiện hơn những người mới đến, đón nhận cơn mưa đầu mùa tại Huế. Từng đợt nước trên trời rải nhanh loáng qua rồi tiếp tục từng đợt gió thổi mát về chân cầu.
          Thời tiết mát lạnh thay đổi nhanh, Xuân Dương nhảy mũi nhưng tay thì lắc lia lắc lịa:
-         Chịu được…Đừng có ôm…
-         Ai đòi hồi nào…Làm như lúc nào cũng muốn.
          Thế Nhân mới vừa định “trổ mồi” mà bị Xuân Dương “bắt bài”, rồi liếc ra mọi người xem thử bao nhiêu người nghe. Hơi nhột vì có một khách du lịch đứng phía bên trong nhìn rõ mọi chuyện. Thế Nhân chuyển câu chuyện tình tứ trở lại với “tư duy cao siêu” mà mình đeo đuổi:
-         Cố gắng nhớ lại nữa xem, càng nhớ càng có tiền…
-         Lại tiền nữa à! Nhớ ra là có tiền à…
-         Đương nhiên rồi, ai nắm giữ một thông tin quí…người đó sẽ được tiền nhiều hơn người không biết gì. Lại thêm đây là thông tin lịch sử, thông tin về kho báu mà gần như là người ta tin là có thật.
-         Viên ngọc cũng quí nữa chứ!
-         Đúng rồi! Viên ngọc còn là vật phẩm quí…Giá trị không gì mua nổi, thành ra biết tin viên ngọc ở đâu người ta sẵn sàng bỏ tiền để biết.
-         Có vẻ chú đến với Dương là vì viên ngọc, chứ đâu có tình cảm nào đâu…
-         Làm gì có… “Ngọc một bên, còn Dương một bên”…
-         Chắc chú có yêu ai tên Ngọc, còn Dương chú mới quen…Chú là người bắt cả hai tay…
-         Trời ơi, mở rộng nghi vấn gì kỳ lạ.
-         Sao chú mới nói đó…
-         Đó là lời ca, ca tí cho ấm. Trời lạnh quá nè: “…Cho đến mai sau, không còn ngọc nữa. Anh vẫn với Dương yêu thương lâu bền…”
-         Sửa lời bài ca nghe dở ẹc…
                Mấy du khách cũng nghe dở tệ nên không thèm nhìn Thế Nhân, Mưa rào rào đở đi phần nào giọng ca không chuyên. Thế Nhân gãy đầu đồng ý giọng ca giống như ngỗng đực của mình. Làm trò một lúc cũng thấy chán, liền tạo tình huống hấp dẫn khác:
-         Quên…Khi nãy nói “nhớ lại” là có tiền…Không sao, trước cũng đã hứa là đưa thêm ba triệu. Nếu nhớ thêm gì đó nữa, thì đưa ngay không chần chừ thêm tí nào nữa.
         Thế Nhân móc xấp tiền ra khoe, nhưng hôm trước lời nói “gió bay”, còn giờ “bốn ngựa” theo không kịp. Xuân Dương biết là trước mặt mọi người, Thế Nhân khó nuốt lời. Cô cố gắng nhớ thêm điều gì, nhưng nếu “đặt chuyện” mà có tiền thì mấy tay viết văn vẫn thường làm đó sao?
-         Ở Quảng Bình, có con suối nhỏ chảy ra sông Nhật Lệ. Nghe bà kể rằng, một buổi trưa nóng nực nhà vua cùng với mấy người hầu cận đến đó tắm. Nhưng vừa thay đồ xong, trời nhanh chóng đổ mưa ầm ầm.  Vua chạy vào một chòi lá nhỏ núp, mấy tên hầu theo không kịp. Vua vào trong chỉ thấy có một cô gái nhỏ nhắn đang ngủ, tuy nghèo nhưng cô gái vẫn có gương mặt sáng sủa. Đó là nhà của một người thợ mộc nghèo, người cha đã đi làm nhà ở làng bên.
-         Nhỏ nhắn…nhưng gương mặt xinh xinh như Dương chứ gì?
-         Nghe kể nữa không? Chọc ghẹo một lúc là quên à…
-         Nghe chứ…
-         Nhà vua đứng ngắm nghía một lúc, liền hôn trộm cô gái ấy. Mở mắt nhìn người lạ, cô gái bổng cảm thấy trên má nóng bừng bừng. Vua còn trẻ trung, mới vừa mười bảy tuổi nên cô gái cũng mau xiêu lòng.
-         Chắc chắn đó là vua Hàm Nghi rồi. Khi ra Quảng Bình vua trạc tuổi ấy, rồi sau nữa?
-         Nhà vua nói rõ thân phận mình, trên thắt lưng có mang theo một viên ngọc quí, liền tặng cho người con gái đó. Hai người trao tình cho nhau và nhà vua căn dặn chờ vài hôm nữa vua trở lại.
-         Ô! Đúng là làm vua sướng thiệt…Mình rượt theo Dương gần chết mà không được gì!
-         Chú đúng là quỷ sa tăng…Chú có viên ngọc đâu…
-         Có mới được à?
-         Chứ sao? Con gái nào mà không thích quà tặng…
-         Nói vậy thì tiền đây, muốn mua gì thì mua. Mình biết Dương thích gì đâu mà mua tặng.
            Xuân Dương cầm tiền không quên đếm lại, rồi thích chí cất vào túi:
-         Chú đưa tiền này là tiền kể viên ngọc, còn tặng quà khác à nghen…
-         Gì…
-         Chứ gì nữa! Hồi nãy nhiều người nghe cả…
           Thế Nhân lại nhìn gã kế bên đang chìa môi, có lẽ anh không nên phân trần. Rõ ràng là xung quanh ai cũng biết.
-         Thôi kể tiếp đi!
           Mấy người xung quanh có vẻ tin tưởng câu chuyện, họ chen lấn sát Thế Nhân nghe lén. Thế Nhân phải tốn mấy triệu để nghe chuyện viên ngọc, nên bực mình cằn nhằn:
-         Đằng kia chắc mưa tạt à! Mấy người thấy tôi tốn bao nhiêu tiền mới nghe được câu chuyện ấy không?
-         Ai biểu anh khờ, chứ chuyện đó ai mà không nghe…
        Một người phàn nàn lại, rồi quay mặt đi nhưng cũng không chịu bước ra xa. Xuân Dương muốn kể nốt cho xong, chứ gì mà căng thẳng quá:
-         Nhưng sau khi chia tay, nhà vua không trở lại nữa. Cô gái mang thai và bị làng xóm nghi kỵ bào thai ấy với cha mình. Cô gái bị đuổi khỏi làng, mang theo viên ngọc trốn lên xứ Nghệ. Vì không biết nhà vua họ gì, lại có người vu oan giá họa cho cha mình gây ra, nên bắt buộc đứa bé sinh ra phải mang họ Đặng. Họ của ông ngoại, cũng là họ của mẹ. Đó là ông cố nội của Xuân Dương, lớn lên được biết bí mật mình là con của vua. Ông cố còn giữ viên ngọc làm tin, nhưng vì vua bị bắt và bị đày sang Angiêri nên không sao tìm gặp được vua.
-         A! Vậy là thời gian này…Có thể vua bị tên Trương Quang Ngọc phản bội, vây bắt vua giao cho Pháp. Cho nên vua không trở lại nữa, nên cô gái trông chờ vua mà không thấy. Có thể việc mang họ mẹ, người ta cố tình đồn đãi để che giấu tông đường của vua, ngại bị giết hại đứa bé…
              Bên ngoài mưa tạnh hẳn, nhưng túm tụm một góc quanh hai người để lắng nghe câu chuyện. Thế Nhân hinh hĩnh vì mình biết một bí mật mà chưa ai từng biết, “xứng đáng đồng tiền bát gạo”. Nhưng hảnh diện gì, cả đóng người đứng nghe mà có tốn xu nào đâu. Thế Nhân ỉu xìu than thở, tựa như mấy thằng con trai cho tiền con gái, rồi tiếc nuối :
-         Ở khách sạn hoài, tốn kém ghê lắm. Hay Dương đưa bớt lại…
           Mọi người xung quanh phụ họa, y như dàn đồng ca có cả nhạc trưởng:
-         Bắt thang lên hỏi ông trời! Có tiền cho con gái, có đòi được không…
          Xuân Dương nghe vậy chạy ra ngoài. Thế Nhân chụp vuột, nên bẽn lẽn đuổi theo. Đôi trai gái rượt đổi nhau như vậy dễ gây chú ý, lại thêm nhóm người nghe lén khi nãy cũng tin là có viên ngọc bám theo. Thế Nhân nhanh tay chụp lấy tiền trên tay Xuân Dương, rồi còn vọt lên trước. Ở Huế không như ở Sài Gòn, người ta tưởng là tên cướp cạn nào đó mới hành nghề. Hai thanh niên đón đầu Thế Nhân rồi ôm cứng khừ:
-         Cướp cạn à! Dân Huế hiền lành, nhưng bắp cướp giỏi lắm nghe cưng…
Mấy người phía sau chạy tới cũng góp phần:
-         Đưa tiền lại cho cô gái đi cha nội…
-         Đưa tiền lại, không thôi là đưa về trụ sở công an gần nhất…
         Thế Nhân mặt mày méo mó, mấy người chạy theo làm cho tình huống thêm oan sai. Anh than vãn:
-         Đúng là đưa tiền cho con gái khó mà đòi lại được…

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- V -**

Bấy giờ ở Huế, người ta râm rang đồn đãi, xuất phát từ chợ Đông Ba cũng có, từ mấy chị mua bán phế liệu cũng có, rằng có cả một phái đoàn đến Huế tìm viên ngọc thời triều Nguyễn. Phái đoàn đâu không thấy, chỉ thấy nhóm làm phim đồn đoán, lại thêm những người nghe lén dưới chân cầu Tràng Tiền, họ trú mưa và nghe Xuân Dương kể chuyện…Chắc chắn câu chuyện phải có thật, mới có việc Thế Nhân bỏ tiền năm mươi triệu đồng cho không (Số tiền cũng được thổi phồng). Họ tin Xuân Dương nhỏ nhắn hiền lành, chắc chắn kể về viên ngọc là một câu chuyện có thật. Cho nên, mọi người cố tình muốn biết chỗ ở của Xuân Dương. Theo mọi người, có khả năng Xuân Dương sẽ dẫn dắt họ đi tìm viên ngọc…Con người ai mà không hy vọng, rồi tự cho mình mới là người tốt, người không tham lam.
        Như một loại virut truyền dịch cúm, lan nhanh trong thành phố. Đi đâu người ta cũng nghe bàn tán kho báu của vua Hàm Nghi chôn giấu, nhưng có người đã tìm kiếm kho báu ấy suốt bao năm trời không thấy. Người ta quay sang tin tưởng câu chuyện kể về viên ngọc, lại thêm có cả sơ đồ. Biết đâu đó là vật phẩm đi chung với kiếm báu, voi vàng mà người ta vừa trưng bày gần đây.
         Mấy ngày nay, tay đạo diễn lại ra Huế. Thế Nhân nói là cần thêm một ít tiền nữa. An Toàn thấy khó chịu, lại còn muốn phân trần thấu đáo tâm lý của người hay nuôi ảo vọng:
-         Thời tôi còn trẻ tôi cũng thích truy tìm những thành công nhanh nhất. Thỉnh thoảng tôi cũng thấy đây đó, nhiều người nóng lòng muốn khẳng định tên tuổi mình nổi bật nhất. Hình như vì tuổi còn trẻ, còn dư thời gian nên mới nuôi nhiều ảo vọng. Nhất là những người trong độ tuổi yêu đương, mà tôi nghĩ nó cũng đâu từ trong gien được chọn lọc tự nhiên mà thôi. Giả dụ, một con gà trống nhiều màu mè để làm nổi bật trước các con gà mái, hay những chú hươu cao cổ ngẫng cao đầu vươn oai khoe dáng…Cốt làm sao để nổi trội, đó là cách để khẳng định mình.
-         Anh hàm ý gì! Tôi có nhuộm tóc đỏ hoe như gà đâu…Mấy thằng thanh niên kia nhuộm chứ tôi không có muốn nhuộm. Tôi có niềm tin của tôi chứ…
-         Trong độ tuổi này cũng rất khó phân trần. Tôi biết nói gì đi nữa, can ngăn  anh việc này thì anh cũng lại tin vào cái khác. Thành ra, tôi chỉ thương hại những người đã ở vào tình thế ảo vọng. Thực sự tôi yêu những con người này, vì họ rất là cơ cực. Chỉ khi họ có tuổi thì may ra họ mới nghĩ ngơi.
-         Nếu mình không tìm kiếm gì đó, thì người ta càng không tin mình. Dứt khoát phải tìm cho bằng được để chứng minh mình kiên cường, làm gì cũng phải làm cho tới.
               An Toàn thở dài, nghĩ đó là duyên kiếp của mỗi người. Nếu nói nữa thì chỉ tổ tranh luận, càng không biết ai đúng ai sai. Quả tình, con người cũng rất nhiều người nuôi ảo vọng và đôi khi họ thành công. Cho nên, anh giúp đở tiền bạc cho Thế nhân. Biết là Thế Nhân bắt đầu cơ cực từ đây. Albesto- Toàn cho Thế Nhân đang nuôi ảo vọng, còn Thế Nhân thì thấy mình đang tìm kiếm từng lúc sáng tỏ. Hai người có vẻ không còn thuận thảo, mỗi người mỗi lý do đến Huế và mỗi người đều có chí hướng của mình. Tuy vậy, mấy ngày nay Thế Nhân có cảm giác ai đó đang theo dõi mình, cũng nghĩ là An Toàn không ngoài cuộc.
         Còn tình cảm của mình với Xuân Dương mỗi lúc mỗi sâu đậm, càng yêu thì Xuân Dương như nhớ ra thêm. Vậy tại sao không yêu thắm thiết nhiều vào, một công đôi đường. Thế Nhân mấy lần bún tay kêu “chốc”, tựa như mình được “chì lẫn chài”. Chẳng những hai trong một mà anh thấy còn được nhiều thứ đang hiển hiện trong một, rằng nhờ học Viết văn nên mới dẫn dắt đến việc tìm kiếm Viên ngọc (có thể ấp ủ một công việc mà không người ngoài nào khác làm được), rằng nhờ Viết văn nên mới cảm nhận một mối tình nhanh chóng và biết gặt hái kết quả từ mối tình ấy từng bước một và rằng tính lý luận trong văn chương mà anh đã học qua đã có một khoảng sân cho anh thao dợt (Nghĩa là học không có thừa thải). Công cán mình tìm thấy thông tin viên ngọc không được đổ sông đổ biển, nên cần thiết bám sát Xuân Dương. Song hiện giờ mình ở khách sạn quả là tốn hao, cần phải có cách gì đó. Tuổi trẻ bây giờ hay chọn cách “sống thử”, Thế Nhân gợi ý Xuân Dương:
-         Mấy người yêu nhau trước sao gì cũng ở với nhau. Giai đoạn đầu thăm dò chỉ tổ tốn kém, ai chứ người viết văn hiểu thì thông qua giai đoạn ấy cho rồi…
-         Chú cứ thử hỏi đi…Ở khách sạn thấy tốn thiệt, tiền đó cho Dương mua xe…
-         Tính vậy xem ra hợp tình hợp lý…Vậy đi. Lần này anh quyết chí chuyển chỗ ở, cùng chung nhà trọ với Xuân Dương luôn.
            Trong suy nghĩ của Thế Nhân, đốt cháy giai đoạn yêu đương chủ yếu là để Xuân Dương nhanh nhớ lại thông tin về viên ngọc mà thôi.
            Con đường Nguyễn Lộ Trạch xuôi theo bờ sông Như Ý, là một con đường nhỏ, nhà cửa còn nhếch nhác. Nơi đây có mấy căn nhà cho các công nhân thuê ở trọ, thường mỗi căn chủ nhà dễ dãi cho ở khoảng ba bốn người. Giờ thì Thế Nhân tính toán ở khách sạn chi cho tốn kém, dự định ở hẳn nhà trọ của hai chị em. Nhưng vừa đặt vấn đề đó, bà chủ nhà hoàn toàn không hài lòng, hăm he là sẽ đuổi cổ anh hoặc là tống khứ tất cả ra đường, cho người khác thuê chứ một hai không chịu cho nam nữ ở chung.
-         Tôi là chú của Dương mà…Bà không nghe gọi à!
-         Chú mất nết…chú khùng. Một người giọng Nghệ An một người giọng nam…Chú khỉ khô, ai đời ở chung phòng cháu gái...
        Hôm nay chúa nhật, hai chị em đều  rút cổ trong phòng trọ, chỉ để Thế Nhân chuyện trò với bà chủ nhà. Việc ở chung phòng tưởng dễ ai ngờ rắc rối hết sức.
-         Nếu bà biết tôi từ chối mấy cô người mẫu đẹp như tiên, thì bà sẽ hiểu tôi như thế nào?
-         Người mẫu nào mà  đến với anh. Cô ấy đẹp như trên hình đó không?
-         Đẹp hơn nhiều! Cô trên hình thắm tháp gì…
-         Đẹp vậy… mà mấy người anh quen đẹp hơn nữa à! Vậy mà anh còn từ chối, dứt khoát là anh bị khùng…
-         Bà sao hay thích nói người khác khùng thế…Nói chung bà nói chuyện với tôi không lại bà nói tôi khùng…Tôi mà khùng thì bà còn khùng hơn.
           Thế Nhân nói lại, muốn nói thẳng việc được ở hay không được cho xong. Đúng ra bà phải phản ứng trước câu nói ấy, lại nhoẽn cười thích anh hơn lúc mới gặp. Bà chủ nhà hình như cũng hơi khùng thiệt, bà phân trần:
-         Đồng ý là trước giao ước cho ở bốn người, nhưng tôi nghĩ là ở với nhau chỉ toàn lũ con gái. Đằng này, anh là con trai thì sinh hoạt thế nào cho tiện. Trong khi tụi nó còn con gái…còn trinh trắng…
-         Có gì đâu! Hai chị em cứ kè sát với nhau. Ăn uống, tắm rửa, ra vào đều cùng nhau, thử hỏi tôi có sàm sỡ thì có ra tay nào được.
-         Tối ngủ thì sao đây…
-         Có gì đâu! Hai chị em leo lên gác, hạ cái nắp xuống nằm trên đó làm sao mà tôi bò lên được.
-         Nửa đêm nửa hôm mấy đứa xuống đi vệ sinh thì sao?
-         Nửa đêm nửa hôm đứa nào bò xuống “chết” ráng chịu…Mệt quá, bà lo nhiều thứ quá. Con gái mà không thương ở đó mà đòi hỏi…Tôi nghiên cứu việc đó kỹ rồi, phải có tình yêu mới hòng…
           Bà chủ nhà chừng chừng nhìn anh, tuy vậy bà cũng tin rằng Thế Nhân không đến độ nào.
-         Xét ra, nhìn qua thấy anh cũng là người tốt…Nhưng phải chi tốt nữa là phải giữ gìn tai tiếng cho những đứa con gái kia. Người lạ cùng chung phòng trọ, tai tiếng con gái đã bị mang nhục rồi.
-         Biết là vậy! Nhưng tiền đâu đi mướn một phòng riêng. Rồi còn mua vật dụng sinh hoạt khác nữa, tròm trèm thế nào cũng cả triệu đồng.
-         Tôi không biết, tôi nói rồi đó. Hai đứa kia bảo lãnh anh ở cùng hai đứa nó chịu trách nhiệm. Tôi chỉ có nhiệm vụ thu tiền mà thôi…
-         Vậy đi!
             Thế Nhân co chân trên ghế ngồi, còn bà chủ tiếp tục quét sân. Nhà bà nằm giữa hai dãy nhà trọ, vào cùng chung cổng. Đứa con gái nào ở đây mang trai vào bà đều biết tỏng, bà gắt gỏng với mấy trường hợp ấy nên mấy căn phòng bà bị trả lại không ai thuê. Hy vọng ép buộc Thế Nhân mướn một căn cũng không được, ép quá sợ hai chị em đi mướn chỗ khác cũng không chừng. Hai chị em ở hiền lành chưa có chuyện chi phiền phức, bà rất ưng bụng thì đùng một cái mang cái anh chàng nhà văn gì mà giống “khùng” vào ở cùng phòng. Bà ghét hết sức, nhà bà cho thuê trọ chứ đâu phải nào là khách sạn. Thế Nhân vẫn cứ bướng bĩnh, ý nghĩ cho rằng mình ở thôi có làm gì đâu, nên quảng cáo:
-         Tôi nói thật nha! Tôi mà ở đây…Là mấy căn phòng trọ của bà đắt khách lắm đấy, không tin bà chờ xem.
           Thế Nhân đứng lên đi về phòng trọ. Hai chị em he hé cửa trông đợi sự việc tiến triển ra sao? Thế Nhân ngẫng mặt đứng trước cửa ra hiệu, huýt sáo vi vu như chọc tức bà chủ nhà một lúc mới chịu vào trong.
-         Ra sao rồi! Bà chủ có cho chú ở cùng không?
-         Có…Nhưng bà nói là hai chị em phải đi sát cánh với nhau. Một mình là…chú cũng không bảo đảm lắm…
-         Trời…
-         Đúng là ổng chứ ai…Ổng cho đàn ông mấy cái tật khó trị…- Thế Nhân nói vu vơ, ngồi dựa hẳn vào tường nhìn quanh quẩn căn phòng trọ- Ở như vầy cũng được…Cố nhớ viên ngọc càng nhanh, mình sẽ đi sớm.
             Hai chị em quả là chưa hề nghĩ xa xôi, bây giờ mới thấy khó khăn thật sự, rũ nhau ra ngoài sàn nước giặt giũ. Còn Thế Nhân tìm mấy tờ báo cũ đọc, nghĩ ngợi mông lung về câu chuyện Xuân Dương kể, về viên ngọc vua tặng và về phần lớn gia phả các tộc họ Việt Nam không hề ghi nhận lấy một người con gái nào. Cho nên mới có việc một người con gái họ Đặng lấy vua, sinh con cũng mang họ Đặng mà không được ghi tên vào gia phả. Một nhánh họ Đặng tách biệt mà không rõ nguồn cơn và nguyên nhân.
         Phía ngoài trước bà chủ quét sân, lòng hậm hực lắm. Bà đang định trở vào nói rõ ràng với Thế Nhân, rằng bà quyết định nói một lời dứt khoát không muốn anh ở cùng. Bà chưa bước đi liền chú ý đến bên ngoài rất có nhiều người đến thuê phòng. Bà chủ hết sức ngạc nhiên vì họ ăn mặc rất đẹp, tướng tá lại rất phong độ như những khách vip, mà sao lại thuê phòng trọ xoàng.
-         Mấy người có lộn chỗ không? Thuê phòng trọ dành cho công nhân ở à?
-         Chỗ ở này, có ai tên là Dương không?
-         Có…
-         Vậy chúng tôi thuê phòng. Bà đừng nghĩ là giàu có mà không tìm nhà trọ công nhân nghèo…Tụi tui cũng công nhân nghèo, chỉ nhờ ở bộ đồ.
         Bà chủ nhà đang tiếp chuyện từng người, nói giá cả và xem xét giấy tờ. Những người trong đoàn làm phim có, những người nghe lén dưới chân cầu lúc trú mưa có. Họ trở thành những người theo dõi chuyên nghiệp.
         Hai chị em Xuân Dương đang bận giặt giũ, việc nhiều người đến thuê phòng không mấy quan tâm, mà chỉ quan tâm chuyện của mình:
-         Chị nghĩ sao mà mời mọc anh ta về nhà trọ, mình là con gái mà…
        Xuân Hồng đặt vấn đề thẳng thắng với chị, xem ra cô em hiểu biết hơn chị mình. Xuân Dương nhăn mặt:
-         Nói chơi…Ai dè chú ấy tới thiệt…
-         Hết sức! Chuyện ở chung mà cũng đi nói chơi…Mình là con gái mà.
-         Thôi cũng lỡ rồi! Mình ráng giữ thân…
-         Chị giữ đi…Chị là người anh ấy thương yêu…Chứ tui mà anh ấy đụng vào là cụt tay- Xuân Hồng vò cái áo mạnh tay hơn thường ngày.
-         Như vậy đi…Chị thấy chú ấy muốn hết tiền…
-         Mặc anh ấy! Anh ấy còn tiền để cho chị kể chuyện sạo à! Viên ngọc đâu mà chị kể hay quá vậy…Chị làm sao mà chị kể ra được như vậy.
-         Chú ấy cứ muốn chị kể, mà mỗi lần kể rất nhiều tiền chứ ít gì. Em có bộ tóc nhuộm vàng là từ tiền chú ấy đưa. Sinh viên đâu có ai mái tóc vàng óng như em.
-         Nhưng biết chị bịa chuyện là anh ấy khi dễ…Chị suy nghĩ kỹ lại đi.
-         Suy nghĩ gì nữa, chú ấy cứ  cho tiền nhiều…Biết sao đây, kể chuyện mà tiền nhiều, kể thôi.
           Người em gọi Thế Nhân  là “anh”, còn người chị gọi danh xưng “chú” hết sức chéo ngoe. Tuy vậy giữa hai chị em họ vẫn hiểu, mà vô tình người ngoài nghe được cho là họ bị “ngố”. Bấy giờ bà chủ nhà mon men lại hai chị em, vì nhiều người thuê nhà nên bà chẳng còn ngại phòng trọ ế nữa:
-         Hai đứa này! Đứa nào vào nói cái chú “khùng” kia dùm bà. Ở đây không cho nam nữa ở cùng phòng đâu.
-         Thế những người kia, bà cho ở cùng…Có giấy tờ gì đâu.
         Xuân Dương vẫn còn ái ngại, nhất là sợ Thế Nhân thuê khách sạn tiền lại mau hết đi, mình có kể chuyện hay đi nữa cũng không có nhiều. Còn cô em thấy đây là cơ hội, đẩy hết trách nhiệm sang bà chủ nhà, hai chị em bớt lo lắng chuyện nam nữ ở chung phòng nữa. Xuân Hồng đứng dậy, gật gù:
-         Con có cách rồi, để con nói một ý này là anh ấy đi ngay…Bà khỏi mất công mang tiếng đuổi người…
-         Nói sao thì nói đi, miễn là không được chung phòng như vậy.
-         Em đi nói gì! Nói thật chị nói viên ngọc sạo à…Thế à! Mà bà bắt chú ấy ở phòng riêng, nam nữa hợp tình cũng tìm nhau thôi, có cấm mấy cũng tìm…
-         Cái con này, mày thật là ngoan cố.
        Xuân Hồng rửa xà phòng dính trên tay, lau ra sau hông. Đến nhanh cái cửa còn mở rộng, liền tìm Thế Nhân nói chuyện. Cô nhanh nhảu:
-         Chị Xuân Dương nói là…Câu chuyện về viên ngọc là do chị bịa, chứ không có thật…
-         Xuân Dương bịa sao được mà bịa, anh tìm hiểu từng chi tiết rồi. Có điều…- Thế Nhân liệng tờ báo cũ đi- Chị em nói là bịa à…
-         Không tin anh ra hỏi đi, nhà văn gì mà khờ khạo quá!
            Thế Nhân mở tròn xoe mắt nhìn, rồi đứng lên tìm Xuân Dương.
            Bà chủ chưa chịu đi,  còn Xuân Dương đang ở ngoài sàn nước lo thau đồ. Mặt mày ủ rũ, nhác thấy Thế Nhân đang bước tới phía mình.
-         Xuân Dương bịa chuyện viên ngọc à?
            Xuân Dương khó thú nhận, mặt buồn bả và chỉ lắc đầu. Bà chủ nhà chống tay đợi chờ xem sự việc tiếp theo thế nào? Nhất là sợ người lạ mặt, mà bà gọi là chú “khùng” này, có thể cộc cằn bộp tay Xuân Dương bé bỏng. Bà đợi hành vi ấy và bà sẽ chộp ngay cái chổi, đồng thời bà sẽ la toáng lên, giờ có rất nhiều người. Bà tính toán loáng thoáng trong đầu như vậy…Nhưng Thế Nhân đứng lặng yên như trời trồng.
            Xuân Dương gục đầu bên thau đồ vẫn không nói gì, chỉ thấy mấy bàn chân bên mình. Lòng hồi hộp, nếu như bị đòi tiền lại lựa lời xin thiếu bớt một ít và đã lỡ cho em mình. Vì mình không hình dung đến sự việc sau này, nên mới ở thế khó xử vô ngần.
-         Không ngờ…Người nhỏ tuổi như em mà qua mặt tôi à…
        Xuân Dương cũng không nói. Càng không nói, Thế Nhân càng hiểu là đứa em gái nói đúng, nên không còn cách nào khác là phải đứng nhìn chằm chằm một hồi lâu. Thế Nhân vỗ “chát” lên trán, rồi xoay tròn một vòng. Bà chủ nhà trọ càng tin anh “khùng”. Thế Nhân chỉ còn cách duy nhất là nói câu cuối:
-         Chào…
         Bà chủ nhà trọ nhìn theo, hết sức là yên tâm.
         Hai chị em giặt giũ xong, cô em đến giờ đem khô ra bờ sông bán. Xuân Dương còn vương vấn đôi điều về viên ngọc. “Nói dốc” là chuyện không tốt, nhưng “hư cấu” cũng là “nói dốc” sao mấy người viết văn làm hoài. Xuân Dương cảm giác rằng ở bên cạnh Thế Nhân không “nói dốc” là không được, đầu đuôi do Thế Nhân bày vẽ nên Xuân Dương quen đà. Thực lòng không hiểu tại sao mình đi kể một cách rành mạch quá như vậy, không biết viên ngọc có thực không mà mình dây dưa với việc đó nhiều quá. Mình mà không biết có thật hay không thì làm sao người ta biết, vì sao mình kể với chú ấy chuyện đó. Từ đầu, Xuân Dương cảm thấy mến Thế Nhân một chút, cảm giác như mình đã yêu ngay từ đầu nên mới “nuông chìu” theo câu chuyện của “chú ấy”, rằng mình biết sẽ gặp nhau hoài nếu biết kể về viên ngọc một cách hấp dẫn, sẽ giữ chân chú ấy ở lại Huế. Nhất là việc gặp mặt chú ấy là mình có tiền, lần nào cũng có nên mình “phải quấy” bằng việc kể chuyện chú ấy nghe.
         Xuân Dương buồn quá, cảm giác đã làm cho người mình thương yêu giận. Nhất là Thế Nhân sẽ đánh giá mình thấp, mình là con gái mà lại đi “nói dốc” thì không có gì tệ bằng. Không biết phải làm gì để chuộc tội ấy, không muốn để cho Thế Nhân bỏ đi mà nhìn mình với cái nhìn không tốt.
       Những người mới thuê phòng trọ khi nảy. Họ bước ra tìm hiểu câu chuyện, vậy là họ hiểu mọi thứ. Bà chủ nhà nguôi ngoai chuyện vừa rồi, vẫn cứ họ phàn nàn:
-         Anh kia nghe cô Dương kể sạo thôi, kể viên ngọc gì đó…Mà chẳng qua là cô Dương kể cho vui, nói chung là “sạo” làm cho người kia tin…
-         Ơ! Vậy viên ngọc không có sao?
-         Ai mà biết…Cái con Dương này biết…mà thú nhận là nói sạo, thì có thực không? Con nhỏ này bình sinh rất hiền, vậy mà gạt được một tay khùng…
         Những người vừa thuê phòng nhìn nhau, anh ta bị lừa bà chủ cười cho là khùng. Vậy bọn người thuê phòng có hơn gì đâu…Câu chuyện của họ vẫn xoay quanh câu chuyện về viên ngọc:
-         Theo tôi biết, có nhiều người yêu nhau. Họ sẽ bay bỗng và họ bắt gặp những manh mối được cất giấu trong tâm khãm con người. Khi họ đến với nhau mang lại những cảm xúc phấn chấn, thì họ sẽ nhớ ra nhiều điều đó.
-         Ý anh nói vậy tựa như đồng tình để hai người cùng chung phòng à?
-         Bây giờ, trai gái yêu thương nhau…Ăn ở với nhau trước có cái gì mà sợ. Lại thêm hai người này có một bí mật có một không hai.
          Một người đứng nhỗ râu cằm nảy giờ, cũng chịu lên tiếng:
-         Mấy ngày qua, tôi cũng có cảm giác khi con người yêu nhau. Con người có được tình yêu chân chính thì sẽ có những toan tính chân chính. Thoạt đầu, tôi cũng cho rằng cô gái kia bịa chuyện. Nhưng càng nghiệm lại thì tôi tin là chuyện có thật.
-         Nếu vậy thì xin bà để cho hai người gần gũi với nhau, dù sao thì nam nữ đến với nhau cũng là chuyện thường tình mà thôi.
         Thấy những người khách có ý bênh vực Thế Nhân, bà chủ nhà trọ cũng thấy chới với. Bà bĩu môi:
-         Rõ ràng là con Dương này vừa thú thật là bịa chuyện. Còn các người cùng chung xuồng với anh kia à!
-         Bà ơi! Tụi tui cũng nằm trong số đó. Hôm núp mưa dưới chân cầu Tràng Tiền, nghe cô Xuân Dương kể rất hay, tưởng như là Viên ngọc là thật đó.
-         Vậy mấy người tới đây thuê phòng, cũng là vì viên ngọc gì đó hả?
-         Đúng vậy bà ạ! Bà xử xự kỳ quá, giờ thì tụi tui đi thôi…Bà trả lại tiền, tụi tui chưa ở mà.
-         Lạ thiệt…Mình đã nghi là khách sang rồi. Một hai đưa tiền đòi thuê phòng, giờ lại muốn lấy lại.
         Có người đưa tiền trước một ít có người chưa đưa, chưa ở ngày nào nên bà chủ khó nuốt trôi, đành trả lại cho mấy vị khách mới đến. Những người kia lấy được tiền và kéo nhau đi. Mấy cái phòng vắng ngắt y như trước.
          Giờ như phải đối diện trục trặc vừa rồi, Xuân Dương e ngại mình sẽ không còn gặp lại Thế Nhân nữa. Bắt đầu sự việc thế nào để khi quen biết nhau rồi, tựa như mình là người dối trá và thật xấu hổ về việc dối trá đó. Ngẫm lại Xuân Dương thấy mình cũng bất chợt nói ra, hoàn toàn không cố ý. Vì sao mình lại nghĩ đến câu chuyện viên ngọc tài tình như vậy cô cũng không biết nữa. Có vẻ như câu chuyện ấy được biết từ lâu rồi và cô kể không ngượng miệng, có vẻ như tuổi thơ đã nghe qua một lần. Vì vậy khi gặp một người yêu mến mình, vừa như gây cho mình cảm giác ngọt ngào thì ngay tức thì cô nhớ liền mạch một câu chuyện. Thực sự không phải vì tiền, mà vì tình cảm gây cho mình một sự khấn khít vô bờ bến. Tình yêu làm cho con người ta phấn chấn, nhớ ra nhiều điều được cất giấu trong “tâm khãm”. Xuân Dương nghe những người xung quanh biện hộ, cô cảm giác như việc bịa chuyện về viên ngọc là có cơ sở. Không hiểu sao mình có được câu chuyện ấy, thực lòng không có ý dối gạt Thế Nhân kiếm tiền. Cô cảm thấy vị chi cũng vì tình yêu nên tác động đến tâm tư của mình, nên mới có câu chuyện nói về viên ngọc hay như vậy; vị chi cũng vì tình yêu mà mình cố góp vui vào niềm tin mà Thế Nhân hướng đến và cũng có cái gì đó tác động đến sự khấn khít cuả người con gái nên làm trí óc như bay bổng. Cảm giác là lạ là vì mình chưa yêu bao giờ, ở gần Thế Nhân tựa như khấn khích vô cùng.
          Nếu như thừa nhận một tình cảm đang ngấp nghé, người con gái thường sợ mất đi vị ngọt ngào nhớ thương trong lòng ấy. Tiếc nuối sợ mất đi, thì lại nghĩ hiến tặng trinh tiết của mình để giữ chân. Vậy nên, Xuân Dương nghĩ sẽ lấy trinh tiết mà hiến dâng, mà xem cảm xúc dâng trào sẽ tìm thấy được điều gì nữa… Bởi vì tới giây phút này, cô khẳng định rằng như có một cảm xúc mạnh mẽ nào đó đang tác động tới trí óc, và câu chuyện về viên ngọc không hoàn toàn là do mình tự bịa được.

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- VI -**

  Xuân Dương nghĩ tới đó, bổng chồm người lên như đó là kế sách tối cần thiết nhất. Sau khi tính toán, Xuân Dương tìm đến khách sạn Thế Nhân lưu trú.
             Về phần Thế Nhân. Sau khi, anh rời nhà trọ đi qua bờ sông Hương. Anh xỏ tay vào túi quần bước đi, gõ gót dày lộp cộp xuống mặt cầu. Đứng giữa cầu nhìn mặt nước trong xanh, nếu mình nhảy xuống đó chết ắt là nhiều người biết tới mình đó. Ngặt nổi, anh bơi rất giỏi, chìm xuống nước nổi lên rồi lại bơi vào bờ mất công mà thôi. Vô tình cây cầu mang tiếng xấu vì mình nữa, nên thôi chỉ đứng nghiệm lại những ngày mình tới Huế.
            Cầu Tràng Tiền hiu hiu gió thổi, khẽ rung rung như gọi mời du khách. Thế Nhân chán ngán nhìn lại mình, cũng đẹp trai nhưng trong ruột nát bét. Con người ta đôi khi ưu điểm việc này lại là khuyết điểm của việc kia. Thế Nhân là người rất giỏi lịch sử và anh đã quá tự tin rằng viên ngọc là có thật. Sự thể ngày hôm nay cũng bởi anh mê môn lịch sử, công cuộc chiến đấu chống Pháp của vua Hàm Nghi có thật thì kho báu có thật, mà kho báu có thật thì viên ngọc trên tờ giấy và câu chuyện Xuân Dương kể cũng có thật. Anh cho rằng mình có đầu óc suy luận, rằng thể nào từ sự hiểu biết tìm đọc trên sách vở, bởi vì anh luyện văn chương và luôn nghĩ văn chương luôn hàm chứa tính logic. Khổ nổi niềm tin vào các khái niệm trừu tượng và cho rằng trí tưởng tượng sinh ra từ những quan sát thực tế mà hình thành. Anh cho rằng mình đã khảo sát kỹ lưởng từng chi tiết lịch sử, cho rằng trí tưởng tượng của mình sát với thực tế, trong trí óc nghĩ ra được bởi vì thực sẽ xảy ra việc ấy. Cho nên vừa gặp tờ giấy nháp là anh tin ngay vào viên ngọc là có thật, mà như là duyên tiền định sẵn vậy. Chỉ có anh và không ai khác có thể tin rằng viên ngọc thời Triều Nguyễn tồn tại, không khác gì Aladin hiền lành mới tìm gặp được cây thần Đèn và chỉ có Aladin mà thôi.
          Thế Nhân chân bước đi về khách sạn, mệt mõi khi nhớ lại An Toàn cho là mình cốt làm cho mình nổi trội, và người như vậy thường hay nuôi ảo vọng. Giờ Thế Nhân tin mình đang nuôi một ảo vọng, nếu tạo dựng niềm tin vào ảo vọng thì con người ta chỉ tổ tốn thời gian mà thôi. Thực tế bây giờ Thế Nhân biết mình cũng không còn điều kiện nào để nuôi ảo vọng ấy nữa, tiền “tài trợ” sắp hết kẻo mắc kẹt lại Huế, và câu chuyện Xuân Dương kể về viên ngọc hoàn toàn là bịa thì cũng không còn niềm tin nào trông cậy vào đó nữa. Thôi phải về nhanh lại Sài Gòn thôi, nếu đừng muốn xin ăn ở tại Huế thì phải gấp gút về nhanh thôi.
         Thế Nhân rảo bước trở lại bờ Nam, đi chưa hết cây cầu Tràng Tiền cũng vì nó dài quá. Xuân Dương là mối bận tâm duy nhất hiện tại, miên man nhớ lại những ngày đầu gặp nhau. Anh đã quá sai lầm khi nghĩ đó là một cô gái nhỏ, và anh hứa cho tiền để khai thác thông tin về viên ngọc. Tiền đã chen vào giữa tình cảm hai người và bây giờ cảm giác như rất ngột ngạt.
        Về lại khách sạn, không còn gì ngoài việc gom góp đồ đạc để chuẩn bị về lại Sài Gòn. Bổng tiếng điện thoại dưới quầy tiếp tân gọi, Thế Nhân miễn cuỡng hỏi lại:
-         Cô ấy đến làm gì!
-         Cô này yêu anh rồi! Chắc là có nhiều điều hấp dẫn cho anh đó- Chị tiếp tân gọi báo như vậy.
-         Cho cô ấy lên phòng đi…
-         Anh bảo lãnh, tôi không cần lấy giấy tờ đó…
-         Được rồi!
            Tiếng gõ cửa “ lốc cốc”, Xuân Dương dạn dĩ vào phòng. Thế Nhân đưa bộ mặt còn hờn giận như không muốn gặp Xuân Dương, tựa như không muốn quan hệ nào nữa với người giả dối.
         Thế Nhân khô khan, quát nhỏ:
-         Khép cửa lại…
         Xuân Dương làm theo, gương mặt tươi tỉnh vì mình quyết định dâng tặng để đổi lấy sự tin yêu. Thế Nhân cũng biết khi người con gái đã yêu, mới dám lặn lội một mình đến khách sạn. Mặc dù trong lòng hướng về tình yêu, nhưng lý do không chính đáng đôi khi không tồn tại nhục dục. Con người có lý trí riêng, con người phải song hành giữa yêu đương và lý lẽ của tình yêu ấy cho chính nghĩa hay không? Thế Nhân không còn mấy tin tưởng ở Xuân Dương nữa, viên ngọc được vẽ trên tờ giấy nháp là vẽ chơi. Câu chuyện về người con gái được tặng viên ngọc là chuyện bịa, và cuối cùng mọi thứ đều không có thực như đánh đổ tất cả niềm tin cho công việc tìm kiếm vừa rồi. Cứ nghĩ dịp đi Huế thu gặt thành công từ kết quả “nghiên cứu” của mình, nhưng bị một người con gái hiền lành đẩy đưa vào chuyện hoang tưởng xa xôi. Niềm tin như bị hụt hẫng, con người ta phải mất đi một khoảng thời gian xác lập lại những trật tự toan tính trước đó.
         Thế Nhân nghe lòng đầy cay đắng nhưng thoáng nhớ rằng mình cũng có lần nói, không có viên ngọc thì có Xuân Dương và xem cô ấy là viên ngọc rồi mà…Hờn giận, mà lòng vẫn nao núng mấy lời lẽ tự đáy lòng. Có cảm giác như tình yêu nảy nở, anh dễ tha thứ hết những chuyện vừa rồi. Anh nghiệm lại sự việc và thực sự hiểu tất cả mọi việc chẳng qua là do mình. Cái mình muốn hiểu, Xuân Dương chìu theo mà thôi…Nên sự việc tiếp tục dẫn dắt ra thế này, lỗi là do anh có đầu óc quá hoang tưởng.
         Giữa những lý do chính đáng, cân đong đo đếm với nổi ham muốn thường tình. Giữa sự cho phép bằng lòng của người con gái, muốn dâng tặng cái quí nhất mà cô gái ấy từng giữ gìn. Giữa những cái riêng và cái chung Thế Nhân cũng có chút mủi lòng trước sự có mặt hiện thời của Xuân Dương tại khách sạn. Anh hỏi như là để không gian bớt trĩu nặng:
-         Đến làm gì?
-         Chú biết sao Dương tới đây không?
-         Nói đi…
-         Dương muốn chú tin Dương, Dương không cố ý…
-         Không cố ý mà tới đây…
-         Không phải tới gặp chú vì chuyện này nọ, à mà chuyện này là vì muốn chú tin Dương.
-         Tin gì…
-         Tin Dương không cố ý nói dốc. Thực ra, Dương không nhớ rõ lắm…Dương chỉ nhớ là khi lúc nhỏ, hình như là có nghe viên ngọc…
-         Lại muốn bịa chuyện gì nữa đây! - Anh cảm thấy mệt mõi với việc đeo đuổi tìm kiếm viên ngọc này rồi.
         Giờ Thế Nhân chỉ có nghĩ Xuân Dương muốn tạo niềm tin nào đó cho mình, muốn mình vui nên tiếp tục bịa chuyện. Thế Nhân chua chát nghe hai từ “viên ngọc”, anh uể oải và chưa muốn đón nhận điều gì từ người con gái ấy.
-         Con người ta ai cũng muốn biện hộ, con người ta luôn luôn xác định những điều mình làm có ý nghĩa.
           Xuân Dương biết Thế Nhân đang hào hứng tìm kiếm, giờ bị cụt hứng nên trong lòng nát bét. Cô muốn tạo dựng lại niềm tin cho anh, nhưng bằng cách hiến dâng thì cô không rành là anh có yêu đời hơn không. Giờ đây, Xuân Dương cảm thấy tiết trinh mà mình gìn giữ từ bấy lâu, giờ muốn dâng tặng cho anh. Cô ngồi nhẹ nhàng bên Thế Nhân, cảm giác yêu nên đôi má nóng bừng. Tự nhiên ban tặng tất cả các cảm xúc gần như đúng một nhịp vào một con người mình yêu khơi gợi, là sẽ bùng phát một lúc tất cả các cơn thèm khát mà thói thường tình vẫn thường thấy.
       Khi Thế Nhân vuốt nhè nhẹ lên mái tóc, ngẫm lại tuổi Xuân Dương đã lớn nhưng vì tính tình trẻ con còn giấu lặng trong con tim những xao xuyến như bao người con gái khác. Cái đê mê của đôi nam nữ xét ra chỉ có vài lời bâng quơ, vài động tác triù mến hết sức bình thường. Thế nhưng hiệu quả cuả việc gần gũi nhau, là một kết quả đã được tự nhiên lưu lại trong mỗi con người. Giờ bùng phát ra là lúc này đây, dù bàn tay ve vuốt không cần nhiều nghệ thuật lắm nhưng cũng không cần mấy nghệ thuật. So sánh lý do vì sao phải như vậy, phải gần gũi như vậy, con người luôn luôn làm bài tập đó. Ý nghĩ so sánh ấy trỗi dậy song hành với những ý nghĩ dung tục, vì con người cũng đã có những ý thức trang bị cho mình. Cho nên Thế Nhân không quá vồn vã mà cứ từ từ nhẹ nhàng, cái sự nhẹ nhàng ấy tựa như là một sự cân nhắc tính toán hơn thiệt, là chuyện làm duyên làm dáng của anh, hòng đem đến một kết quả tốt thêm chút nữa.
-         Thực trong lòng anh cũng rất yêu Dương…
-         Dương cũng vậy! Không hiểu sao ngay từ đầu Dương gặp chú là Dương biết…
-         Biết mà vẫn gọi là chú hoài à!
-         Dương nói chừng nào có gì thì sửa lại vẫn kịp. Bây giờ Dương gọi chú là anh được chưa?
-         Thì gọi cái nghe coi…
-         Anh…
-         Nghe đã thiệt…
           Thế Nhân đặt nhẹ lên má một cái hôn, rồi lặng lẽ vuốt tóc chứ không muốn nghe nữa. Cả hai đều rạo rực, trào dâng. Ý nghĩ sẽ xâm chiếm lẫn nhau chẵng còn bao lâu nữa. Đối với Thế Nhân, anh thấy mình có một cảm giác được toại nguyện. Còn Xuân dương, thoáng chốc lâng lâng mà cô chờ mong khi còn là sinh viên, khi đi ra ngoài công viên nhìn các đôi âu yếm nhau cô cũng mong mình có ngày được như vậy. Giờ đây, cô đã ở bên cạnh một người cô yêu mến, có cả giường nệm thơm tho sạch sẽ, yêu ai mình hiến dâng là chuyện của mình đã quyết định. Xuân Dương bổng nhớ cả một quá trình từ nhỏ đến lớn, nhớ lại lời mẹ hiền căn dặn phải giữ gìn phẩm giá, rồi cô bổng nhớ ra là mình đang ở đây với một người đàn ông. Cô bủn rủn tay chân, sao mình lại dễ dàng dâng tặng để được gì. Nếu muốn chứng minh lòng tin yêu với Thế Nhân, tại sao mình lại chọn cách này. Trong lúc cảm xúc dâng trào lộn xộn trong lòng, Xuân Dương nhớ ra rằng anh trai Dương cho mình ngồi phía sau lưng trâu, đi đến một địa điểm chôn viên ngọc và nói là lớn lên sẽ giữ viên ngọc cho dòng tộc họ Đặng.
-         Thật tệ…- Xuân Dương xô nhẹ Thế Nhân ra- Sao lần nào chú ôm Dương là Dương  nhớ ra chuyện gì đó…
-         Vậy sao mình không ôm nhau hoài.
-         Dương tới đây là vì ngỡ rằng mình nói dốc với chú, Dương muốn đánh đổi trinh trắng để đổi lấy lòng tin yêu. Nhưng giờ Dương nhớ ra rồi, anh trai Dương biết viên ngọc hoặc đang giữ viên ngọc. Vậy là Dương không có nói dốc…
-         Nếu mà Dương muốn lấy lòng tin yêu thì mình chìu thôi- Thế Nhân nghe hiểu, nhưng còn ngài ngại.
-         Nhưng mà Dương nhớ ra viên ngọc rồi, nên không cần đánh đổi nữa.
            Khi con người ở một trạng thái kích hoạt nào đó, bộ não sẽ gợi nhớ những gì ghi nhận từ thuở bé. Xuân Dương tựa như vậy, và việc kích hoạt ấy không gì khác chính là cảm xúc yêu đương. Cô bước lại cửa, còn đưa tay vẫy tạm biệt.
            Tức mình vì “ mỡ tới miệng mèo” mà ăn không được, Thế Nhân nói vói theo.
-         Mấy đứa nhỏ ghét nhất, ai đưa vào miệng nó còn lấy lại… Anh vẫn không tin viên ngọc có thật. Dương nói dối…
-         Thôi để lần sau đi, để Dương về Nghệ An tìm bà hỏi kỹ mới được. Dương về đó.
         Nói gì nói, Xuân Dương đã chạy nhanh ra cầu thang. Còn lại một mình Thế Nhân, tức đấm vào cái gối dài cho đến mệt lử:
-         Nhá nhữ cái kiểu này, không bị động kinh mới lạ…Không khùng cũng khùng.

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- VII -**

 Trong ngày hôm đó, Xuân Dương đáp tàu về thăm quê. Còn Thế Nhân vẫn tiếp tục ở lại Huế để chờ đợi Xuân Dương. Đoàn làm phim vẫn cần anh và cô diễn viên mỗi lúc muốn gần gũi anh hơn. Hai người có buổi hò hẹn đầu tiên, anh tìm tới nhà theo địa chỉ đã biết.
-         Em vừa rước con về! Mấy ngày qua rất mong anh tới, xem xét qua kịch bản...
-         Ờ!
-          Em với anh cùng đưa cháu bé đi ăn nhé! Sau cùng đi xem kịch ở Nhà văn hóa nhé…
-         Em ở một mình thôi sao?
-         Lúc chia tay với người chồng trước em thắng kiện…Nếu như anh và em có tình yêu, chắc chắn là anh vào nhà được thoải mái.
            Thì ra, cô diễn viên là người đã có chồng ở Huế, đã có một con và thôi chồng rồi… chắc thấy mình đẹp trai, nên mới có sự chấp nhận dễ dàng như thế? Anh cảm xúc lẫn lộn không biết nói gì hơn. Cảm giác như mình mọi thứ đều được chấp nhận quá dễ dàng thì nói chi cho nhiều.
-         Ờ! - Anh hiền hiền trả lời, mắt nhướn không lên…Chỉ ú ớ vài lời, rồi buông thỏng như chưa từng nghe những lời ngọt ngào ấy- Anh đang định viết kịch bản điện ảnh.
-         Anh là người có tài, nếu viết xong kịch bản anh đưa em xem. Em sẽ giới thiệu đến với mấy tay đạo diễn mà em biết.
-         Em cũng được lợi chứ, có khi em được chọn là người đóng vai nữ chính.
           Anh được cô diễn viên đối xử rất tốt, còn hứa đem kịch bản điện ảnh của anh giới thiệu với mấy tay điện ảnh mà cô quen biết.
           Nhà Văn hóa nằm trên đuờng Trần Hưng Đạo. Tiếng cười đùa của mấy em nhỏ vang lên. Anh ngồi bên phải cô diễn viên điện ảnh, còn con nàng ngồi bên kia.Trên sân khấu, đoạn cảnh mẹ con cô Cám đang ỏng ẹo trước hoàng tử để thử xỏ chân vào chiếc hài. Các em ngây ngô thi nhau cười, và ôm bụng khi cô Cám cái chân to bè bè mà cố xỏ chân cho được vào chiếc hài. Các em sợ cái chân to bè bè ấy làm chiếc hài bung ra, cô Tấm không có cơ hội để thử. Câu chuyện Tấm Cám cũ xì với những người lớn. Họ cũng đang khó chịu nhìn nhau, cô diễn viên gợi lại ( Thỉnh thoảng tiếng nhắn tin làm cho cô phải quan tâm):
-         Con em nó mãi vui. Ai cứ nhắn tin anh mãi thế?
             Lần này, cô không lịch sự nữa, nghiêng sang anh cùng nhìn vào màn hình điện thoại di động: “ Anh không được dành nhiều tình cảm cho nhiều người, D ghét lắm đó!”.
-         Ai vậy anh?
-         Một người con gái ở Nghệ An, đang làm việc tại Huế- Anh nghiêm nghị nói thẳng.
-         Anh có vẻ yêu cô gái đó, nhìn xem gương mặt anh kìa…Anh muốn chia tay với em ư?
-         Cô gái đó là một người cầu tiến...Anh mến ai như vậy.
-         Thế còn em?
-         Em à! Em là một diễn viên điện ảnh, ai cũng phải cung phụng. Anh là một người tha phương cầu thực, anh không làm ra tiền nhiều nên không thể đáp ứng với em được.
          Anh lấy lý do tiền bạc đem ra kể lể xem ra chưa thực đúng lắm, mà việc anh nghi ngờ cô diễn viên có quan hệ như đôi tình nhân kia, là một người đang theo dõi anh. Nhưng đó chỉ là nghi ngờ nếu “vạch mặt” cô ấy sớm , đôi khi không thuyết phục vì chưa có bằng chứng rõ ràng. Bây giờ anh cứ việc đóng giả là một người kỹ lưỡng tiền bạc, dựa vào lý do đó để chia tay. Hai người nhận ra ngay một khoảng cách, nên anh nhìn quanh xem các em đang nhắm mắt nhắm mũi cười ràn rụa.
-         Kịch bản điện ảnh của anh qua lời giới thiệu của em nay mai, sẽ được đạo diễn TH..T chú ý mà.
-         Bây giờ anh không còn thích mình là người có nhiều tài năng để làm gì. Ở Việt Nam mình, vừa có tài là đã có người theo dõi…
-         Ai theo dõi anh…
-         Việc đó…Anh chỉ nói thế sẽ có người hiểu…
-         Anh làm em mất cơ hội đóng phim của anh…
-         Em đóng phim với anh đạt quá đi chứ?
-         Nghĩa là…Anh nói em là một “điệp viên”.
-         Em khẳng định như thế nhé! Anh chỉ gợi ý chứ chưa dám dùng đích danh một từ nào.
            Cô diễn viên thở dài, tựa như thừa nhận những việc của mình. Cuối cùng cô bảo anh về nhà mình đêm nay.
          Căn nhà cô nằm sâu trong căn hẽm, cô diễn viên muốn có một kỷ niệm đẹp với anh. Sau khi ru con ngủ ngon, cô lại bên chiếc giường nằm xóng xoài, chiếc áo ngủ thấp thoáng thân hình rất đẹp. Thế Nhân nhìn ngắm cô một lúc, miễn cưỡng nhưng vẫn tần ngần khảy ngón tay vào nơi móc áo, ra chiều tư lự. Cô diễn viên chìa tay ra gọi mời, mong anh mạnh dạn đến với nàng. Anh nghĩ, mọi thứ dễ dàng là có ý sắp sếp đâu vào đó. Anh xem tiểu thuyết thừa biết, đây là lúc mà những tay “điệp viên” xuất chiêu. Anh nhìn cô diễn viên, ngẫm nghĩ nàng diễn xuất trên phim thì hay nhưng mình nàng dễ gì qua mặt được. Anh bĩu môi ý chê bai, còn nàng thì nghĩ anh chê tấm thân ngọc ngà đã qua đời chồng. Tự ái mỗi người mỗi lúc tăng cao, nên nàng nói vịt tẹt:
-         Thịt đã đến miệng mèo không biết ăn sao?
-         Em cho anh biết một việc…Em có phải là điệp viên theo dõi anh phải không?
         Cô diễn viên không còn kiên nhẫn nữa. Cái anh chàng này như một cô gái làm nũng, cô chẳng cần suy nghĩ:
-         Đúng đó, tôi là điệp viên theo dõi anh đấy…- Nói đến đó, nàng thủ thỉ nhưng quá nhỏ- …Theo dõi con tim anh…
-         Thế là tôi nghi ngờ không sai…- Nói đến đó, anh mở cửa đi ra- Chào em.
          Cô diễn viên điện ảnh cứ nghĩ vì quá sớm để gần gũi với nhau nên anh chưa chuẩn bị tâm lý, cô mỉm cười nghĩ đến lần sau. Đâu biết rằng, anh đi ra là đã quyết chia tay nhau mãi mãi. Tình yêu của anh không thể phung phí được, giờ anh chỉ có Xuân Dương trong tim và chính tình yêu đó làm cho xuân Dương nhớ ra viên ngọc. Anh không thể phản bội lại tình cảm của mình, anh nghĩ mình giữ chung thuỷ với Xuân Dương là tốt nhất. Tình yêu chân chính với Xuân Dương là sẽ là một niềm tin vững chắc và là động lực mạnh mẽ để cô ấy nhớ ra viên ngọc. Anh tin như vậy nên quyết rời cô diễn viên.
           Thấy ở lại Huế có vài điều phiền phức, nên trở về Sài Gòn cho đến khi Xuân Dương cho biết kết quả việc tìm kiếm viên ngọc.

            Việc tìm kiếm viên ngọc không phải chỉ riêng có Thế Nhân, thực sự có rất nhiều kế hoạch đang bám đuổi theo anh.
              … Lần theo sông Hương, phía đối đối diện với Bưu Điện là các quán cà phê, toàn dành cho khách Vip. Những người ngồi trong quán cà phê, có thể nhìn ra bờ hồ rất rõ. Albesto-Toàn đang đến. Khi vào quán, anh ta ngồi ở bàn chỗ với cô diễn viên Hồng Ánh.
       Tay Đạo diễn nhìn cô diễn viên Hồng Ánh đượm buồn, nhẹ nhàng thân tình:
-         Cô đã yêu anh ta à?
-         Em cũng là một con người…
-         Vậy anh ta thuộc loại người: “Đi dân nhớ, ở dân thương rồi”. Thời gian cô với anh ta không nhiều, thế mà anh ta cho cô một nỗi nhớ nhung làm cho tôi cũng phải ghen.
-         Việc theo dõi anh ấy…Có vẻ anh ấy nghi ngờ từ rất sớm.
-         Cô diễn kịch rất giỏi, vậy mà để anh ta phát hiện?
-         Anh ấy là một người nhiều tự ái, mà các tay nhà văn thường như vậy. Em suýt chút nữa là thú nhận, nhưng muốn thú nhận vì em đã yêu hơn. Đúng ra anh ấy ở lại thêm tuần nữa. Nhưng anh ấy đã bỏ đi…
-         Cuối cùng, không lấy được chút tin tức gì về viên ngọc…
            Cô diễn viên biết Thế Nhân không còn ở lại, và đã về Sài Gòn. Cô liền báo cho tay đạo diễn, xem như nhiệm vụ lấy tin tức và theo dõi đã xong. Cô được trả tiền rất hậu hĩnh, gần bằng số tiền mà cô ký hợp đồng với hãng phim. Tiền cô nhận từ người Việt kiều Pháp.
-         Cô tìm anh ta vì cô rất thương nhớ anh ta…Phải lấy cho được tin tức viên ngọc.
-         Nhưng em cũng yêu anh ấy rồi…
-         Sự việc cứ nữa thật nữa giả, không cần thiết đã yêu mà không theo dõi. Coi như cô có một hợp đồng mới, và lần này tôi sẽ trả tiền cũng rất hậu hĩnh.
           Albeto- Toàn mới là người muốn biết viên ngọc thực sự nằm ở đâu. Anh ta rất tin rằng viên ngọc ấy là có thực, nên mở hầu bao rất rộng rãi cho Thế Nhân đi tìm. Đồng thời cho người theo dõi, vì anh ta nghi ngờ Thế Nhân muốn giữ viên ngọc cho riêng mình nên mới lung tung: Lúc ở Kinh thành, khi thì nói vua Hàm Nghi tặng cho bà phi họ Đặng, khi Thế Nhân nói vòng vo là chôn ngay tại kinh thành, thì anh ta cảm giác rằng Thế Nhân muốn che giấu điều gì, rồi làm như mình không mấy quan tâm nhưng thực ra anh ta vẫn đang theo dõi.

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- VIII -**

Về Sài Gòn mấy ngày, anh không biết đào đâu ra tiền. Trong khi đó công việc viết bài, đâu phải cứ cuối xuống là viết. Anh thực sự bí lối, thôi phải im lặng thôi, hoặc cố mua vé số hy vọng may ra có tiền chuyển khoản cho Xuân Dương. Anh lần lựa trên mạng tìm hiểu lại lịch sử, thói quen này bắt đầu có từ khi đi Huế về. Đọc lại những nhân vật qua nhiều triều đại, bây giờ anh quan tâm nhất là thời triều Nguyễn. Anh nghĩ mình phải làm cái gì đó cho Xuân Dương nể hơn, phải hiểu biết sâu rộng chắc là phải kính phục kiến thức uyên thâm của mình. Việc đó thì dễ dàng rồi, đọc nhiều sẽ hiểu nhiều. Lại thêm trí tưởng tượng rộng thênh thang của mình, xem như đó là một “tài liệu” quí. Còn hiện tại, vấn đề chính mà mọi cặp tình nhân đều lo âu, đó là tiền…

             Tiền thường bị ghép vào thói hư đạo đức, nhưng quả là không có tiền để duy trì môi trường yêu đương cũng không được. Không lẻ đạp xe đạp từ Sài Gòn ra Huế, ngồi chuyện trò uống nước trà ở nhà trọ công nhân rồi về. Anh thực sự khó nghĩ, nhớ lại tờ giấy nháp của chị Thanh sao lại rơi vào mình, giận hết sức. Anh mò mẫm vào mạng nhưng trí tưởng tượng cứ nghĩ về kinh thành Huế, nghi là thời kỳ biến động thay đổi giữa các vua thế nào người ta cũng chôn giấu báu vật đâu đó trong kinh thành…Biết đâu lại chính mình tìm ra. “Không lẻ lúc đi, vua Hàm Nghi chôn trong kinh thành Huế…Ý này hay à nha! Ai mà không tin tưởng ngày mình được trở về. Việc còn lại là chôn ở đâu trong kinh thành? Còn kho báu được mọi người kháo rằng chôn ở Minh Hóa Quảng Bình, còn mình nghĩ mấy bà phi để lại Quảng Trị thì chôn ở đó cho mấy bà dùng chứ…Đàn bà thường là những người giữ tiền”.
-         Tìm ra không?…Giờ tiền không có thì cũng bó tay…Mà ai biết được đâu, biết đâu nghĩ bậy mà có thực thì sao? Nhưng cũng nên nhớ là có một người sống hai mươi năm ở Quảng Bình tìm kho báu, thất bại dẫn tới nợ nần chồng chất…Nhưng mình tìm viên ngọc thôi mà…
         Thỉnh thoảng anh nghe hoan hĩ, nhưng rồi mặt mày bí xị nhớ lại thực tế mình đang khó khăn. Mấy ngày sau, việc đi Huế lại thèm như một cơn khát nước. Anh bắt đầu cảm thấy khó chịu, vì một tháng ai mà đi du lịch hai ba lần. Đang định ghé lại Hội Nhà Văn tâm sự với các anh rằng, mình đang chuẩn bị viết một đề tài về Huế. Ấy là cái cớ ngụy biện cho lòng mình đừng rắc rối, chứ ai hỏi chừng nào đi Huế thì anh gãi đầu:
-         Chờ chừng nào đủ tiền vé đi máy bay.
-         Sao không đi xe lửa cho nhẹ tiền vé…- Nhà văn LHN hỏi anh.
-         Đi xe lửa chỉ tốn thời gian, lại mệt. Ra đó còn nhiều công việc phải làm…
           Anh nói vậy chứ thực ra đi xe lửa không oai, mấy cặp yêu đương tuổi 9x cũng thường đi như vậy không lẻ mình không bằng. Tụi nó còn thăm nhau như cơm bữa, còn mình chỉ vài lần trong tháng cũng là tiết kiệm lắm rồi. Vả lại mình đi công chuyện mà, mình đi tìm viên ngọc. Thế là anh tự nhũ là mình có công tác, rằng mình tìm hiểu chi tiết Huế để viết văn, rằng mình đi tìm viên ngọc thời triều Nguyễn.
-         À! Thì ra là vậy- Nhà văn LHN nhìn Thế Nhân, tuy mình không qua trường lớp nhưng đã có tác phẩm được giải thưởng và có tên tuổi trong giới văn học. Còn Thế Nhân có bằng cấp nhưng lại quá khờ khạo trong việc sáng tác- Hãy giữ thói quen viết!
-          Tôi học trường Viết văn ra mà, nên không cần lắm đến những lời nhắc nhở. Tôi ý thức được rằng văn học vẫn còn trường tồn nhưng người vướng vào nghiệp văn thì bao giờ cũng khổ.
-          Hôm tôi nhờ cậy viết bài chào mừng “Thăng Long 1000 năm” ra sao rồi?
-         Viết bài cũng phải xem xét lại lịch sử chứ!
-         Đương nhiên…
-         Tôi cũng nghiên cứu lại lịch sử đó chứ…Nhưng rồi thấy kỳ quá nên nghĩ không viết là hay hơn.
-         Cái gì mà kỳ...
-         Năm 2010 chúng ta chuẩn bị ăn mừng 1000 năm việc dời đô của vua Lý Thái Tổ. Hà Nội ngày nay rất nhiều công lao của thời nhà Lý, hoàn toàn tôi không bát bỏ việc đó. Vấn đề là chúng ta quên xem xét lại biến cố trước đó, vào năm 1009 đến nay cũng là 1000 năm. Vì sao từ dòng họ Lê chuyển sang họ Lý quá đơn giản, mà trước đây việc chuyển đổi một họ làm vua là chuyện “kinh thiên động điạ”. Cho nên, cái chết đột ngột của Lê Long Đĩnh cảm giác có vấn đề. Lăng kính người hiện đại cảm giác như có cái gì đó ẩn chứa bên trong, nhất là ngành công an điều tra chắc chắn có vài điều nghi vấn.
-         Nghi vấn gì nữa đây? Lịch sử là khối kiến thức ghim vào tim óc người ta rồi, thay đổi một sự kiện là làm rối loạn mọi thứ lên đấy.
-         Biết vậy rồi nhưng tôi định không nói ra, mặc dù vậy đối anh là người thân tình, có muốn nghe tôi hết không…
-         Vậy thì nghi vấn nào đâu?
-         Thứ nhất, cho dù Lê Long Đĩnh là một ông vua sa đoạ. Khi ông đột ngột mất thì những người họ Lê khác đâu? Không lẽ họ toàn là những người sa đoạ tất cả, mà phải là Lý Công Uẩn- Một người chỉ là chức quan Điện Tiền chỉ huy sứ, tựa như người cai quản quân cận vệ nội thành. Đâu dễ gì Lý Công Uẩn hiền đức lại được ngai vàng. Lê Long Đĩnh bị kết án là dâm ô và tàn ác, có phải chăng đó là sự biện hộ của nhà Lý? Vì thay đổi một dòng họ để làm vua, thời đó đâu có đơn giản. Nhìn lịch sử trước đó, thái hậu Dương Vân Nga muốn nhường ngôi cho Lê Hoàn, góp công đánh giặc Tống. Thế mà triều thần gồm ông Nguyễn Bặc và Đinh Điền bắt cóc ấu chúa để gây áp lực và bị gọi là làm loạn.
-         Việc thay đổi họ này lên thay họ khác làm vua cũng là chuyện bình thường thời phong kiến.
-         Đồng ý là như vậy, Nhưng nếu như không có biến cố thay đổi triều Lê thay sang triều Lý, thì không có nghi vấn về cái chết của Lê Long Đĩnh và những lời dèm pha “đóng đinh” nhà vua vô độ. Lê Long Đĩnh mất đột ngột cũng có thể coi đó là một cái chết tự nhiên. Đằng này không thấy một người họ Lê nào lên thay, trong khi đó người nhà họ Lê vẫn còn nhiều.Cho là Lê Long Đĩnh là vị vua tàn bạo, dâm dục thì còn biết bao người họ Lê khác tốt hơn nhiều? Lý Công Uẩn dời đô về Thăng Long phải chăng là có uẩn khúc, có phải là không chịu nổi lời lẻ “búa rìu” của dư luận tại Hoa Lư- Nơi nhà Đinh nhường ngôi cho nhà Lê một cách hợp pháp. Một khi đổi họ vào thời phong kiến là việc tày trời, tại sao từ thời nhà Lê sang nhà Lý quá dễ dàng như vậy. Giải thích với người dân như thế nào đây, nhất là khía cạnh lịch sử được ghi như thế nào để có lý do xác đáng nhất. Lý do Thái hậu Dương Vân Nga nhường ngôi cho Lê Hoàn vì giặc Tống, còn Lý Công Uẩn hay nhất là người chửi rủa cái ác, thì người ấy tựa như là người rất hiền lành?
-         Ấy vậy là biến cố trước đó phải xem qua?
-         Năm 2009 là 1000 năm Lê Long Đĩnh mất và nhà Tiền Lê rơi vào tay nhà Lý. Có khi nào Lê Long Đĩnh là Minh Quân lại bị xuyên tạc? Và bị lịch sử đóng đinh là ông vua sa đoạ tàn ác, ta không cần thiết phải xét đoán lại? Nếu như vậy quả là oan ức cho một người quá, về mặt nhân tâm thì thế nào? Chứ việc chửi rủa thì dễ rồi, 1000 năm nay người ta đã làm việc đó…rất dễ.
-         Nói thì dễ, phải có bằng chứng chứ?
-         Những bằng chứng sau đây cho thấy có khả năng, vua không phải là người sa đoạ. Bởi vì Lê Long Đĩnh là con thứ 6 của vua Lê Hoàn, mà lúc còn sống nhà vua có ý chọn lên kế vị. Không lẻ Lê Hoàn, một người được Thái Hậu Dương Vân Nga trao ngai vàng và đánh tan giặc Tống lại mù mờ việc chọn người nối ngôi. Còn những đứa con trai kia đâu sao không ngấp nghé, mà phải là Lê Long Đĩnh cùng tranh tài với người anh trai trưởng. Cuối cùng, Lê Hoàn bỏ ngỏ việc đó vì quan triều thần can gián: Thái tử phải là con trai trưởng. Khi Lê Long Việt lên làm vua, có ý sợ và cầu hoà nhà Tống. Chắc chắn đó là biểu hiện mà Lê Hoàn khi chưa băng hà không mong muốn, tựa như đánh đổ công lao của ông cả…Cho nên, Lê Long Đĩnh giết anh vì hoàn toàn trái ý vua cha? Khi ông làm vua cũng vài lần thân chinh ra biên cương nghinh chiến với quân Tống. Việc giết  chóc ấy được lịch sử tả lại là phải nhờ phường trộm cướp, còn Lý Công Uẩn ôm xác người anh tiếc nuối khóc thương, nên Lê Long Đĩnh phong chức cho Lý Công Uẩn? Thật lạ là, vì sao Lý Công Uẩn có mặt lúc đó, rồi sau đó lại được Lê Long Đĩnh thăng chức? Giữa hai người có mối liên kết chính trị nào không? Để rồi sau đó Lý Công Uẩn bị hất cẳng, cuối cùng cũng kịch bản giết anh thì thực hiện với Lê Long Đĩnh?
-         Vì Lê Long đĩnh đột ngột mất nên Lý Công Uẩn lên thay.
-         Cái chết đột ngột ngày nay cũng có khi bình thường, nhưng công an xét thấy ai thụ hưởng cái chết ấy thì sẽ đưa vào diện “nghi vấn”. Thành ra, việc Lê Long Đĩnh mất đột ngột và Lý Công Uẩn được hưởng quyền lợi cao nhất trong thời ấy, liền bị ở vào diện “nghi vấn” cũng là thường tình. Bất cứ ai có chút biết xét đoán cũng không khỏi nghĩ như vậy. Ngày nay, việc tranh chấp quyền bính chính trị từ thời phong kiến ai cũng rõ. Nắm quyền bính trong tay và được làm vua là điều con người thời đó sẵn sàng tranh giành ngai báu. Vì được làm vua là con cháu mấy đời còn được trị vì trên ngôi báu…Ít nhất là được một thời, người có quyền bính cận kề với ngôi báu đều nghĩ như vậy. Còn các vị quan hầu cận, tâu trình được vua tâm đắc, thì bổng lộc mấy đời con cháu cũng được hưởng theo. Nếu như người đó bị hất cẳng, có khả năng làm loạn.
-         Việc xét đoán thứ nhất tương đối chấp nhận những ý kiến của anh, vậy còn việc xét đoán tiếp theo là như thế nào?
-          Việc xét đoán thứ hai là đền thờ trong nhân gian. Nếu như một vị vua dâm ô, tàn ác ít khi được nhân dân xây đền thờ. Có khi họ dựng cột bia ghi tên, cầm đất đá mà ném cho bỏ ghét. Trong khi đó, ở Hoa Lư có mấy đền thờ vẫn ghi công cán và thờ phụng Lê Long Đĩnh. Những việc tàn ác vua làm, chắc chắn không có tượng hiền lành như một vị Phật được. Những lời sử thi hoàn toàn vô lý, một khi đã tàn ác rồi, bảo thầy chùa ngồi róc miá trên đầu. Vua nào rãnh mà phải làm việc đó, lại tàn ác rồi mà còn giả vờ rớt dao cho thầy bị chảy máu rồi cười. Trong khi mình đã giết chóc trăm người rồi, vô lý quá. Lại thêm muốn hại người thì muốn giết giờ nào mà không được, vì là vua nên việc đó đâu có khó. Thế mà lịch sử ghi lại Lê Long Đĩnh giết người khó quá: Phải đợi khi thuỷ triều xuống đẩy mấy tên giặc bị bắt trong các trận đánh vào lồng tre, rồi đợi thuỷ triều lên…mất cả ngày? Còn người khác vua muốn hại bằng cách đợi leo lên cây, rồi sai người đốn hạ để người đó ngã xuống mà chết. Một cái cây người nào leo lên được ít nhất cũng nửa thân người, lén hạ cây đó chắc chỉ một riù?
-         Còn việc xét đoán nào nữa không?
-         Việc thứ ba nên chú ý, là ông Đào Cam Mộc được gì khi làm “đạo diễn” cho Lý Công Uẩn. Bỏ qua tất cả những lời tiên tri, vì những người hiện đại như chúng ta nắm rõ làm gì có ứng báo. Đào Cam Mộc từ đầu đã có những lời lẻ phong vương cho Lý Công Uẩn. Sau đó, khi Lý Công Uẩn lên ngai thì ông ta được vua phong chức Nghiã Tín hầu và gả công chúa trưởng cho ông? Nếu đã là tiên tri, thì ông đâu có công cán gì mà được thụ hưởng như vậy? Những đoạn văn trong lịch sử khéo léo nhưng vẫn thấy rõ được âm mưu của hai con người ấy.
             Nhà văn LHN thấy cũng có lý, nên cứ để Thế Nhân cứ mộc mạc:
-         Tóm lại, việc lật đổ ngôi đổi họ, cũng thường tình trong thời phong kiến. Ở Trung Quốc cũng như ở Việt Nam. Đời vua sau sẽ trách mắng đời vua trước nhu nhược, tham lam độc ác và nhất là dâm ô…Chắc chắn là như vậy, để nhân dân ghét bỏ vua cũ và tránh sự chống đối nào đó. Lý Công Uẩn đáng tin hơn vì ông là ông vua sau và thành công trong việc quản lý nhà nước sau này, điều đó đã làm nhiều người khen ngợi. Thật xứng đáng…Nhưng, nếu ta vẫn có một ông vua bị phế truất mà cũng đôi lần chống giặc ngoại xâm được “khen ngợi”, sao ta không làm. Dù sao cũng đã làm vua và là tổ tiên của ta mà, cũng đôi lần đánh giặc bảo vệ non sông bờ cõi cho tới ngày nay. Việc họ này thay đổi họ kia cũng thường tình, không lẻ bênh vực một họ này phải chửi mắng họ kia mới chấp nhận được sao…Chỉ mong sao, Lê Long Đĩnh là vị vua bình thường. Tổ tiên ta bình thường thì trong dòng máu ta cũng bình thường, lịch sử ghi nhận thêm một vì vua anh minh sao ta không làm. Ngoài ra, coi chừng ta lao vào cuộc phĩ báng một vì vua tốt, dìm một nhà vua tốt vào những điều không có thực…Oan ức ngàn năm nay thì sao? Tựa như câu chuyện một người thật thà, không hề nói dối điều gì, nhưng khi chết dưới âm phủ cũng bị cắt lưỡi vì nói theo những điều không có thực. Dưới con mắt của một con người hiện đại, chú ý: Kịch bản Lê Hoàn được thái hậu Dương Vân Nga nhường ngôi, cộng với kịch bản giết anh chiếm ngôi của Lê Long Đĩnh. Có phải chăng đó là luật nhân quả của trời đất dành cho nhà Tiền Lê.

             Nói đến đó, hai người nhanh chóng hướng về một góc riêng, rồi cũng nhanh chóng mỗi người lo việc riêng của mình. Đây là việc xem ra cũng rất hệ trọng với người đương đại, cho nên phải là nhà nghiên cứu thuộc loại sừng sộ có uy tín mới dám tuyên bố trái lại các quan điểm trước nay. Quả là, Thế Nhân có chút hồ đồ.

           Ngày hôm sau, nhà văn Lâm Hoa Ngọc mừng cho Thế Nhân.           “ Cuộc vận động, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh”. Thế Nhân được giải nhất, và một số những người tham dự khác đều cùng ra Huế tham dự lãnh giải.…Ngoài ra còn một nhóm những người viết văn đi lãnh giải.

         Ra Huế, Thế Nhân nhận phòng ở cùng “sếp”, là nhà văn LHN xong là mất dạng. Tất cả đều biết chuyện Thế Nhân đi tìm viên ngọc, mấy tay nhà văn trò chuyện, cũng không tránh được bàn tán về việc tìm kiếm. Có cô bé sinh viên nào đó học ở Huế, vẽ hình viên ngọc gì đó, làm anh ta rất quan tâm.
-          Chắc chắn anh ta luôn đi cạnh kề với cô gái đó rồi.
-         Nhiều khi tìm thấy viên ngọc tên tuổi vang danh còn hơn là phải gò lưng viết, mà viết thì đôi khi in ấn xong cũng đã lỗ vốn…
-         Khách quan mà nói, cái tai hại của một cô sinh viên đại học vẽ bừa lên tờ giấy nháp, đã lôi kéo mọi người vào một cuộc chơi.
-         Những người sinh viên thường hay lấy tập nháp chơi đánh ca-rô trong lúc rỗi rãi, cũng có người vẽ hình ai đó đang yêu đương mà như truyện tranh hài, thì tờ giấy nháp vẽ viên ngọc của cô Xuân Dương thật tai hại.
-         Viên ngọc vua Hàm Nghi có thật hay không?
-         Có trời biết…
-         Đầu tiên là Thế Nhân, anh ta là người rất giỏi lịch sử cho nên căn cứ vào lịch sử rồi anh ta tin. Từ lâu người ta đã nghe chuyện vua Hàm Nghi để thất lạc ấn tín, và trong dân gian còn lưu truyền có cả một kho báu mà tới nay chưa ai tìm thấy.
-         Câu chuyện đầu đuôi thế nào mà anh dứt khoát là có kho báu?
-         Bắt đầu từ năm 1883 nhé! Khi vua Tự Đức băng hà, hai ông Tôn Thất Thuyết và Nguyễn văn Tường muốn tìm vị vua kế vị chống Pháp. Thế nhưng thay cả ba vua trong vòng ba tháng, gồm vua Dục Đức, Hiệp Hòa và Kiến Phúc đều sợ Pháp nên Vua Hàm Nghi mới mười ba tuổi được chọn. Sau khi đánh nhau ở đồn Mang Cá, rồi chạy ra thành Quảng Trị. Vua để ba bà phi lại, rồi mang theo rất nhiều vàng bạc châu báu tiếp tục chạy ra Quảng Bình…
-         Việc này ai mà không biết!
-         Tiếp tục anh nghe nè! Khi vua ở Quảng Bình có ra bờ suối tắm. Tắm xong thì gặp mưa liền chạy nhanh vào chòi một người họ Đặng, thấy một người con gái rất xinh đẹp đang ngủ. Vua động lòng ôm hôn, rồi tặng nàng một viên ngọc. Hai người trao nhau yêu đương hẹn hò gặp lại. Sau đó, nhà vua bị tên Trương Quang Ngọc phản bội, bị bắt đày đi Angiêri.
-         Có thực không vậy…Anh ta tìm hiểu được tình huống ấy à? Sao ta không phụ giúp gì đó.
-         Thế Nhân gặp tay Việt Kiều Pháp, vì mình không đủ tài chính để lo liệu việc tìm ra viên ngọc, nhưng người viết văn thì lì lợm chỉ thích hoạt động độc lập.
-          Thực sự anh ta là một con người có tài…Nhưng vì những người viết văn có tính quá ư là độc lập…
-         Có lẽ anh ta không nói thật với anh chàng Việt kiều Pháp. Việc làm sai lệch lịch sử là cố tình đánh lừa người đó, một mặt vì đã lỡ lời thì cách duy nhất là đặt thêm tình tiết bà Phi họ Đặng.
-         Tay Việt Kiều không biết đâu mà lần…
-         Chỉ những người giỏi lịch sử như Thế Nhân thì may ra.
-         Viên ngọc thật giả thế nào đó, do một người trong Hội Nhà Văn tìm kiếm thì nên phụ giúp và đưa viên ngọc về với di sản văn hóa Huế, nên Hội Nhà Văn thấy mình không thể ngoài cuộc.
-         Dù muốn dù không Hội Nhà Văn là nơi gìn giữ văn hóa lịch sử dân tộc.
-         Hội Nhà Văn không phải đánh giá thấp những người trẻ tuổi mới ra trường, thực sự là vì muốn có kế hoạch sao cho Thế Nhân ở lại Huế tìm kiếm viên ngọc.
-         Nhóm chúng ta giờ đã ở Huế (để giúp đở anh ta), cùng nhau tìm kiếm viên ngọc. Ngoài ra, chúng ta cần tránh mất một nhân tài văn học, lôi kéo anh ta trở lại con đường sáng tác. Cần tránh hiểu lầm sau này, tránh cho anh ta nghĩ mình luôn bị theo dõi mà không chịu sáng tác nữa…
-         Ông sao mà cứ dùng từ “tránh” hoài. Tránh chỗ khác, không thôi trời đánh ông tránh không kịp…
-         Trời có đánh thì cũng tránh bữa ăn chứ.
            Thế Nhân được mọi người khen ngợi, hẹn ngày hôm nay nhận giải khao anh em một chầu. Nhà văn LHN mừng cho anh, còn anh thì bình tĩnh cho biết sẽ viết một tiểu thuyết ngắn về một phát hiện khác.
            Trước sự khen ngợi của mọi người, Thế Nhân hứng chí khoa trương:
-         Mình đã tìm hiểu cuộc đời Bác rất kỹ, có một khoảng thời gian cuối năm 1910 và đầu năm 1911. Chưa có một nhà sử học nào kết luận được Bác vào Sài Gòn khoảng tháng nào? Từ đó, mình tìm thấy một dữ kiện nhân chuyến đi Huế lần trước. Tài liệu của Việt Nam Airline, xem qua có một cuộc trình diễn máy bay của Van Den Borg cuối năm 1910. Vậy nên mình viết một tiểu thuyết ngắn, Nguyễn Tất Thành gặp Van Den Borg. Mình đọc cho các cậu nghe qua nhé!

                          Van Den Borg và Nguyễn Tất Thành.

         Thời gian Pháp chiếm đóng Đông Dương, thường qua lại là những con tàu tư nhân, mang lương thực thuốc men cũng như nhu yếu phẩm cần thiết cho chính quyền cai trị thuộc địa. Trong số những con tàu ấy, một lần vô tình chở hai người đặc biệt. Một người con gái con của
ngài Toàn Quyền Đông Dương và một viên phi công người Bỉ tên là Charles Van Den Borg.

           Tiểu thư đứng trước mũi tàu, còn anh thì lau chiếc máy bay cho sạch bóng. Lúc ấy, chiếc máy bay không hẳn là niềm kêu hảnh của riêng anh, mà còn cho cả nước Pháp. Van Den Borg không biết tiểu thư đứng trước mũi tàu là con gái của quan Toàn quyền, người chủ con tàu giữ kín không cho một người nào trên con tàu có thể biết được. Anh vừa lau vừa huýt sáo, thỉnh thoảng ngắm nhìn chiếc váy áo bay phất phới trước gió.

       Nàng ngắm nhìn hoàng hôn, mặt trời lóng lánh nằm thành vệt dài. Thỉnh thoảng đưa tay kéo lại tóc theo chiều gió bay, đó là lúc Van Den Borg bắt gặp được một nửa gương mặt tươi tắn. Anh đâu biết đó là con của một vị quan to , anh chỉ nhìn nàng với cái nhìn tình tứ thiếu cẩn thận. Đôi lúc tự hào quá đổi, chính vì là người phi công của chiếc máy bay ấy, cũng chính là nghề bay mạo hiểm làm cho nhiều cô gái cảm kích, nên đôi phần kêu ngạo trước một người đẹp cho dù có nét kêu xa quí phái tạo một khoảng cách với những người dân giả bình thường như anh. Van Den Borg huýt sáo, vừa lau chiếc cánh vừa nheo mắt “nhìn” vệt nắng.
      Phần tiểu thư Collet (1) không phải không nghe tiếng réo rắt của bài nhạc trên môi Van Den Borg. Nhưng vì là con gái cưng của quan toàn quyền nên không hề tỏ vẻ thái độ quan tâm nào trước mặt một chàng trai cũng kêu kỳ kêu ngạo như mình. Song thực ra, nàng biết Van Den Borg là một chàng trai lái phi cơ ấy, nên đứng trước mũi tàu có phần nào khiêu khích anh. Cô tiểu thư đang tuổi yêu đương, nhẹ nhàng ngắm hoàng hôn nhưng nghe thoáng sau gáy ánh nhìn. Nàng cố tình yểu điệu, cố tình mỉm cười với ánh mặt trời méo mó trên biển. Đôi lúc ngoái nhìn lại, nhưng nàng cho Van Den Borg biết chẳng qua là gió làm rối tung tóc nàng và cần phải làm thế để chỉnh sửa lại cho mềm mại mà thôi. Nàng tưởng thế thôi, chứ Van Den Borg biết tỏng là nàng làm dáng, biết rất rõ ràng nàng đang tuổi dậy thì nên rất là đỏng dảnh. Nhưng chẳng khi nào Van Den Borg biết nàng là con của vị quan đứng đầu ở miền đất Đông Dương. Nếu như anh biết, chắc chẳng khi nào duyên số hai người gắn bó sau này. Chính vì vậy mà Van Den Borg bạo dạn tiến đến phía sau nàng, thở hắt vào sau gáy và chống tay lên thành lang can mũi con tàu. Anh ngắm nghía hoàng hôn, anh chưa chịu nhìn nàng thầm nghĩ: “Nàng đẹp quá!”

       Nàng quay mặt đi, vì như có kẻ phá bĩnh vào bức tranh đẹp mà nàng chiêm ngưỡng. Van Den Borg biết ngay là người đẹp nào cũng thế, phải làm duyên làm dáng, phải kêu ngạo và nếu như anh lên tiếng ngay là có thể nàng sẽ bỏ đi. Tuy vậy! Hoàng hôn không đẹp bằng một người con gái…

   Tiểu thư Collet cũng có nghe chút chạnh lòng, dáng vóc của chàng phi công hết sức lay động. Van Den Borg mới vừa hùng dũng hiên ngang bao nhiêu, tự dưng dũng khí của một chàng phi công kêu hảnh tiêu tan mất. Nhưng sự yếu đuối đó đổi lại, bộc lộ  tính chân thật của một người đang yêu. Tựa như trong văn thơ của Shekespeare, Collet cảm thấy bồi hồi khôn tả, mình cũng không còn mạnh mẽ, cứng rắn như lúc nảy. Hai người nhìn nhau thật sâu đậm, không còn kiếm cớ nhìn mặt trời nữa. Ánh mặt trời dù thế nào cũng chói loà, mắt người không thể nào chịu đựng được quá mấy giây. Nàng quên mất mình là một tiểu thư, nàng hỏi anh:
 - Tu t appelles comment? (Anh tên là gì?). (D)
      - Je suis VAN DEN BORG , je viens de Belgique. (Van Den Borg quốc tịch Bỉ).
      - Comment fais-tu ? Est ce-que tu emportes l avion pour exécuter ? ( Anh làm việc thế nào? Anh mang máy bay đi biểu diễn?).
 - Biensûr ! (Tất nhiên là thế).
 - Comment vis – tu ? (Làm sao có thể sống được?).
  - Je viens a`la Singapore pour participer à la foire-exposition de l aviation ! et toi ? (Tôi đến Singapor, để tham dự Hội trợ triển lãm Hàng không! Còn Em?)
   - Je m appelle Collet , la fille du mandarin plénipotentiaire de l océan sud, je vais à AN NAM ( c est à dire : ancienne vietnamien) pour voir mon père. C est bien si tu peux aussi aller à SaiGon ! mon père a parlé c était un territoire romanesque ! ( Em tên là Collet , là con gái của quan Toàn Quyền Đông Dương, đến An Nam thăm cha. Ước gì anh cũng đến Sài Gòn, một miền đất nghe cha nói rất thơ mộng).

    Van Den Borg trầm ngâm một chút, bây giờ anh mới cảm giác ngài ngại rụt rè nhiều hơn. Nàng là con gái của quan Toàn Quyền ư? Anh bối rối và cảm giác như mình hơ hớ việc gì đó. Van Den Borg rút cổ lại, càng thiếu tự tin thì tiểu thư càng thấy chàng đáng yêu hơn. Nàng thầm thì (Elle pale a` voix très basse) :
  - Est ce – que tu vas à Sai gon ? (Anh đến Sài Gòn chứ?)
    Van Den Borg làm sao có thể lắc đầu để từ chối lời nồng ấm ấy. Anh quá ư hiểu rằng, thời cơ không thể nào có lần nào nữa.
-  D accord ! (Đồng ý…).
    Sau khi đã đồng tình đến Sài Gòn, lộ trình trong đầu thay đổi ngay tức khắc. Vả lại, anh không còn nghỉ ngợi nhiều về đất nước Singapor mà anh định đến, mà vì người con gái mới gặp làm anh choáng ngợp và yêu ngay tự lúc nào. Sau khi hoàng hôn tan biến, bóng đêm đến trước mũi tàu. Gió sương tan tác vào mặt nghe lành lạnh, hai người vừa nói chuyện vừa rời mũi tàu. Cả hai đều có cảm giác sung sướng, cùng đi ăn tối và bàn bạc việc biểu diễn máy bay tại Sài Gòn.

      Cuối năm 1910, Sài Gòn lúc ấy đã hiển hiện là một trung tâm thương mại sầm uất, một vài con đường có đèn điện soi rọi sáng rực các toà nhà mang lối kiến trúc Gô-loa. Người bản xứ hiền lành chăm ngoan lao động, người Quảng Đông buôn bán giỏi ít nhiều làm cho Sài Gòn có nét đa văn hoá. Người Pháp mua hàng của người bản xứ không phải là ít, còn người bản xứ cảm phục khoa học công nghệ của người Pháp.

       Pháp chiếm nước Việt và cai trị rất hà khắc, nhưng ở Sài Gòn người Pháp xem ra có phần nới lỏng việc cai trị người bản xứ. Gần như đó là miền đất hứa, nên Sài Gòn dần dần trở thành một trung tâm mậu dịch tự do. Người người đổ xô về đó sinh sống, trong đó có một người nổi tiếng sau này tên là Nguyễn Tất Thành.

        Khoảng tháng tám (2), sau khi trường Dục Thanh nghỉ hè. Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn bán báo, nhờ nghề này mà anh Nguyễn mau chóng nắm bắt được thông tin người Sài Gòn sinh hoạt thế nào và cũng nắm bắt được cách truyền đạt thông tin trên mặt báo. Báo chí đăng tải thông tin có cuộc trình diễn máy bay tại Trường đua Phú Thọ, Nguyễn Tất Thành biết được thông tin ấy qua mặt báo, đương nhiên không bỏ lở dịp may hiếm có đó. Anh lặn lội từ chợ Bến Thành (lúc này chưa xây mới), một mạch đến Trường Quần Ngựa Phú Thọ, nơi trình diễn máy bay. Nơi đây, bà con đã đến đông chật cứng từ lâu rồi (3). Nguyễn Tất Thành người gầy, cố gắng vào trong để nhìn qua chiếc Farman 2, đang nằm trên đường đua để lấy đà cất cánh.

           Van Den Borg sinh năm 1874, cha là người Bỉ và mẹ là người Pháp. Chiếc Farman 2 lúc này được xem là tiên tiến nhất thời đó, anh cùng với một người thợ máy định chở nó sang Singapore và trên đường đi thì gặp con gái của ngài Toàn Quyền Đông Dương. Anh đem lòng yêu mến, rồi quyết định trình diễn bay tại Sài Gòn.

          Đó là vào ngày 15 tháng 12 năm 1910, nằm trong khuôn khổ “Đại tuần lễ Hàng Không tại Nam kỳ” (Grande semaine d’ Aviation). Sau này được ghi nhận là lần đầu tiên ở châu Á(4).

      Van De Borg  đội chiếc mũ phi công, vẫy tay chào mọi người với một nụ cười rất tươi. Người đứng đầu bộ máy cai trị của xứ Đông Dương lúc bấy giờ tên là Koblukovsky và Tiểu thư  trên lễ đài vẫy chào đáp lại. Nhất là nét tự hào tràn trề của Ngài Toàn Quyền trước những người dân thuộc địa, niềm tự hào của một người Pháp “đem ánh sáng văn minh” đến vùng đất hoang sơ hẻo lánh này. Cô con gái của ông đã làm ông toại nguyện, nàng đã thay mặt cha nàng mời Charles vừa gặp trên con tàu, một sáng kiến nếu không chắc chẵng khi nào có buổi trình diễn như thế này. Ngài Toàn Quyền biết rằng máy bay cất cánh, mang đậm ý nghĩa cho nơi đây. Gần như, đây là ngày máy bay cất cánh đầu tiên tại châu Á.

                 Vèo một cái, chiếc Farman 2 lượn trên đầu mọi người. Làn khói để lại thành một dãi lụa mềm mại. Những người An Nam cầm chiếc nón lá vẫy vẫy reo hò, với sự cảm phục cộng với niềm tự hào mà loài người đạt được. Quả là họ rất cảm kích Van Den Borg, cảm kích những người châu Âu tài giỏi. Sau mấy lần khuất bóng phía các tán cây, chiếc máy bay quay lại rền vang trên bầu trời. Lúc này, Van Den Borg điều khiển máy bay chao nghiên, rồi ngữa. Bên dưới hết sức âu lo cộng với vỗ tay tán dương những kiểu bay hết sức mạo hiểm đó. Nguyễn Tất Thành cũng rất hân hoan trong lòng, thành quả loài người đạt được tiến bộ trong khoa học kỹ thuật, là niềm tự hào chung của nhân loại. Vấn đề cốt lõi là làm sao sang Pháp học tập họ, song không được quên người Việt Nam mình đang chịu nỗi nhục mất nước. Khác với nhiều người chỉ reo hò, Nguyễn Tất Thành cũng vẫy tay cảm kích, nhưng trong lòng boăn khoăn nghĩ ngợi nhiều điều. Người Pháp làm ra chiếc máy bay bay lên được, tại sao người Việt Nam rồi cũng sẽ được cất cánh. Chiếc máy bay bay đầu tiên ở châu Á, thì tại sao nước Việt ta không độc lập đầu tiên ở châu Á. Nguyễn Tất Thành nghĩ muốn làm được độc lập dân tộc, phải tìm một con đường cứu nước cho dân tộc. Độc lập dân tộc rồi, thì người Việt Nam sẽ được bay lên như Van Den Borg mà thôi.

          Một lúc sau, Van Den Borg đáp xuống Trường đua ngựa Phú Thọ. Anh mở cửa, rồi đứng lên nhìn về khán giả. Mọi người bổ nhào tới muốn cầm tay anh chúc tụng, cảm xúc của mọi người trào dâng tới tột đĩnh. Van Den Borg nhìn tiểu thư cùng với ngài Toàn Quyền, vừa leo xuống nụ cười rạng rỡ trên môi. Trong đám đông, Nguyễn tất Thành nhỏ nhắn đứng trầm ngâm bịn rịn khá lâu.

      Những ngày sau đó, hai dắt tay nhau đi dạo, nói cười líu lo. Khi Colette vào một cửa hàng thử đồ, Van Den Borg đứng bên ngoài đợi. Định châm thuốc hút nhưng không có diêm. Nguyễn Tất Thành may mắn gặp hai người trên đường phố, anh  vừa đến giúp anh ta việc đó. Van Den Borg sẵn gặp người bản xứ tốt bụng, liền vài câu thăm hỏi.
- Merci… l indigène qui a un bon coeur ! ( cám ơn…người bản xứ hiền lành tốt bụng).
- Es-tu l aviateur avant – hier ? (Ngài là viên phi công bay hôm trước? )   - Oui ! (Vâng).
- Tu as volé très excellent ! A la respectueuse admiration des indigènes ! Monsieur, est ce-qu ils peuvent voler ? (Ngài bay rất giỏi, người bản xứ chúng tôi rất cảm phục. Theo ngài, người bản xứ có thể bay được không?)
     Van Den Borg ngạc nhiên trước câu hỏi ấy, nhưng liền gật gù:
-  Biensûr !tout le monde peut !mais doit apprendre la volée en France. (Mọi người đều có thể, nhưng phải sang Pháp học bay).
-  Nguyễn Tất Thành nghiêm nghị một đổi, liền tha thiết:
- Mais,voulait voler libre,l indigène doit avoir l indépendant !(Nhưng phải có độc lập cho người bản xứ, ắt việc bay mới tự do).

     Van Den Borg ngạc nhiên nhìn Nguyễn Tất Thành từ đầu đến chân. Một con người nhỏ nhắn như thế, hiền lành như thế lại có chí khí. Van Den Borg gật gù ngầm ngợi khen, anh ta cũng lại nói:
- C était aussi cela que tu doit arriver en france, espèrer que tu pourrais parler la langue nationale aux français. (Điều đó cũng phải sang Pháp, hy vọng mới có thể nói tiếng nói dân tộc mình đến với người dân Pháp).
- Comment pour aller en France ? (Sang Pháp bằng cách nào?).
- Tu peux descendre le navire de commerce et faire l aide-cuisinier. A`Cette façon,tu vas quand même en France et ne coute pas beaucoup d argent !
 (Có thể xuống tàu buôn Pháp xin làm phụ bếp, cách đó đến Pháp mà không tốn kém bao nhiêu).
- Merci !...j`irai en France en y ! (Cám ơn…Tôi sẽ sang Pháp bằng cách đó).

      Van Den Borg nhìn theo người thanh niên ấy, cũng tin anh ta sẽ làm nên điều gì đó nên chuyện. Còn mình thì muốn chung sống với Collet tại nơi đây suốt đời, đất Sài Gòn là một Hòn ngọc Viễn đông tươi mát.

      Ngày 5 tháng 6, Nguyễn Tất Thành xuống tàu La Touche Tréville sang Pháp. Bắt đầu một hành trình và sau này được ghi nhận là một hành trình cứu nước.

     Van Den Borg có trở về Bỉ tham gia thế chiến thứ nhất theo nghĩa vụ quân sự, sau khi chiến tranh chấm dứt liền trở lại đất Sài Gòn sinh sống với vợ đến cuối đời, mất vào năm 1958. Năm 1945, Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà. Hình ảnh của vị Chủ tịch, làm cho Van Den Borg ngờ ngợ ra người thanh niên năm xưa. Anh ta nghĩ, chắc bẫm là người thanh niên bán báo đó rồi.

             Sau khi đọc hết đoạn truyện ngắn mình sáng tác, một không gian trầm lắng lạ thường. Thoạt đầu, anh nghĩ mọi người cảm động nhớ về khoảng xa xưa đáng buồn của người Việt mất nước. Nhất là Bác Hồ thời trai trẻ cơ hàn nhưng vẫn cố hướng về con đường giải phóng dân tộc, quyết ra đi tìm đường cứu nước. Nhưng rồi buổi tiệc trĩu nặng hơn Thế Nhân nghĩ, mọi người không còn mấy quan tâm đến lời anh nói.
-         Mẫu chuyện đó không hay là ở chỗ. Ai cũng biết Bác tự hiểu nổi khổ dân tộc, tự thân mình đi tìm đường cứu nước. Sao phải lại nhờ một anh phi công động viên.
-         Các anh ơi! Bác Hồ là nguồn sáng tác vô bờ. Tôi thường nghĩ về Bác nên tôi cố tìm ý sáng tạo, tôi cố lấp đầy quãng đời của Người thật chu đáo.
              Mọi người vẫn không ai lên tiếng một lúc. Họ ái ngại nhìn nhau không dám cất lên tiếng nói nào. Một người bắt bẻ anh:
-         Tên cô gái đó là Collet à?
-         Không, vì các tài liệu không ghi nhận tên người con gái ấy, “Collet” là do tôi đặt.
-         Đó…Cái việc mà anh tự đặt không khéo là người ta qui anh vào tội nói xấu lãnh tụ…
-         Trời…Việc sáng tác dựa theo một tình tiết lịch sử, đâu có liên quan gì đến chính trị… Theo nhiều tài liệu, Nguyễn Tất Thành “có thể” vào Sài Gòn đầu năm 1911. Theo tôi, tháng 6 nghỉ hè, tháng 9 khai giảng mà không có đứng lớp khoá mới. Vậy Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn khoảng thời gian nghỉ hè của học sinh.
-         Ai nói với anh là có một cuộc trình diễn máy bay ở Trường đua ngựa Phú Thọ.
-         Theo tài liệu của Tuổi trẻ Onlin là ngày 10 tháng 12 năm 1910. Còn tài liệu của Việt Nam Airline thì là ngày 15 tháng 12 năm 1910. Tuy khác nhau một chút, nhưng cả hai tài liệu đều ghi nhận, đó là ngày máy bay cất cánh đầu tiên của Châu Á. Theo ghi nhận có đến gần 15.000 ngàn người đến đó xem biểu diễn.
            Một số người thở dài, họ chỉ chờ thời cơ ai nói không đúng thì họ lấy ý đó để tô hồng cho mình bằng việc đưa ra quan điểm chính trị có lợi cho công danh sự nghiệp của họ. Một người lớn lối lên tiếng:
-         Cuộc đời của Bác từ trên xuống dưới rập khuôn không thể hiểu khác được…Chỉ có những người chống đối…
-         Thôi, chúng ta đang ăn tiệc…Không bàn tới việc gì khác.
-         Tôi không dùng tiệc của người không có quan điểm chính trị rõ ràng!- Người kia đứng lên và vẫn tiếp tục qui chụp Thế Nhân có lỗi lớn trong truyện ngắn ấy- Tiểu phẩm của anh chỉ là cố ý ca ngợi bọn ngoại bang…
-         Sao hiểu như vậy được…- Anh phản ứng vài lời, tôi chỉ muốn kết hợp hai con người nổi tiếng lại, mà chỉ có văn học mới làm được.
-         Nhưng Bác Hồ là vị anh hùng dân tộc, trong tim của mọi người…Anh không được đụng đến hình ảnh thiêng liêng của người.
             Một người trong bàn xen vào:
-         Đúng rồi! Ở Việt Nam không như nước ngoài đâu. Cuộc đời của Bác đã được chính trị hóa. Không ai có thể thay đổi những tình tiết lịch sử, hay hư cấu khác hơn được. Thôi không cần tiệc tùng gì cả, đến đây ta dừng lại thôi.
              Họ để anh ngồi lại một mình, kéo nhau về cả. Bấy giờ Thế Nhân cảm thấy lo lo vì mình đã lỡ đọc tác phẩm đó cho mọi người cùng nghe. Những lý lẻ của anh không đủ sức để bênh vực mình, họ làm như là anh đang chống đối việc gì đó thì phải. Thực sự đó chỉ là một câu chuyện thôi mà, vì sao ở nước ngoài người ta nói đến cuộc đời các vị lãnh đạo còn đang đương nhiệm một cách thoải mái. Còn những câu chuyện ở Việt Nam được kể ra đều bị ghép vào thế “chính trị” hết cả, làm như thế không hay cho lắm. Thế Nhân nhớ lại An Toàn không dám nghe về cuộc đời Bác, đến độ cái tên hết sức quen thuộc lúc Bác còn trẻ là Nguyễn Tất Thành không biết là ai.
            Bây giờ viết văn người ta hay liên tưởng đến tù tội, vì sao nông nổi như thế nhỉ. Anh vẫn còn ray rức những lời đánh giá của những người bạn vừa rồi. Họ không hài lòng gì nhỉ, hay là họ sợ liên lụy nên bỏ về hết cả. Nhưng đây chỉ là câu chuyện của hai người nổi tiếng, được hư cấu lại mà thôi…Anh thực sự không hiểu vì sao mọi người tỏ vẻ có thái độ khinh khi với mình, thực là khi họ làm như vậy thì như mình có tội thật luôn vậy… “Chặc, không khéo là họ kháo ra là mình có ý nói xấu lãnh tụ”. Họ làm như vậy, thì sau này ai lại dám tìm hiểu về cuộc đời của Bác nữa. Họ mới là người có lỗi hơn mình đó chứ, còn mình vẫn là người có tâm tìm hiểu cặn kẻ từng giờ phút của Bác. Mình yêu quí Bác mới làm thế và bỏ công sức ra viết mất cả năm bài dự thi, giờ là truyện ngắn nhưng họ chỉ cần bác bỏ là coi như mình ở thế yếu. Mọi thứ đều do nhận thức số đông, một nhóm người đều qui tội cho mình như vậy, thì chắc là mình sẽ là người có tội. Cái đó vẫn thường hay xảy ra, không khéo mình còn bị theo dõi nữa là khác.
        Đi một vòng cho thư thái, nhà văn LHN đang đợi anh ở phòng, vừa gặp là ông đẩy luôn:
-         Nói không hay về lãnh tụ à! Tôi sẽ đưa anh ta về lại cơ quan xử lý…  Ở đời, người ta cố làm sao mình được chính xác. Trong khi đó, anh mới hiểu lưng chừng thì đã lao vào văn chương rồi, nên dễ gặp chuyện “binh đao”.
-         Câu chuyện nào cũng cho là có dáng vấp chính trị, mà tiểu thuyết chỉ là câu chuyện thôi mà.- Anh vẫn tìm lý do biện minh.
-         Tôi biết anh phải tự chèo chống mọi việc, nhưng mình phải chính chắn trong tư tưởng, tránh viết các đề tài chính trị. Nếu anh không nghe, thì chắc là tôi không giữ anh trong Hội được nữa…Thôi ta ngủ nào.
             Thế Nhân gãi đầu, gãi tai leo lên giường nằm. Sự hoảng loạn của một người thiếu chính xác, cảm giác bất an và cho là ai ai cũng theo dõi mình: “Không lẻ người không được chính xác thì không có đất để dung thân”. Thế Nhân rầu rĩ:
-         Cám ơn anh đã dẫn dắt em vào Hội. Bây giờ em không mấy hy vọng được kết nạp vào đấy được nữa rồi…
-         Kết nạp vào Hội Nhà Văn rất khó. Lần này anh vi phạm một việc hết sức đáng ngại, tôi không biết phải xử lý anh thế nào đây…
-         Nếu vậy! Ngày mai em sẽ về trước nhưng em sẽ lang thang đâu đó một thời gian.
            Nhà Văn LHN kéo tấm chăn dằn bụng, cái bụng căng phồng to tướng như muốn nổ tung ra. Mới đó, ông đã nằm thở phì phò. Cả đêm nằm cùng khách sạn với sếp không ngủ được, ông ấy ngủ ngáy như là sấm rền. Anh chịu trận mấy ngày nay, không biết vợ ông chịu đựng ông bao lâu nữa. Quả là chỉ lo cho mập trông sang trọng nhưng tiếng ngáy phì phò như bễ lò nung vôi thì không lo. Anh bực mình lấy gối đè phủ lên tai, nhìn hai môi ông phập phù trông phát chán:
-         Đang theo dõi…anh ta…- Bổng ông mấp máy câu ấy.

             Tâm trạng của anh càng thêm bất an, đến cả lúc ngủ mà ông ấy cũng muốn “theo dõi” mình nữa. Tất cả những người xung quanh đều theo dõi mình, phải trốn chạy những tay điệp viên đó thôi. Anh nhăn nhó liếc sang giường của sếp, ngầm nghĩ mai trốn đi Nghệ An tìm kiếm Xuân Dương.

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- IX -**

Xuân dương nép sát vào người bà, gió thổi thốc vào nhà rất mạnh, làm bung hết mái tôn thấp lè tè. Vào khoảng thời gian đó, cả nước đang bước vào mùa mưa nhưng Nghệ An chưa có lấy một giọt. Thỉnh thoảng vài cơn lốc đi qua làm sập  nhà, trong đó có nhà của bà Xuân Dương.
-         Căn nhà được cứu trợ trong đợt bão lũ năm rồi, giờ tốc mái trơ trọi.
-         Mưa chưa tới nhưng đã thấy khổ rồi...- Xuân Dương đi làm lương không nhiều, không biết làm sao để bà bớt khổ. Cô  thấy là mình cố công tìm viên ngọc, ít ra là nói với bà bán đi kiếm tiền xây nhà.
          Người anh trai đi lao động xuất khẩu sang tận các nước UAE (Các tiểu Vương Quốc Ả - Rập Thống Nhất). Vài năm trước anh mình gặp tai nạn và mất...Xem như thông tin về viên ngọc rất khó biết được đích xác.
-         Hồi đó nó nghe nó là con trai trưởng, nên nó sẽ giữ viên ngọc. Cái thằng nó nóng nảy, lấy viên ngọc đi cất giấu đâu không biết. Bà cứ nghĩ đằng nào nó cũng được viên ngọc ấy nên không truy tìm, mãi khi đi xuất khẩu lao động...rồi gặp chuyện chẳng lành.
-         Có khi nào lúc đi, anh ấy mang theo sang đó?
-         Bà cũng không rành...
         Xuân Dương nghĩ làm về Nghệ An mấy ngày, cô hỏi bà và cũng không tìm được viên ngọc. Cô cảm giác như Thế Nhân sẽ tìm đến, cũng ngồi lưng trâu rong đuổi vào mỗi chiều tà. Cô muốn Thế Nhân ở Nghệ An lập nghiệp và mong mỏi tình yêu của hai người thành đôi. Cảm giác mong ngóng nhớ nhung rất khó chịu.
          Mấy ngày sau chưa toan tính được điều gì, nghe Thế Nhân điện thoại đòi ra chơi. Cô phát hoảng vì nhà nghèo mà còn bị tốc mái, thế nhưng Thế Nhân nói mình đang trên xe lửa. Nếu không ra đón mình anh chắc phải đi làm ruộng thuê, chứ không biết ở đâu.
-         Chú đi làm ruộng thuê đi, sung sướng lắm. Cho hiểu nổi khổ người Nghệ An...
-         Làm như mình không biết cày bừa vậy! Nhổ cỏ lúa một thời...
-         Giỏi thì làm, sao lại đi viết văn...
        Khi Xuân Dương đón Thế Nhân ở ga xe, cũng còn trách cứ như vậy. Vừa ghé Nghệ An, Thế Nhân cảm nhận ngay ở đây con người thật còm cõi. Làng quê thiếu vắng bóng dáng thanh niên, bọn trai trẻ đi tìm công việc ở thành thị. Còn lại những người già nua.
-         Nơi nào cũng giàu có, người Nghệ An thật khổ...Người Nghệ An chỉ được một cái là làm thay đổi lớn. Từ đời nhà Hồ đến giờ, mọi cuộc thay đổi đều mang bóng dáng của người Nghệ An. Vua Quang Trung từng ghé đây chiêu mộ người để tiến quân ra Bắc đại phá quân Thanh, có điều nghe chuyện hai người gánh một người ngủ, rồi thay phiên nhau là không thể thực hiện được được.
-         Sao lại không được?
-         Dương xem, thứ nhất là nhóm cơ bắp thường xuyên cho việc khuâng vác khoảng 30kg. Nay bổng đột ngột gánh một người nặng trung bình 55kg, chắc chắn là chỉ đi được 2km là cùng, còn có thể bị đuối cơ và chỉ có nghỉ cả ngày hôm đó mới có thể nhấc 5kg trong thời gian 1 phút. Việc gánh một người ngủ, đương nhiên là chậm hơn đi một mình (không thể chạy, vì phối hợp việc chạy giữa hai người và 1 người nằm trên võng rất khó). Thuở đó đường xá không thể hơn đường Trường Sơn của bộ đội ta, mà bộ đội ta gánh thương binh cũng gặp rất nhiều phiền phức. Những người bộ đội gánh thương binh cũng không tin là thay phiên nhau gánh một người ngủ là giải pháp tốt cho việc tiến quân nhanh, vì đồi núi nhấp nhô người nằm võng dễ vướng lại. Lại thêm việc số cân của mỗi người mập ốm khác nhau, cao thấp khác nhau. Hai người ốm gánh một người mập sẽ phát sinh mâu thuẫn: nặng mà còn ngủ nhiều. Trong quan hệ lâu dài chắn chắn sẽ phát sinh mâu thuẫn, phân bì nhiều ít. Hai người gánh một đoạn đường đều mệt như nhau, vậy tới phiên ai ngủ đây? Còn gươm đao, súng ống thì như thế nào? Chứ chất đầy thêm vào võng sẽ quá tải, vận hành lâu dài khác, vận hành quá tải máy móc người ta còn không muốn cho quá 2 giờ chứ đừng nói gì tới con người.Tại sao không cho cột thừng vào các chú voi, mỗi người nắm lấy dây chạy theo cũng đở phải tiêu hao năng lương nhiều. Học lịch sử có thắc mắc này nọ, nhớ mới dai...
-         Cũng phải, nhìn lịch sử thấy Người Nghệ An làm thay đổi người khác, còn mình không mấy được thay đổi...
-         Tìm cho ra viên ngọc là sẽ thay đổi, trách hoài cũng vậy.
           Nhìn cảnh núi non mờ mờ xa xa, Thế Nhân rất thích. Nói bỡn cợt với Xuân Dương:
-         Làm cỏ lúa, ngước nhìn lên thấy núi thật dễ chịu...Hơn là nhìn cánh đồng bát ngát, nhổ cỏ không biết chừng nào dừng.
-         Thế mà dám nói nhổ cỏ lúa một thời...
          Chiều về, người cha lùa đàn trâu về chuồng cho Xuân Dương cột. Thế Nhân nhìn ông tiều tuỵ lòng không nén được cảm động, cũng tiếp ông một tay cho xong công việc, rồi kể chuyện hồi nhỏ mình cũng từng “một thời” cỡi trâu.
-         Hồi nhỏ, thấy ai cỡi trâu như một vị anh hùng. Sau học lịch sử thấy Đinh Tiên Hoàng cũng cỡi trâu, mà sau này biết cũng có mấy vị anh hùng cỡi trâu. Hay mình chừa lại con trâu cỡi thử.
-         Chú có dám cỡi không? Chứ Dương thấy chú còn ưa không nổi, mấy con trâu đó làm sao ưa chú.
-         Vậy Dương đi chung với chú. Thay vì ở thành phố mình dạo phố bằng xe tay ga, chú đèo Dương bằng trâu.
 Người cha không quan tâm, vào nhà tìm cơm ăn. Từ ngày thằng con trai ông mất, cảm giác như hụt hẫng, việc gì cũng hời hợt. Mặc xác Thế Nhân mang con trâu trở lại đồng, còn Xuân Dương đang nhìn quanh xem có ai nhìn thấy mình hay không? Đợi Thế Nhân ngồi đường hoàng trên lưng, tay cầm chắc dây lèo, cô nhảy phọt lên ngồi phía sau ôm chặt. Thế Nhân thúc gót vào vai con trâu, nó đi không nhanh nhưng người đi bộ không thể theo kịp. Thế Nhân cho rằng nếu không tìm thấy viên ngọc thì duyên nợ văn chương của mình cũng tàn, khái niệm một tác phẩm quanh viên ngọc như tiếng “lốc cốc” trong đầu bảo rằng sẽ có tác phẩm đâu đó. Người viết văn đôi lúc rất hay chán nản, muốn viết cũng không biết viết gì. Niềm hy vọng của anh gởi vào việc tìm kiếm Viên ngọc Triều Nguyễn, dù có thật hay không nhưng niềm tin của anh chỉ còn trông cậy vào việc đó. Thỉnh thoảng người viết văn có chút ý nghĩ hoang tưởng, anh về Nghệ An tìm gặp Xuân Dương.
Hai người vô tư đến với nhau là do một sự trùng hợp hoặc do “ý trời” cũng nên, thành ra Xuân Dương có phần nào đó nhớ lại hình vẽ đôi chút. Mấy ngày này nghe nóng nực, nhưng trong lòng của cô còn nóng nảy hơn thời tiết miền Trung nắng gió khắt khe. Cô cảm nhận mình có một cái gì đó rối ren trong lòng. Đó là thổn thức của người con gái thơ ngây, nhưng thổn thức việc đó đâu có xấu. Cảm giác yêu đương cho con người dại khờ, nhưng cũng có khi cho sự phấn chấn vô bờ. Có thể nói là vì yêu, được yêu nên Xuân Dương kích hoạt bộ não của mình đến tận cùng trong tâm thức.
           Trai gái ngày nay đèo nhau đi trên đời mới, du lịch. Còn hai người đi trên mình trâu, nhưng tình cảm họ rất thực...Mọi thứ chỉ là phương tiện, còn tình yêu mới là quí giá.
              Xuân Dương ôm chặt Thế Nhân, ốp má và nghe rõ ràng tiếng tim anh đập. Cô nhớ hồi bé anh trai từng cho cỡi, và chạy xồng xộc phía bờ rừng. Cô nhớ lại lúc đó anh mình mang theo một cái gối nhỏ, trong có một viên ngọc màu hồng. Cô cảm giác vật đó rất quí và được căn dặn rằng không được nói ai. Cô làm đúng y như vậy và giờ mình cũng chỉ nhớ mang máng là có lần anh trai mang cô đến một gốc cây đại thụ và chôn giấu nơi đó.
     Bỗng Xuân Dương rời Thế Nhân không ôm nữa, làm anh tiếc nuối:
-         Sao vậy?
-         Hình như đi đúng hướng anh trai Dương chôn viên ngọc...
-         Bịa à!
-         Không rõ có bịa không...Mang máng thấy quen quen.
-         Có tiến tới bìa rừng đó không?
-         Mấy cây đại thụ phía ngoài, trong là rừng. Ở đó có một ngôi mộ...
-         Giờ này tối om, nhìn không rõ...
-         Hay về mai ra đó...Hình như có một cái cây được anh ấy khắc chữ...
-         Chữ gì...
-         Không nhớ...Lúc đó không biết chữ...
-         Bây giờ đi ra bìa rừng là nguy hiểm. Sáng mai đi tìm thử, quay về thôi...
-         Không chắc là nhớ đúng không, quay về ăn cơm thôi...
-         Như vậy đi.
          Sáng thức dậy, Thế Nhân phải tiếp lợp lại mái nhà. Cái khổ là anh cũng không mấy giàu có nên làm qua quýt, rồi không mấy ai còn tiền mua thêm vật liệu...Nhờ vậy mà Thế Nhân và Xuân Dương mới rãnh rỗi cỡi trâu ra bìa rừng. Ở lại người cha trông nôm vài con còn lại, ý nghĩ muốn bán vài con nhưng rất tiếc. Bởi vì mùa mưa tới, liệu nước dâng nhà trôi coi như tiêu mất mấy con trâu.
            Đang bận bịu lo nghĩ, ông nhìn ra cửa thấy Xuân Hồng cũng về và dẫn cả đoàn làm phim tới. Cô khoe:
-         Ba biết là con được chọn đóng phim đó.
-         Vậy à!
          Xuân Hồng không biết rằng, đoàn làm phim cố công theo dõi Thế Nhân ra tận Nghệ An. Viên ngọc mang đến cho ai giữ nó thành đạt, ai mà không ham. Đoàn làm phim dựng ngay hiện trường, quay cảnh nhà dột nát và mấy con trâu.
            Sau khi quay qua quít vài cảnh tại căn nhà dột nát, bà của Xuân Dương cũng không biết họ quay cảnh ấy để làm gì. Đoàn làm phim đòi thuê mấy con để cỡi và gởi cho nhà tiền mua kèo cột. Ông bố mừng rỡ chấp nhận ngay. Đâu khoảng mười lăm phút sau, ở nhà đang quây quần bàn chuyện với mấy người hàng xóm tới hỏi chuyện. Xuân Hồng lại tiếp đón mấy tay nhà văn, họ nói rằng họ muốn đi thực địa để viết truyện.
-         Sao hôm nay lại nhiều người đến nhà ta thế, bà ơi đây đâu có heo hút đâu...
-         Bà cảm thấy họ cố tìm anh chàng kia thôi, người đó là ai sao lại nhiều người tìm vậy.
-         Lúc ở Huế, con nghe là đang tìm kiếm viên ngọc của vua Hàm Nghi gì đó...Mà họ Đặng đang giữ. Việc tìm viên ngọc, nhà nước không hề hay biết. Họ đang cố công tìm...
-         Suỵt...Chuyện này rất hệ trọng, con không được nói ra cho ai biết.
           Xem ra, bà của Xuân Hồng lo bằng thừa. Mọi chuyện trong dòng tộc Họ Đặng ở Nghệ An đều biết, họ cũng đã đến cái nhà không nóc:
-         Ta không hiểu sao? Lúc nhà có mái không ai đến, tốc mái thì lại nhiều người vào. Bây giờ, nhà đã trống trải, ai muốn nói gì đó nào?
-         Bà à? Nghe nói rằng trong tộc nhà họ Đặng đang giữ một viên ngọc...
-         Tộc họ Đặng phân ra nhiều nhánh rồi, họ Đặng này là do một người con gái truyền lại...
-         Bà nói không ai hiểu hết, nhưng mọi chuyện ta tính lại sau. Còn cái việc viên ngọc gì đó, bà có biết không?
-         Không biết!- Bà của Xuân Hồng chối leo lẽo.
             Trở lại nói về Đoàn làm phim và những tay viết văn đang tiến về bìa rừng. Họ đã đã theo kịp Thế Nhân và Xuân Dương, nấp ở phía xa để theo dõi. Ống kính có thể ghi hình ảnh từ xa hàng chục mét, còn mấy tay nhà văn cũng phải đứng sau xem xét.
           Giống như ở phim trường thật, Thế Nhân và Xuân Dương là hai nhân vật chính. Việc dò tìm viên ngọc đang từng lúc gặp kết quả, Thế Nhân cảm thấy mình được “chì lẫn chài”. Trước khi đào bới, Thế Nhân tự nguyện với lòng rằng: Cho dù có gặp viên ngọc hay không gặp, có được Xuân Dương là anh toại nguyện lắm rồi. Chỗ anh ngồi là một cây trác mun, nó cao khoảng trên mười mét. Bóng mát và một cái gò, anh xoay lưng dựa vào đó:
-         Dừng tay lại, anh nói chuyện với Dương chút đi...Chuyện tình cảm đó.
-         Nói đi, con gái thích nghe mấy chữ tình cảm lắm ...
-         Dương nè! Mình đào bới chỗ này, chưa chắc gì gặp viên ngọc. Dù thế nào, anh cũng thấy Dương là viên ngọc của anh rồi.
           Thế Nhân làm bộ “yểu điệu thục nữ”, tựa như mình không mấy cần viên ngọc lắm, mình chỉ cần tình yêu đôi lứa là chính.
-         Chú có yêu Dương không?
-         Trời ơi...Quỷ sứ à! Bây giờ thấy yêu nhiều lắm đó. Mà quỷ sứ ơi sao không dám gọi một tiếng anh được à?
-         Anh hay chú cũng vậy thôi, miễn sao yêu nhau là được...
-         Yêu mà...
-         Biết rồi!
-         Mà nè! Còn nếu tìm được viên ngọc. Tụi mình lên núi ở, tìm rừng rú nào đó trốn tránh sự đời, chỉ hai đứa mình thôi nhen.
-         Lên rừng rú ở với khỉ...Chú ở đi. Ai đời còn trẻ trung lên đó giam cầm mình...
-         Hừ...Nói giỡn thôi mà. Ở Huế hay ở đây cũng được.
          Hai người trao đổi lời qua lại tình tứ, ánh mắt mê say đắm nhìn nhau. Mối tình đó không phải là một mối tình bi thương của sết-bia, cũng không phải là một Chuyện Tình Mùa Đông, càng không là Mùa Hạ hay Mùa Thu nào. Tuy rằng những lời không trau chuốt như phim ảnh, nhưng tình cảm thiết tha của họ đã được máy quay phim và những người viết văn nghe thấy.  Tình yêu làm cho những người đang núp kia nghĩ lại, họ xúc động không muốn làm cho đôi tình nhân vỡ lỡ. Đôi khi những mối tình đến với nhau bằng một lý do gì đó là lạ, lý do tìm kiếm viên ngọc chẳng hạn. Câu chuyện viên ngọc từ thời xa xưa mang đến tình yêu của thời đại hôm nay, tình yêu ấy đang rộn rã trong lòng những con người yêu lịch sử. Cho dù năm tháng trôi qua, thứ tình cảm chỉ duy có ở con người vẫn luôn tồn tại. Máy quay phim và ánh mắt trìu mến từ những người có con tim biết cảm nhận vẫn đang theo dõi họ.
           Như là phim tình cảm thì phải có mấy pha “va chạm”. Khi ấy bỗng Thế Nhân choàng ôm Xuân Dương, ôm sát vào lòng mới nghe ấm áp và nghe choáng ngợp tận hưởng cảm xúc tràn ngập có thật mà mình dâng trào. Khi con người ta đến với nhau bằng tình cảm chân chính, dựa dẫm vào nhau rất thiết tha và mang lại tâm trạng gắn bó vô bờ. Ống kính ghi nhận cảm xúc thật của hai người, cho dù diễn viên đóng giỏi mấy cũng không thể nào bắt gặp cảnh thực ấy lần nào nữa. Xuân Dương không ngại đáp lại cái ôm ấy bằng nụ hôn, nghĩ giữa rừng già ai biết ai hay. Có biết chăng là thần rừng, núi non làm chứng...Họ đâu hay rằng, những người làm chứng toàn là những người trong lảnh vực nghệ thuật.

       Mấy người viết văn mặc dù nghe không rõ, nhưng cảm nhận tất cả những lời lẻ mà hai người đang nói trong hơi thở rung rinh như làn gió thổi qua môi họ. Nhà văn có một lần đi “thực địa”, lần này thấy cơ duyên vượt xa trí tưởng tượng của mọi người: Rằng tất cả những tình yêu đang xảy ra trên trái đất này đều đẹp, rằng nhịp đập yêu đương như một tiếng nói giao hoà lây lan ra mọi phía và vì rằng nó có một sự cuốn hút mạnh mẽ nên khi đôi lứa thành đôi thành cặp là ai cũng muốn chú ý đến. Sự dung tục nhỏ nhoi và thường thấy đây đó ở công viên, nhưng đối với hai con tim đang tiến lại gần nhau là một khoảng trời quí giá nhất mà họ có, quí hơn cả viên ngọc mà họ đang tìm kiếm đó nữa.
         Xuân Dương tranh thủ thời khắc yêu và được yêu ấy, cô không nghĩ mình còn là mình và cũng không nghĩ xa xôi, ngả vào lòng Thế Nhân như bao lâu nay chờ đợi khoảng khắc ấy, mà hình như con người ai cũng làm như vậy.Bây giờ việc tìm kiếm viên ngọc là thứ yếu.
          Máy quay phim rụt rè len lén, biết là quay lén là không tốt. Nhưng giây phút có một không hai này, lại quá thực làm sao không ghi nhận lại, hay ho gấp mấy lần những câu nói văn chương.
        Đoàn làm phim và các tay viết văn ngồi lại với nhau, nhưng họ không bàn về kịch bản phim đang quay mà tranh cải một thôi một hồi:
-         Lớn đầu mà còn rình...
-         Gì, ống kính thì quay thôi, hơn là thay vì tưởng tượng thì các anh lại quan sát thực tế say sưa...
-         Chuyện đó ai mà không thích xem, coi chừng làm ảnh hưởng tình yêu của bọn trẻ.
           Âu yếm nhau đâu được một lúc, mặt mày ai cũng lem luốc bụi trông như những chú hề. Thế Nhân muốn quay trở lại việc đào bới, Xuân Dương ngẫm nghĩ:
-         Nói vậy thì khỏi phải đào bới nữa, yêu nhau rồi...cần gì viên ngọc.
-         Khỏi sao được mà khỏi!- Thế Nhân phân trần- Có viên ngọc vẫn hơn.
        Thế Nhân để lộ tâm tính háo danh của mình, có lúc như không cần gì viên ngọc nhưng cũng có lúc thì lại muốn có.
        Một lúc cả hai trở lại việc đào bới, họ tìm thấy một cái bọc vải bằng vàng nhưng bên trong chỉ gối một nắm đất mà thôi. Tuy rằng tự hứa với lòng, cho dù đào lên có viên ngọc hay không? Thế Nhân vẫn yêu Xuân Dương như lòng mình đã có, song anh lại quày quả đứng lên đi một mạch ra khỏi bìa rừng. Bao nhiêu lần mong gặp viên ngọc, thì bấy nhiêu lần thấy toàn những vật dụng tầm thường, tựa như mình là người dễ lừa cho vui.
        Xuân Dương cầm bọc vãi đựng cục đất tròn, dắt trâu lẽo đẽo theo sau. Ngài ngại tựa như mình chỉ thích gạt gẫm chú ấy, lại muốn phân trần nhưng biết Thế Nhân không tin. Về tới nhà thì nghe Thế Nhân đã bến xe lửa để về thẳng Sài Gòn. Cô buồn nôn vì không hiểu nổi tâm tính của một con người, nói thẳng ra là tình cảm của họ. Người rũ rượi, như mất hết tình yêu thì mất hết cả nhựa sống. Yêu là gì? Mới đó còn hăng hái yêu đời, giờ như tan nát cõi lòng. Cô ước gì có viên ngọc để được một tình cảm mặn nồng của Thế Nhân.

**Nguyễn Công Liệt**

Viên Ngọc Triều Nguyễn

**- X -**

Trời đêm Nghệ An đầy sao, thỉnh thoảng Xuân Dương muốn lên rừng ở với khỉ. Ở lại Nghệ An mà nhớ nhung da diết, dáng vẻ nhỏ nhắn của Xuân Dương càng thêm tiều tuỵ. Bà cằn nhằn:
-         Mi chưa rành nơi ăn chốn ở của hắn à?
-         Cháu chỉ biết chú ấy ở Sài Gòn...
-         Gọi điện thoại hỏi xem ở đâu?
-         Dạ! Chú đã tắt máy mấy ngày nay rồi...
-         Xem như là “cắt dứt dây chuông”. Hắn muốn mi vào chùa tu đây...
            Nghe bà nói như thế Xuân Dương càng buồn thêm. Đành là biết không thành đôi thành lứa với Thế Nhân lúc nào đó cô sẽ gặp được một người khác, bắt đầu một tình yêu mới nhưng sao nghe lòng buồn phiền ảo nảo. Nhớ lại thời sinh viên mong ngóng được mối tình, mãi tới giờ mới có một người để yêu, nay nhen nhúm việc phải chia tay nhau ai không nghe lòng ủ rũ. Nếu chia tay vì không cùng chung ý hướng hoặc vì không có duyên nợ, đằng này cả hai cùng có ý muốn tìm kiếm viên ngọc. Lý do đó đã đẩy đưa hai người gần gũi nhau, đã làm cho Xuân Dương khấn khít mà nhớ lại ngày thơ ấu. Việc tìm kiếm là việc thường tình của tuổi trẻ, việc ham muốn để tận hưởng viên ngọc ai mà không thích. Để rồi toàn là gặp sự “dối lừa”, không ai mà không cay cú. Xuân Dương rất hiểu nổi buồn của Thế Nhân, một người xem ra vậy mà thông minh. Nắm giữ một thông tin nhỏ nhoi trên tờ giấy vụn, mà cuối cùng gần như tìm thấy vật mà anh cần tìm. Xuân Dương hoàn toàn mù tịt, tất cả chỉ vì không nhớ rõ ràng mọi chuyện. Ai cũng muốn giữ cho mình một mối tình đẹp, ai cũng muốn chung thuỷ với người mình yêu, nhất là con gái muốn mãi mãi với mối tình ban đầu ấy, giờ hiển hiện cái việc chia tay nhau làm sao cô chịu đựng nổi. Mấy ngày không trở lại Huế đi làm, nhưng đi làm trong tình trạng đau khổ như thế này cũng không làm lụng gì được hơn.
         Bà của Xuân Dương nao núng vì nét u sầu tĩnh mịt của cháu. Bà ấm ức vì con gái nào cũng mắc phải cái chứng yêu tha thiết người mình yêu...không đủ bản lĩnh để rứt nó ra tỉnh táo.  Bà trông thấy cháu gái khổ tâm. Bà khuyên Xuân Dương bằng mấy lời thú nhận:
-         Viên ngọc bà đang giữ, chỉ khi nào người ta yêu con không có điều kiện gì. Ta sẽ đưa cho con...
        Tưởng bà nói chỉ để cho lòng dạ con cháu vui, nên không để lòng. Mấy ngày còn ở Nghệ An, Xuân Dương nhớ Thế Nhân vô bờ. Bà Xuân Dương nao núng chưa biết tính sao...Thắc mắc không biết vì sao những người đàn bà họ Đặng can trường, nhưng cũng là những người yêu đắm say một ai là yêu tới chết. Không đành nhìn cháu mình nhớ nhung Thế Nhân, bà nói một thôi một hồi:
-         Từ khi có được viên ngọc vua ban. Tất cả các con cháu đều mang họ của mẹ. Bà đâu có đưa viên ngọc cho thằng cháu quí tử giữ đâu, dù gì nó cũng là con trai. Con cái sẽ mang dòng Đặng, họ của cha nó. Ngoài ra Tộc Đặng còn do những người đàn bà truyền đi, tại sao con của ta đẻ ra mà không mang họ ta mà phải là họ của chồng. Ta có viên ngọc quí, thì ta sẽ làm được việc đó.
          Bà của Xuân Dương cho biết lợi hại của viên ngọc, rồi dựa trên tính toán ấy mà vạch ra hướng đi cho Xuân Dương:
-         Nếu người nào yêu con, bắt buộc anh ta phải nghe theo lời thỉnh cầu của con. Người đó phải nghe theo mình mà đặt tên con phải mang dòng họ Đặng, như thế ta mới trau viên ngọc cho con.
            Xuân Dương nghe mà lòng buồn rầu, việc đó là cả một hệ thống từ trước tới giờ đều mang họ cha. Thay đổi việc đặt họ cho con chỉ khi đứa con ấy không có cha, vậy thì yêu làm gì nữa khi không có Thế Nhân bên cạnh.
-         Con nào mà không có cha...- Bà Xuân Dương cằn nhằn- Đàn ông không có chỗ đẻ mà đẻ cho nó một lứa là may phước lắm rồi.Nghĩa là khi ta thương chồng, ta thương con...thì chồng ta cũng phải vậy, yêu ta thì phải có biểu hiện chứ. Khi sinh  nở cho họ những đứa con, thì họ phải chấp nhận việc mang họ mẹ để biểu hiện tình yêu ấy. Chứng tỏ đàn bà đâu phải chỉ là máy giặt...À bà lộn...máy đẻ, mang nặng đẻ đau để rồi thôi.
-         Máy giặt cũng đúng, mà máy đẻ cũng đúng. Con bạn con có chồng nó nói như vậy...Nó bảo có chồng rồi, chỉ toàn giặt giũ cho chồng. Sau có con thì tiếp tục giặt giũ cho con...- Xuân Dương đở lời cho bà, cũng có ý phĩnh nịnh.
                Vì nói lộn, cụt hứng nên bà không nói nhiều nữa. Xuân Dương bơ phờ vì những dự định khó khăn của bà. Giờ cô biết sờ sờ viên ngọc ở đâu, nếu như cô cứ khư khư giấu kín như bà, chắc có lẻ tình yêu của cô cũng phải chia xa. Xuân Dương ấm ức vì như thế buồn lắm. Bỗng cô nghĩ ra một chuyện:
-         Bà ơi! Viên ngọc dù sao cũng là do vua ban tặng. Việc truyền dòng họ Đặng cũng chỉ là qui ước. Hay ta đem tặng lại cho Bảo Tàng Huế, trước sau gì người ta cũng tìm ra viên ngọc này, mình đem tặng hay hơn là đợi đến khi ấy.
-         Tặng sao được, ta giữ vì giá trị của viên ngọc. Còn dòng tộc họ Đặng nữa.
-         Bà quả là tham...Con trai dòng tộc họ Đặng, theo truyền thống đã có cách cho con cái mang dòng họ rồi. Còn con gái bà cũng muốn...
-         Ta có viên ngọc quí, ta giữ bên mình sẽ làm được. Từ thời bà cố tới giờ đều làm như vậy.
              Bà cũng thấy rằng cứ khư khư như những dự tính của bà rất khó, bởi vì truyền thống muôn đời. Tuy rằng người ta mãi nói nam nữ bình quyền, nhưng hãy thử đặt tên con mang họ vợ sẽ biết phản ứng của dư luận thế nào? Áp đặt xưa nay không gột rửa được. Phải chi là viên ngọc chỉ là đồn thổi, không có thực thì Thế Nhân đòi hỏi là điều vô lý. Nay nó sờ sờ trong tầm tay, và bà của Xuân Dương đang cất giữ...Giấu giếm không cho ai biết cả tựa như là tiếp tục gian dối người mình yêu, lương tâm phán xét lỗi thuộc về mình. Chia tay nhau hoàn toàn là do mình
          Tuy cảm giác bà của Xuân Dương cứng rắn, nhưng sự thực bà là người rất hay mủi lòng.
       Hai bà cháu đáp xe lửa đi đến Huế, chiều đến Huế ghé nhà trọ cùng ở với hai cháu. Bà nghe việc bà chủ nhà cản trở Thế Nhân, tưởng là bà Xuân Dương cám ơn. Ai dè bà “nhai đầu” Bà chủ cho thuê nhà :
-         Cháu tôi nó nay sắp hai mươi bảy. Tụi nó yêu nhau ở chung cùng nhau có sao đâu. Bà cản trở để được gì nào?  Bà nhớ lại đi, hồi trước tụi mình chỉ mới mười bốn mười lăm có chồng hết ráo...
-         Bà lạ, nhưng mà nghĩ lại hồi xưa sao mình chồng con sớm quá nhỉ. Mười lăm tuổi tôi đã sinh đứa cả, vậy mà lúc tôi ba mươi tuổi mắng mỏ nó nhí nha nhí nhảnh. Nghĩ tôi làm vậy cũng kỳ...Yêu nhau mà cản trở không được ăn ở với nhau nghĩ cũng bực thiệt.
-         Chớ sao! Mười lăm tuổi thời nay nó to xác hơn ta ngày xưa. Người ta bây giờ qui định là mười bảy tuổi, cũng khổ tâm ghê.
-          Bà có ăn trầu không bà?
-         Bà có thì đem tôi nhai tí...Có điều nhai trầu, tiếc nuối thời con gái sung mãn. Bà có thấy kỳ không?
-         Tiếc thiệt, nhiều chuyện cấm đoán làm đôi lứa mất vui. Nhưng mà yêu lung tung quá như tụi trẻ cũng không nên.
-         Con Dương nhà tôi có yêu ai lung tung gì đâu, cắm đầu ăn học tới giờ giấc này mà bà không chịu nữa sao?
-         Tôi biết rồi, đã nói là tôi cũng hơi kỳ...
-         Nói cho bà biết. Người ta bảo xây mười ngôi chùa không bằng cứu một mạng người. Bà làm vậy như giết con Dương...
-         Làm nghề gì cũng có cái chán, tôi muốn bán phức miếng đất kinh doanh cái khác cho khoẻ.
-         Miếng đất của bà bán tôi mua đó
-         Chị có tiền à!
-         Miếng đất của bà bán bao nhiêu?- Bà của Xuân Dương tung gối hành lý trên tay (trong đó có viên ngọc). Lần này thì nóng mặt thật sự- Tôi mua để xây khách sạn, tụi trẻ có vào không có cản trở như bà đâu.
         Miếng đất ước lượng có trên 50 cây vàng, viên ngọc giá trị rõ ràng là nhiều hơn. Hai bà cháu quyết định đem tặng cho nhà Bảo Tàng Huế, nơi mà nó cần thiết phải ở đó. Bà của Xuân Dương tối ngủ ôm cứng khừ bọc hành lý, bà lở miệng nói hách nên cảm thấy nguy hiểm.
-         Vào năm 1961, nhân Quốc Khánh nước Việt Nam có đem trưng bày một số báu vật thời triều Nguyễn. Người ta phát hiện ấn triện của bà Hoàng hậu Nam Phương bị mất. Thời đó người ta quá hời hợt trong việc trưng bày báu vật thật, sau này khi bắt được bọn trộm. Bọn chúng mô tả là không mấy ai coi chừng, và từ đó có trưng bày thì người ta trưng bày những vật phẩm mô phỏng.
-         Các chú làm sao thì làm, nhưng phải ghi nhận công lao cho một ngưuòi tên là Thế Nhân.
-         À! Việc công khai trên báo chí là đương nhiên. Bà cứ yên tâm.
        Vì họ cần thời gian thẩm định, nhất là viên ngọc ấy là viên ngọc thời triều Nguyễn. Những người ở Viện Bảo tàng chỉ trưng bày mô phỏng, bởi vì vật phẩm thật sẽ thu hút bọn trộm cướp, vì đã có trường hợp xảy ra với ấn triện của hoàng hậu Nam Phương. Mấy ngày sau khi báo chí đăng tin viên ngọc thời triều Nguyễn được tìm thấy, hành trình tìm kiếm được ghi nhận cho Thế Nhân. Vì vậy Thế Nhân lại một lần nữa đến Huế để xem mắt viên ngọc, danh tiếng nổi như cồn mà không biết mặt mũi viên ngọc cũng khó ăn khó nói. Khi đứng trước gian hàng trưng bày, Thế Nhân thấy một viên bi to đùng, mà cứ ngỡ đó là viên ngọc thật. Anh lắc đầu:
-         Ngày xưa nghèo khổ, viên bi to đùng như vậy không quí sao được...Bây giờ thiếu gì ở mấy tiệm tạp hoá.
-         Ờ!- Xuân Dương nghe vậy đành ngặm tăm. Lần trước thật lòng thì cho mình lừa, đằng nào chú ấy cũng bị lừa nhiều lần rồi.
        Cô đã đợi anh mấy ngày qua, biết thế nào Thế Nhân cũng trở ra Huế để nhìn tận mặt viên ngọc. Gặp Xuân Dương, Thế Nhân không thể giấu giếm tình cảm của mình được nữa, ôm chặt Xuân Dương giữa sảnh đường:
-         Quỷ sứ ơi! Miệng quỷ sứ hôi quá...
-         Ở gần nhau, con người ta kích hoạt các cơ quan nội tạng...không hôi mới lạ.
        Trong khi đó, Đoàn làm phim cũng đón biết trước tình cảnh này. Họ đặt máy quay phim sẳn sàng bấm máy mấy ngày nay. Albeto- Toàn muốn làm một phim tư liệu về Hành Trình Tìm Kiếm Viên Ngọc, cảnh thực như thế thì phải tranh thủ. Phim còn được mấy tay nhà văn kết hợp viết lời bình thì còn gì bằng.
        Cả hai không hay rằng mình được thu hình, Thế Nhân nói chỏng không:
-         Thực sự cuộc đời con người ta là luôn đi tìm cái gì đó. Đi tìm viên ngọc, chẳng qua là đi tìm tình yêu cho mình.
-         Vậy là chú đã thấy tình yêu của mình rồi đó chứ. Có muốn Dương thay đổi cách xưng hô không.
-         Ê! Mình bây giờ lại thích gọi là “chú” nì...Danh xưng chẵng qua là bình phong ban đầu, coi như tiếng Anh chỉ có “I” và “you” vậy thôi. Giờ nghe tiếng gọi “chú” quen thuộc, cảm giác lại thích hơn, miễn sao yêu nhau là chính. Xưng hô không quan trọng.
          Thế Nhân đâm ra nghiện kiểu xưng hô của Xuân Dương. Gọi “chú này chú nọ” gì đi nữa, mà có tình yêu thiết tha với mình là được. Hai con tim đó đang hoà cùng một nhịp, thích ngắm nhìn nhau suốt.
-         Thế chú tiếp tục tìm cái gì nữa không?
-         Bắt đầu tìm kiếm lại phải chững chạc hơn. Có tìm gì cũng đừng quá hời hợt như tìm viên ngọc.
-         Là sao?
-         Bắt đầu lại với lịch sử với 18 đời vua Hùng. Theo “chú” thấy có hơn 18 đời vua...
-         Lại chĩnh sửa lịch sử. Người ta viết sao mình học lại như thế. Tính chú cũng còn mơ hồ...
-         Người thông minh phải qua cái nhìn của họ một lần nữa. Vả lại, chỉnh sửa và nghi ngờ mới đi tìm...
-         Vậy chú định đi tìm điều gì.
-         Năm tới là năm 2010, người Việt Nam thế nào cũng nhìn lại lịch sử. Con người không có biết lịch sử là con người không biết mình tồn tại ở đâu. Bắt đầu lại từ đầu, theo chú thấy có hơn 18 đời vua Hùng Vương.
-         Chú nói vậy ai mà chịu. Cái vì cũng phải có chứng minh hoặc những sự việc để minh hoạ.
-         Ngày xưa sức đếm của con người còn hạn chế, họ dùng ngón tay ngón chân để đếm. Ngoài hai ngón chân cái chừa cho Lạc Long Quân và bà Âu Cơ, thì số ngón còn lại chỉ có 18. Nếu ngoài số ngón trên bàn tay và chân, thì họ hạn chế...Thế này
-         Thôi đi! Chú có chuyên  tâm nào đến hiện tại không?
-         Đại loại như chuyện gì?
-         Truyền thuyết thấy bà Âu Cơ sinh ra trăm trứng, thế mà không có ai được mang họ mẹ. Giờ đây chỉ một hai đứa con, chú có khi nào cho nó mang họ mẹ.
-         Mấy ông viết văn có khi đổi tên mình, chỉ lấy bút hiệu. Tên họ không quan trọng, miễn sao cho mình đứa con được rồi...
                 Hai người tiếp tục qua cầu Tràng Tiền, bấy giờ Xuân Dương nghe vui quá liền chạy. Không những Thế Nhân đuổi theo mà đoàn làm phim cũng vác máy quay hụt hữ, cố quay cảnh ấy.

                                                              Hết.

7/2009- 5/12/2009

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Tác giả/ VNthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Thanh Vân đưa lên
vào ngày: 12 tháng 12 năm 2009